

NĂM THỨ
81

15/3/2026
Số 26 (2481)

Điện thoại nóng
0866 594 498

Công Thương

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG
Diễn đàn của giới công thương Việt Nam

www.congthuong.vn



BẦU CỬ

ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

NGÀY 15 THÁNG 3 NĂM 2026

KHU VỰC BỎ PHIẾU SỐ 2
PHƯỜNG BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI



**Ngày hội non sông, gửi trọn niềm tin
vững bước vào kỷ nguyên mới**

Ảnh: Thống Nhất

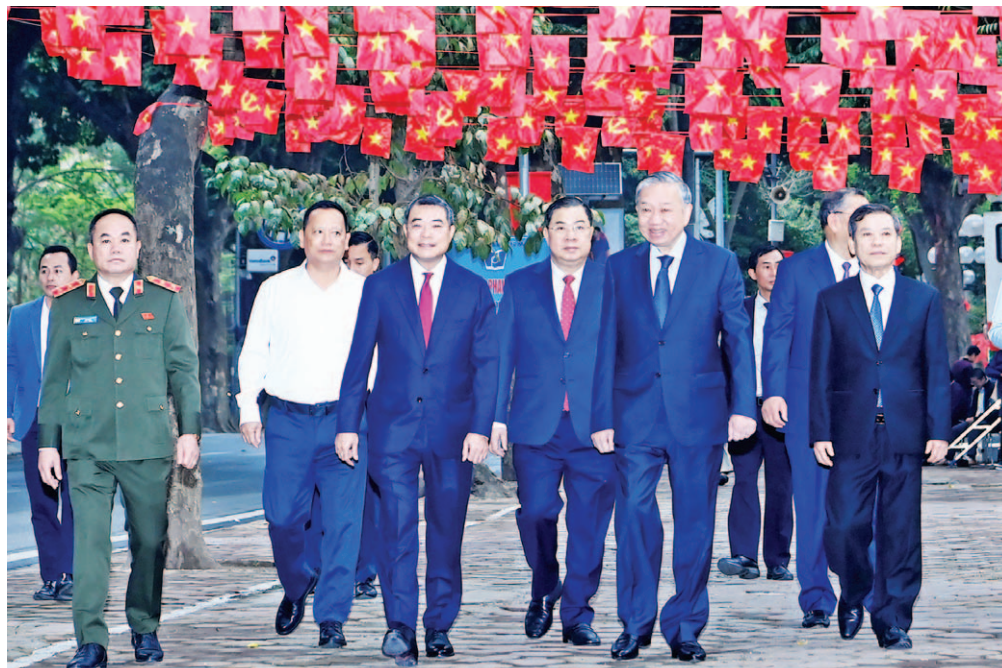
Ngày hội non sông

GỬI TRỌN NIỀM TIN VỮNG BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN MỚI

NGÀY 15 THÁNG 3 NĂM 2026



Tống Bí thư Tô Lâm và Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú thực hiện quyền công dân, bỏ phiếu bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại Khu vực bỏ phiếu số 2, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội. Ảnh: Đảng Khoa



Tống Bí thư Tô Lâm và các đồng chí lãnh đạo Đảng đến Khu vực bỏ phiếu số 2, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

Ảnh: Đảng Khoa

Trong dòng chảy lịch sử, ngày bầu cử đã thực sự trở thành ngày hội non sông, là minh chứng cho sự đồng thuận giữa ý Đảng – lòng dân và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, tiếp nối truyền thống làm chủ của Nhân dân đã được khẳng định từ những ngày đầu lập nước. Đây cũng là tiền đề quan trọng để hiện thực hóa khát vọng một Việt Nam hùng cường, phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới, theo tầm nhìn Đại hội XIV của Đảng.

TỪ CUỘC TỔNG TUYỂN CỬ LỊCH SỬ NĂM 1946

Lịch sử bầu cử ở Việt Nam gắn liền với sự ra đời của Nhà nước cách mạng sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám 1945. Trong bối cảnh đất nước vừa giành độc lập, còn muôn vàn khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ lâm thời quyết định tổ chức cuộc Tổng tuyển cử để Nhân dân trực tiếp lựa chọn cơ quan quyền lực của mình với tinh thần “càng sớm càng hay”.

Ngày 6/1/1946, cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên trong lịch sử dân tộc được tiến hành trên phạm vi cả nước, bầu ra Quốc hội Việt Nam khóa I. Đây là sự kiện có ý nghĩa lịch sử to lớn, khẳng định quyền làm chủ của Nhân dân, đặt nền móng cho chế độ dân chủ mới ở Việt Nam.

Trong lời kêu gọi trước ngày bầu cử, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Ngày mai là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt Nam mà Nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình”. Từ đó, lá phiếu bầu cử trở thành biểu tượng sinh động nơi Nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước.

Tống Bí thư Tô Lâm từng khẳng định, thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên chính là thành quả của tinh thần yêu nước, ý chí độc lập, tự do của dân tộc, là minh chứng sinh động cho đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử xây dựng Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

ĐẾN HÀNH TRÌNH 8 THẬP NIÊN CỦA QUỐC HỘI

Kể từ cuộc Tổng tuyển cử năm 1946 đến nay, các kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội Việt Nam gắn liền với từng chặng đường phát triển của đất nước.

Trong thời kỳ kháng chiến, Quốc hội Việt Nam vừa là biểu tượng của khối đại đoàn kết dân tộc, vừa quyết định nhiều vấn đề hệ trọng của cách mạng. Sau ngày đất nước thống nhất, Quốc hội tiếp tục đóng vai trò quan trọng, xây dựng Nhà nước và ban hành hệ thống pháp luật cho giai đoạn phát triển mới.

Đặc biệt, từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng công cuộc Đổi mới năm 1986, hoạt động của Quốc hội Việt Nam ngày càng được đổi mới mạnh mẽ, khẳng định rõ hơn vai trò là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân và cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất.

Chất lượng lập pháp, giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước không ngừng được nâng cao, góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và thúc đẩy hội nhập quốc tế.

Từ dấu mốc lịch sử năm 1946, trải qua 80 năm đồng hành cùng dân tộc và 15 nhiệm kỳ hoạt động, Quốc hội Việt Nam không ngừng trưởng thành, lớn mạnh, khẳng định vai trò là trung tâm của đời sống chính trị - pháp lý quốc gia, là thiết chế hiến định giữ vị trí then chốt trong việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Ngày 15/3, hơn 76 triệu cử tri cả nước cùng đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, gửi trọn niềm tin, khơi nguồn khát vọng phát triển đất nước hùng cường, thịnh vượng.

▶ QUANG LỘC



Chủ tịch nước Lương Cường và Đại tướng Nguyễn Trọng Nghĩa, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Quân đội Nhân dân Việt Nam bỏ phiếu bầu cử tại Khu vực bỏ phiếu số 26, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
Ảnh: Thủy Nguyễn



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Phu nhân bỏ phiếu bầu cử tại Khu vực bỏ phiếu số 21, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
Ảnh: Nhật Bắc



Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Bầu cử quốc gia Trần Thanh Mẫn bỏ phiếu bầu cử tại Khu vực bỏ phiếu số 14, xã Hòa Mòn, Thành phố Hồ Chí Minh
Ảnh: Lâm Minh



Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Phó Chủ tịch Quốc gia Bằng Hiến pháp và pháp luật, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Trên lĩnh vực lập hiến, lập pháp, Quốc hội đã ban hành 5 bản Hiến pháp, gắn liền với những bước ngoặt lớn của cách mạng Việt Nam. Mỗi bản Hiến pháp đều phản ánh trình độ phát triển mới trong lịch sử, thể hiện tư duy đổi mới không ngừng trong tổ chức và vận hành quyền lực Nhà nước.

Quốc hội khóa XV thông qua Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đánh dấu bước phát triển mới trong lịch sử lập hiến, hiến định mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị quốc gia, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới của đất nước.

Quốc hội ngày càng thể hiện rõ vai trò đi trước một bước về thể chế, chủ động thể chế hóa kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật; đẩy mạnh đổi mới tư duy lập pháp theo hướng kiến tạo phát triển; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo trong hoạt động xây dựng pháp luật, góp phần hình thành khuôn khổ pháp lý đồng bộ, minh bạch, ổn định cho phát triển đất nước.

Nếu như cuộc bầu cử Quốc hội khóa I

năm 1946 là cuộc bầu cử đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thì cuộc bầu cử Quốc hội khóa VI (tháng 4/1976) đánh dấu thắng lợi quyết định trong thống nhất đất nước về mặt Nhà nước. Và bầu cử Quốc hội khóa XVI là cuộc bầu cử lịch sử diễn ra ngay sau Đại hội XIV của Đảng, đánh dấu đất nước bước vào kỷ nguyên mới, mang đầy đủ ý nghĩa, khởi đầu cho nhiệm kỳ chính trị quan trọng của đất nước.

Quốc hội khóa XVI sẽ đảm nhận trọng trách hoàn thiện hệ thống pháp luật, kiến tạo môi trường thể chế thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển xanh và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Nhiều quyết sách lớn liên quan đến phát triển kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, bảo đảm an sinh xã hội và tăng cường tiềm lực quốc gia sẽ được hoạch định trong nhiệm kỳ này. Vì vậy, cuộc bầu cử lần này góp phần định hình những quyết sách chiến lược cho tương lai phát triển của đất nước.

Bầu cử luôn là ngày hội lớn của toàn dân. Thông qua quá trình hiệp thương, giới thiệu ứng cử và vận động bầu cử, các tầng lớp Nhân dân cùng tham gia lựa chọn những đại biểu xứng đáng đại diện cho ý

chí và nguyện vọng của mình. Trong đó, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong tổ chức hiệp thương và giới thiệu ứng cử viên góp phần bảo đảm tính dân chủ, công khai và minh bạch của quá trình bầu cử.

**TIẾP NỐI TRUYỀN THỐNG,
KHƠI NGUỒN KHÁT VỌNG
PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC**

Từ cuộc tổng tuyển cử lịch sử năm 1946 đến cuộc bầu cử Quốc hội Việt Nam khóa XVI hôm nay là hành trình 8 thập niên của nền dân chủ cách mạng Việt Nam – một nền dân chủ gắn bó chặt chẽ với độc lập dân tộc và hạnh phúc của Nhân dân.

Trong bối cảnh mới của đất nước, Tổng Bí thư Tô Lâm đã nêu lên một số định hướng trong hoạt động của Quốc hội, tiếp tục phát huy truyền thống 80 năm về vang, đi trước một bước về thể chế, dùng cảm quyết định những vấn đề khó, những việc mới, những lĩnh vực chưa có tiền lệ; mở đường cho đổi mới sáng tạo, cho phát triển nhanh và bền vững đất nước.

Thứ nhất, tiếp tục xây dựng Quốc hội thực sự là cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất, phát huy dân chủ, pháp quyền,

hiện đại, chuyên nghiệp; công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy lập pháp, theo hướng kiến tạo và dẫn dắt phát triển. Thúc đẩy đột phá chiến lược, kiến tạo hệ sinh thái phát triển mới; phát triển hoàn thiện, đồng bộ thể chế để pháp luật nhanh, bền vững đất nước. Đối mới căn bản, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động lập pháp, bảo đảm quản trị quốc gia bằng Hiến pháp và pháp luật, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế.

Thứ ba, nâng cao chất lượng giám sát, coi giám sát là công cụ kiến tạo, thúc đẩy phát triển, gắn "xây" với "chống", lấy "xây" là căn bản, lâu dài. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn, giải trình, giám sát văn bản pháp luật; chú trọng theo dõi, xem xét, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị sau giám sát; thực hiện nghiêm việc lấy phiếu tín nhiệm của Quốc hội.

Thứ tư, nâng cao chất lượng quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước dựa trên cơ sở dữ liệu đầy đủ, khoa học, minh bạch.

Thứ năm, đưa hoạt động đối ngoại nghị viện đi vào chiều sâu, góp phần nâng cao hơn nữa vị thế Việt Nam trên trường quốc tế. ■

Sự thành công của cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã khẳng định sự đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm của Nhân dân với đất nước.

► QUỲNH NGÀ - THU HƯƠNG



Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Thanh - Ủy viên Hội đồng Bầu cử quốc gia phát biểu tại Trung tâm Báo chí bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031
Ảnh: Hồ Long

Thành công của cuộc bầu cử và niềm tin của Nhân dân

99,68% cử tri đi bỏ phiếu

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 là sự kiện chính trị quan trọng, ngày hội lớn của toàn dân, để mỗi cử tri thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, trực tiếp lựa chọn những đại biểu tiêu biểu về phẩm chất, năng lực và uy tín, đại diện cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

Cuộc bầu cử được ấn định tổ chức sớm hơn 2 tháng so với thông lệ và mang ý nghĩa đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển mới, sau khi Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng xác định rõ phương hướng, mục tiêu cao cho sự phát triển toàn diện đất nước.

Tham gia bầu cử, các cử tri đều bày tỏ phấn khởi trước sự đổi thay của đất nước, tin tưởng những đại biểu được lựa chọn sẽ là những người có đủ tâm - tầm - sức - tài, góp phần đưa đất nước tiến nhanh, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới, sớm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng và các quyết sách quan trọng, chiến lược mà Trung ương đề ra.

Theo Trung tâm Báo chí bầu cử, số liệu cập nhật tính đến thời điểm 23 giờ 00 phút ngày 15/3, tổng số cử tri cả nước là: 76.436.561; số cử tri đã tham gia bỏ phiếu là: 76.188.970 (đạt tỷ lệ 99,68%). Cử tri cao tuổi nhất là cụ Hoàng Thị Tổng, 119 tuổi, dân tộc Mông tại xóm Lũng Liềm, xã Yên Thổ, tỉnh Cao Bằng.

Cả nước có 4/34 tỉnh, thành phố có tỷ lệ cử tri đi bầu cao nhất 99,99% là Lào Cai, TP. Huế, Tuyên Quang và Vĩnh Long. Toàn bộ 34 tỉnh, thành phố đạt tỷ lệ cử tri đi bầu cử trên 99%. Việc cử tri tích cực tham gia bầu cử đã thể hiện ý thức sâu sắc về giá trị của lá phiếu.

Bầu cử vừa là quyền vừa là trách nhiệm của công dân đối với cộng đồng và tương

lai của đất nước. Hàng triệu cử tri cùng đi bỏ phiếu là biểu hiện sinh động của sức mạnh đoàn kết dân tộc. Dư luận chung trong Nhân dân luôn tin tưởng, đồng tình và ủng hộ cuộc bầu cử.

Tính đến 19 giờ 00 phút đã có 6.402 tin, bài trên các báo, tạp chí, cổng thông tin điện tử, chuyên trang điện tử trong nước về cuộc bầu cử. Cùng với đó, truyền thông quốc tế cũng đưa tin đậm nét về ngày hội non sông của Việt Nam.

Cuộc bầu cử có ý nghĩa đặc biệt

Chia sẻ với phóng viên Báo CôngThương, Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Thanh cho biết, kết quả trong ngày bầu cử đã phản ánh một điều: “Mọi việc đã được triển khai rất bài bản, đúng quy trình, đúng thủ tục, rất chặt chẽ và đảm bảo đúng các yêu cầu”. Việc chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin rất hiệu quả và đáp ứng được yêu cầu cho cuộc bầu cử.

Phó Chủ tịch Quốc hội khẳng định, ý nghĩa đặc biệt của cuộc bầu cử lần này khi diễn ra đúng dịp kỷ niệm 80 năm ngày Tổng tuyển cử đầu tiên bầu Quốc hội Việt Nam. Cuộc Tổng tuyển cử năm 1946 đã khẳng định bản chất của Nhà nước ta là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Những người tham gia đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Quốc hội là những người được Nhân dân ủy quyền, thay mặt cử tri quyết định những vấn đề quan trọng theo chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân và Quốc hội.

“Mỗi lá phiếu của người dân là sự gửi gắm niềm tin và quyền của mình cho người được lựa chọn, để đại diện mình quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Vì vậy, cuộc bầu cử có ý nghĩa đặc biệt, phản ánh rõ bản chất của Nhà nước Việt Nam là nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân” - Phó Chủ tịch Quốc hội nhấn mạnh.



Cán bộ đoàn thanh niên tại thôn Lô Lô Chải - “Làng du lịch tốt nhất thế giới 2025” hướng dẫn cử tri lá phiếu các dân tộc tại ngày hội non sông

Cuộc bầu cử được tổ chức sau thành công Đại hội XIV của Đảng. Đây là ngày hội lớn của đất nước, thể hiện quyền tự do, quyền làm chủ của Nhân dân một cách trực tiếp, lựa chọn những người có đủ uy tín, tin nhiệm, gánh vác công việc chung của đất nước, của địa phương để đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên phát triển mới.

Do đó, những đại biểu được Nhân dân ủy quyền phải có chương trình hành động và lời hứa trước cử tri. Cuộc bầu cử vì thế được xem là sự kiện chính trị - pháp lý mang tính dân chủ rộng khắp và có quy mô lớn nhất ở nước ta.

Phó Chủ tịch Quốc hội nêu rõ, công việc thực hiện ngay sau cuộc bầu cử đó là đánh giá kết quả của cuộc bầu cử và công bố kết quả. Với sự vào cuộc của các cơ quan chuyên môn và sự hưởng ứng của các địa phương, cuộc bầu cử lần này so với các cuộc bầu cử khác là chuyển đổi số đã đáp ứng

được yêu cầu tổng hợp kết quả rất nhanh. Dự kiến ngày 22/3 sẽ công bố chính thức kết quả của cuộc bầu cử. Sau khi công bố, Hội đồng Bầu cử Quốc gia sẽ chính thức xác nhận tư cách của các đại biểu trúng cử và tổng kết cuộc bầu cử.

“Chúng tôi đang xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền để tổ chức kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa mới dự kiến đầu tháng 4/2026. Tại kỳ họp, sẽ tiến hành làm công tác nhân sự và các nội dung theo chức năng nhiệm vụ của Quốc hội” - Phó Chủ tịch Quốc hội thông tin thêm. ■

MỘT SỐ HÌNH ẢNH TRONG NGÀY HỘI NON SÔNG

Hòa cùng nhịp đập của triệu trái tim cử tri cả nước, cán bộ công chức viên chức ngành Công Thương nô nức thực hiện quyền công dân tại khắp mọi miền Tổ quốc. "Mỗi lá phiếu – một niềm tin", là trách nhiệm và khát vọng về sự đổi mới, hiệu quả. Từ biên cương đến hải đảo, sắc đỏ của hòm phiếu và niềm tin trong mỗi cử tri đã dệt nên thành công rực rỡ của ngày hội non sông. Dưới đây là những hình ảnh phóng viên Báo Công Thương ghi nhận:

Ngành Công Thương thực hiện quyền bầu cử

Ngành Công Thương đóng góp một phần nhỏ trong thành công chung của ngày hội. Mỗi lá phiếu của cán bộ công chức viên chức toàn ngành là niềm tin gửi gắm vào cơ quan dân cử.



Quản Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng bỏ phiếu bầu cử tại Khu vực bỏ phiếu số 3, đơn vị bỏ phiếu số 1, thành phố Hải Phòng

Ảnh: Cán Dưng



Quản Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng cùng đại biểu đến khu vực bỏ phiếu

Ảnh: Cán Dưng



Quản Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng dự lễ khai mạc bầu cử tại Khu vực bỏ phiếu số 3, đơn vị bỏ phiếu số 1, thành phố Hải Phòng

Ảnh: Cán Dưng



Cử tri Bùi Tiên Đạt, công tác tại Điện lực Đà Lạt (Công ty Điện lực Lâm Đồng) bỏ phiếu tại phường Xuân Hương - Đà Lạt

Ảnh: Lê Sơn



Tuổi trẻ Báo Công Thương thực hiện quyền cử tri tại phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội

Ảnh: Minh Trang

Rộn ràng
ngày hội non sông



Phó Bí thư Đảng ủy Quốc hội Nguyễn Hồng Diên (thứ hai từ phải qua) - nguyên Bộ trưởng Bộ Công Thương bỏ phiếu bầu cử tại Khu vực bỏ phiếu số 17, tỉnh Gia Lai

Ảnh: Hiến Mai



Cử tri đặc khu Trường Sa thực hiện quyền công dân, hoà cùng không khí ngày hội non sông giữa mệnh mông biển trời

Ảnh: Quân chủng Hải quân



Không khí ngày bầu cử tại Nghệ An

Ảnh: Vũ Hào



Tại điểm bầu cử phường Ea Kao, cử tri các dân tộc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thể hiện niềm tự hào và kỳ vọng gửi gắm qua từng lá phiếu

Ảnh: Vũ Long



Cán bộ đồn Biên phòng Lũng Cú hướng dẫn cử tri dân tộc Lô Lô các thông tin về quy trình bầu cử

Ảnh: Nam Nguyễn



Cử tri tỉnh Cao Bằng xem thông tin các ứng viên tại Khu vực bỏ phiếu số 6, xã Phục Hòa

Gửi gắm niềm tin
qua từng lá phiếu



Cử tri lớn tuổi tại phường Từ Liêm,
thành phố Hà Nội thực hiện quyền công dân
Ảnh: Phương Cúc



Cử tri xã Đông Bằng, tỉnh Hưng Yên phấn khởi đi bỏ phiếu

Ảnh: Hải Trung



Bầu cử tại thành phố Đà Nẵng

Ảnh: Vũ Hào



Niềm vui của cử tri tại Khu vực bỏ phiếu số 19, phường Tân Phong, tỉnh Lai Châu

Ảnh: Thu Thủy



Cử tri dân tộc Lô Lô, tỉnh Tuyên Quang

Ảnh: Nam Nguyễn

“Mỗi lá phiếu – một niềm tin”. Từ nơi
biên cương đến hải đảo xa xôi, mỗi cử tri đều
mang trong mình trách nhiệm lựa chọn
người đủ đức, đủ tài đại diện cho ý chí
và nguyện vọng của Nhân dân.



Tăng trưởng 2 con số trong năm 2026 là mục tiêu đầy thách thức khi kinh tế thế giới tiếp tục biến động. Với vai trò trụ cột, ngành Công Thương đang chủ động điều hành thị trường, bảo đảm an ninh năng lượng và mở rộng không gian xuất khẩu để tạo động lực mới.

NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Thúc đẩy tăng trưởng 2 con số

Hội nghị giao ban xúc tiến thương mại với hệ thống thương vụ Việt Nam ở nước ngoài quý I/2026
Ảnh: Cán Dững

► HÀ TRANG

Giữ vững các trụ cột công nghiệp, năng lượng

Trong điều hành kinh tế, năng lượng luôn được coi là "mạch máu". Bởi vậy, một trong những ưu tiên hàng đầu của ngành Công Thương trong năm 2026 là bảo đảm an ninh năng lượng và nguồn cung các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, điện, khí đốt và than.

Trước những diễn biến phức tạp của thị trường năng lượng thế giới, Bộ Công Thương đã kích hoạt các kịch bản ứng phó bảo đảm nguồn cung ổn định cho nền kinh tế. Trong đó, giải pháp quan trọng là đa dạng hóa nguồn nhập khẩu xăng dầu, giảm phụ thuộc vào một khu vực địa lý, đồng thời thúc đẩy các doanh nghiệp đầu mối ký kết các hợp đồng dài hạn với các đối tác tại Đông Nam Á, Australia và Hoa Kỳ. Song song với việc bảo đảm nguồn cung, các doanh nghiệp được yêu cầu duy trì nghiêm mức dự trữ lưu thông theo quy định, sẵn sàng ứng phó trong trường hợp nguồn cung thế giới bị gián đoạn. Các nhà máy lọc dầu trong nước cũng được yêu cầu duy trì hoạt động ổn định, ưu tiên nguồn hàng cho thị trường nội địa.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương tăng cường công tác giám sát thị trường, phối hợp chặt chẽ với các hiệp hội, ngành hàng, địa phương và doanh nghiệp trong Tổ điều hành thị trường trong nước để theo dõi sát diễn biến cung - cầu của các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, điện, khí đốt, sắt thép. Trong trường hợp thị trường xuất hiện các yếu tố bất thường, cơ quan quản lý sẽ kịp thời đưa ra các giải pháp điều tiết, bảo đảm ổn định giá cả và kiểm soát lạm phát.

Việc điều hành giá các mặt hàng quan



Cán tập trung hướng tới hoàn thiện chuỗi giá trị và phát triển các ngành công nghiệp nền tảng

trọng như điện và xăng dầu tiếp tục được thực hiện theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng. Cách tiếp cận này không chỉ giúp ổn định tâm lý thị trường mà còn góp phần duy trì các cân đối vĩ mô trong bối cảnh chi phí đầu vào có xu hướng biến động.

Làm việc với Cục Công nghiệp ngày 10/3, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng chỉ ra nhóm giải pháp dài hạn mang tính nền tảng cho phát triển công nghiệp. Cụ thể, Quyền Bộ trưởng chỉ đạo cần đẩy nhanh việc hoàn thiện định hướng chiến lược và mô hình phát triển của ngành. Từ định hướng chiến lược này, phải làm rõ cơ cấu ngành, xác định các trụ cột và lĩnh vực trọng tâm của công nghiệp Việt Nam. Đồng thời có định hướng rõ ràng về nâng cấp công nghệ chủ lực, định hình thị trường.

Quyền Bộ trưởng cũng yêu cầu xây dựng danh mục các nhiệm vụ, dự án cụ thể cần triển khai trong năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030. Các nhiệm vụ cần tập trung hướng tới hoàn thiện chuỗi giá trị và phát triển các ngành công nghiệp nền

Có thể thấy, trong bối cảnh kinh tế thế giới còn nhiều biến động, ngành Công Thương đang triển khai một hệ thống giải pháp đồng bộ từ bảo đảm an ninh năng lượng, ổn định thị trường đến thúc đẩy xuất khẩu và phát triển thị trường nội địa... nhằm đạt được mục tiêu tăng trưởng trong năm 2026 và những năm tiếp theo.

tăng, như luyện kim, cơ khí, hóa chất... theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và liên kết chặt chẽ giữa các khâu trong chuỗi sản xuất.

Mở rộng không gian xuất khẩu, kích cầu tiêu dùng

Trong chiến lược phát triển năm 2026, ngành Công Thương đặt mục tiêu hướng tới quy mô kim ngạch xuất nhập khẩu "ngàn tỷ USD", duy trì tốc độ tăng trưởng xuất khẩu khoảng 15 - 16%.

Để đạt được mục tiêu này, Bộ Công

Thương xác định cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó trọng tâm là nâng cao năng lực nội tại của nền sản xuất. Việc thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ, tăng tỷ lệ nội địa hóa và chủ động nguồn nguyên liệu sẽ giúp doanh nghiệp Việt Nam nâng cao giá trị gia tăng, giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và tăng sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế.

Cùng với đó, Việt Nam tiếp tục khai thác hiệu quả các thị trường xuất khẩu trọng điểm như Hoa Kỳ, Trung Quốc và Liên minh châu Âu, đồng thời mở rộng sang các thị trường tiềm năng mới. Trong bối cảnh xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng, việc nâng cao năng lực cảnh báo sớm và chủ động ứng phó với các vụ việc phòng vệ thương mại được xem là yếu tố then chốt để bảo vệ uy tín và lợi ích của hàng hóa Việt Nam.

Một hướng đi quan trọng khác là đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực thương mại và logistics. Xuất khẩu qua thương mại điện tử xuyên biên giới đang mở ra những kênh phân phối mới, đặc biệt đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đồng thời, việc phát triển hệ thống logistics hiện đại và thuận lợi hóa thương mại sẽ giúp giảm chi phí, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

Bên cạnh xuất khẩu, thị trường trong nước tiếp tục được xác định là một "chân kiềng" quan trọng của tăng trưởng. Với quy mô hơn 100 triệu dân và đóng góp khoảng 62% vào tăng trưởng GDP, thị trường nội địa không chỉ là dư địa phát triển lớn mà còn là bệ đỡ quan trọng khi kinh tế thế giới biến động.

Nhận thức rõ điều đó, Bộ Công Thương đang triển khai Chương trình phát triển thị trường trong nước giai đoạn 2025 - 2027, kích cầu tiêu dùng, phát triển hệ thống phân phối hiện đại và tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam". Đồng thời, phát triển thương mại điện tử, logistics và hạ tầng bán lẻ hiện đại giúp mở rộng không gian tiêu thụ hàng hóa và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt. ■

ĐUA XĂNG E10 RA THỊ TRƯỜNG

Giải pháp chủ động năng lượng

► NGUYỄN QUỲNH NGA

Thúc đẩy sử dụng xăng sinh học không chỉ giúp giảm phát thải khí nhà kính mà còn góp phần bảo đảm an ninh năng lượng, đa dạng hóa nguồn cung và thúc đẩy kinh tế xanh.

Xu hướng tất yếu

Theo Thông tư 50/2025/TT-BCT của Bộ Công Thương ngày 7/11/2025 quy định lộ trình phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống: từ ngày 1/6/2026, xăng không chì theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia phải phối trộn ethanol để trở thành xăng E10, sử dụng cho động cơ xăng trên phạm vi toàn quốc; xăng E5 RON92 tiếp tục được phối trộn, sản xuất và sử dụng đến hết ngày 31/12/2030, bảo đảm nguồn cung và sự thích ứng của thị trường.

Trước những biến động khó lường của tình hình thế giới, đặc biệt là các xung đột vũ trang và cạnh tranh địa chính trị có thể gây gián đoạn chuỗi cung ứng năng lượng, mỗi quốc gia, trong đó có Việt Nam, cần chủ động đa dạng hóa và phát triển các nguồn năng lượng thay thế, trong đó nhiên liệu sinh học là một giải pháp quan trọng.

Tại Hội nghị phổ biến lộ trình phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống trong thời kỳ mới, Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Sinh Nhật Tân cho biết, xăng sinh học E10, E15, E20 và cao hơn đã được sử dụng rộng rãi ở nhiều nước trên thế giới như Hoa Kỳ, Brazil, châu Âu, Trung Quốc, Thái Lan, Philippines... từ nhiều năm trước.

Việt Nam đã phân phối xăng E5RON92 trên toàn quốc từ năm 2018 và thí điểm phân phối xăng E10RON95 từ ngày 1/8/2025. Thực tế cho thấy, chưa ghi nhận bất kỳ phản hồi tiêu cực nào từ người tiêu dùng về chất lượng xăng cũng như các tác động xấu của xăng E5, E10 đến hiệu suất hoạt động và tuổi thọ của các chi tiết động cơ xăng.

Thứ trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân khẳng định, phát triển và mở rộng sử dụng nhiên liệu sinh học là xu thế tất yếu trong quá trình chuyển dịch năng lượng trên thế giới. Đối với Việt Nam, đây là giải pháp góp phần giảm phát thải khí nhà kính, thực hiện các cam kết quốc tế về ứng phó biến đổi khí hậu, là hướng đi quan trọng bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, đa dạng hóa nguồn cung nhiên liệu và thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, tuần hoàn.

"Việt Nam có nhiều tiềm năng và điều kiện thuận lợi để phát triển ngành nhiên liệu sinh học. Nguồn nguyên liệu nông nghiệp phong phú, hệ thống cơ sở sản xuất ethanol được đầu tư trong những năm qua, cùng với mạng lưới phân phối xăng dầu rộng khắp trên toàn quốc là những yếu tố quan trọng để thúc đẩy phát triển thị trường nhiên liệu sinh học" - Thứ trưởng nhấn mạnh.

Ông Đào Duy Anh - Phó Cục trưởng Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) - cho hay, chương trình nhiên liệu sinh học, cụ thể là việc sử

dụng xăng sinh học trong giai đoạn tới là chủ trương đúng của Đảng và Chính phủ, nhận được sự ủng hộ và đồng tình của cộng đồng doanh nghiệp.

Việc sử dụng xăng sinh học trước hết để bảo vệ môi trường. Đồng thời, trong bối cảnh hiện nay, đây cũng là giải pháp góp phần giảm áp lực sử dụng xăng khoáng. Nguồn cung xăng khoáng đang là một vấn đề thách thức đối với toàn cầu, chứ không chỉ riêng Việt Nam.

Giải pháp chủ động năng lượng

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, ông Đỗ Văn Tuấn - Chủ tịch Hiệp hội Nhiên liệu sinh học Việt Nam - cho biết, trong bối cảnh hiện nay, phát triển nhiên liệu sinh học được coi là giải pháp then chốt giúp giải "bài toán" chủ động năng lượng, tránh phụ thuộc vào nguồn nhiên liệu hóa thạch chủ yếu ở khu vực Trung Đông.

Theo ông Đỗ Văn Tuấn, xăng sinh học là loại nhiên liệu được tạo ra bằng cách pha trộn xăng khoáng truyền thống với ethanol - một loại cồn sinh học được sản xuất từ các nguyên liệu có nguồn gốc thực vật như mía, sắn, ngô hoặc lúa mì.



Thư trưởng Nguyễn Sinh Nhật Tân phát biểu tại Hội nghị phổ biến lộ trình phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống trong thời kỳ mới

Ảnh: Quỳnh Nga

Trong khi đó, 60% ethanol toàn cầu đến từ Hoa Kỳ và Brazil, nên không bị ảnh hưởng bởi những tuyến vận tải đang bị khủng hoảng như tại Trung Đông. Vì vậy, nếu chúng ta chuẩn bị từ sớm, kịp thời việc nhập khẩu ethanol từ Hoa Kỳ sẽ đảm bảo đủ nguồn nguyên liệu cho quá trình phối trộn.

Hơn nữa, các phụ phẩm sản xuất ethanol mặc dù có biến động song không cùng nhịp với

biến động của giá xăng dầu. Ví dụ, thời điểm hiện tại, giá dầu thô và xăng MOGAS83 đã tăng khoảng 50% nhưng giá ethanol mới tăng 4%, do đó ethanol đang là "cứu cánh" cho vấn đề giá xăng dầu.

TS. Đặng Tất Thành - chuyên viên chính Cục Đối mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Bộ Công Thương) - cho hay, trong thời gian tới, để đẩy nhanh thực hiện lộ trình

phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống, các đơn vị thuộc Bộ Công Thương sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống TCVN, QCVN liên quan đến sản xuất, tồn trữ, phối trộn, vận chuyển, phân phối và kinh doanh nhiên liệu sinh học, xăng sinh học; các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện TCVN, QCVN về chất lượng nhiên liệu sinh học, xăng sinh học E5, E10. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai lộ trình phối trộn bảo đảm thực hiện thống nhất, hiệu quả trên phạm vi cả nước.

Bộ Công Thương đề nghị các doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu cần chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư, nâng cấp hạ tầng phối trộn, tồn chứa và phân phối xăng sinh học; phối hợp chặt chẽ với các nhà sản xuất ethanol để bảo đảm nguồn cung ổn định, chất lượng và đáp ứng nhu cầu của thị trường các địa phương quan tâm quy hoạch và phát triển vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất nhiên liệu sinh học, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, thủ tục và hạ tầng để thu hút đầu tư vào lĩnh vực này, góp phần hình thành chuỗi liên kết bền vững giữa sản xuất nông nghiệp và công nghiệp chế biến. ■

Triển khai lộ trình phối trộn nhiên liệu sinh học theo quy định tại Thông tư số 50/2025/TT-BCT là bước đi quan trọng tạo lập thị trường ổn định và lâu dài cho nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.



Toàn cảnh hội nghị

Ảnh: Quỳnh Nga



Mục tiêu và giải pháp trọng tâm

CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG NĂM 2026

MỤC TIÊU NĂM 2026

1 Mục tiêu tổng quát



Cơ cấu lại ngành Công Thương theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh



Đẩy mạnh cải cách thể chế, khơi thông nguồn lực cho doanh nghiệp



Phát triển công nghiệp giá trị gia tăng cao, giảm phụ thuộc xuất khẩu nguyên liệu thô



Thúc đẩy sản xuất xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi số



Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế và mở rộng thị trường xuất khẩu



Phát triển thị trường trong nước và thương mại điện tử bền vững



2 Một số chỉ tiêu chủ yếu

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP

Chỉ số IIP tăng khoảng

12 - 14%



XUẤT NHẬP KHẨU



Xuất khẩu tăng

15 - 16%

Xuất siêu khoảng **25 tỷ USD**

THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ khoảng

7.882 nghìn tỷ đồng

Tăng khoảng

13 - 15%

THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ



Quy mô thị trường

37 tỷ USD

Tăng khoảng **20%**

60 - 62% doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử

ĐIỆN NĂNG



Tổng công suất nguồn điện

khoảng **88.165 MW**

(không bao gồm điện mặt trời mái nhà)

Điện thương phẩm khoảng **319 - 326,5 tỷ kWh**

Điện sản xuất và nhập khẩu **350 - 368,2 tỷ kWh**

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2026

1. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG THƯƠNG



Rà soát, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong các lĩnh vực công nghiệp, năng lượng và thương mại.



Hoàn thiện cơ chế chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp nền tảng, công nghiệp hỗ trợ và công nghiệp chế biến chế tạo.



Xây dựng các chính sách khuyến khích đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và sản xuất xanh trong doanh nghiệp công nghiệp.

Tiếp tục cắt giảm điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm cải thiện môi trường đầu tư.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và điều phối chính sách phát triển ngành Công Thương.

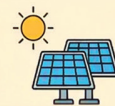
2. PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP THEO HƯỚNG HIỆN ĐẠI, BỀN VỮNG



Đẩy mạnh phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo trở thành động lực tăng trưởng chủ yếu của nền kinh tế.



Thúc đẩy các ngành công nghiệp nền tảng như cơ khí, hóa chất, vật liệu mới, công nghiệp hỗ trợ.



Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư công nghệ hiện đại, tự động hóa và chuyển đổi số trong sản xuất.

Phát triển các cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị công nghiệp.

Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp trong nước với các tập đoàn đa quốc gia.

3. BẢO ĐẢM AN NINH NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA



- Triển khai hiệu quả Nghị quyết 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia.
- Thực hiện Quy hoạch điện VIII điều chỉnh và các chương trình phát triển nguồn và lưới điện.
- Đẩy mạnh phát triển năng lượng tái tạo, điện khí LNG, điện gió ngoài khơi.
- Nâng cấp hệ thống truyền tải điện và hạ tầng năng lượng.
- Phát triển thị trường điện cạnh tranh theo lộ trình.

4. PHÁT TRIỂN NGÀNH DẦU KHÍ, THAN VÀ NHIÊN LIỆU



- Tăng cường tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí nhằm bảo đảm nguồn cung trong nước.
- Khai thác hiệu quả các mỏ dầu khí hiện có.
- Bảo đảm cung ứng than cho sản xuất điện và các ngành công nghiệp trọng điểm.
- Phát triển hệ thống hạ tầng dự trữ và logistics năng lượng.
- Nâng cao năng lực lọc hóa dầu và chế biến sâu.

5. THÚC ĐẨY XUẤT KHẨU VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ



- Tận dụng hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) để mở rộng thị trường xuất khẩu.
- Đa dạng hóa thị trường, đặc biệt tại Trung Đông, châu Phi và Mỹ Latinh.
- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại và kết nối doanh nghiệp.
- Nâng cao năng lực phòng vệ thương mại và xử lý tranh chấp thương mại quốc tế.
- Hỗ trợ doanh nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định thị trường quốc tế.

6. PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC



- Phát triển hệ thống phân phối hiện đại và hạ tầng thương mại.
- Đẩy mạnh kết nối cung cầu và tiêu thụ sản phẩm trong nước.
- Triển khai hiệu quả Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".
- Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu và phát triển chuỗi bán lẻ nội địa.
- Kích thích tiêu dùng và mở rộng thị trường nội địa bền vững.

7. PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ KINH TẾ SỐ



- Hoàn thiện khung pháp lý về thương mại điện tử.
- Phát triển hạ tầng thanh toán số và logistics phục vụ thương mại điện tử.
- Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trong hoạt động kinh doanh.
- Phát triển các nền tảng thương mại điện tử trong nước.
- Tăng cường quản lý hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới.

8. TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG VÀ BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG



- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.
- Kiểm soát chặt chẽ vi phạm trên các nền tảng thương mại điện tử.
- Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và bảo đảm minh bạch thị trường.
- Phối hợp giữa các lực lượng chức năng trong phòng, chống gian lận thương mại.
- Ứng dụng công nghệ số trong quản lý thị trường.



Doanh nghiệp kỳ vọng VĂN HÓA CÔNG VỤ NGÀNH CÔNG THƯƠNG



Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 103/QĐ-BCT thành lập Ban Chỉ đạo phát triển văn hóa công vụ ngành Công Thương được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá là bước đi quan trọng xây dựng nền hành chính liêm chính, kỷ cương và phục vụ. Xung quanh vấn đề này, phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với TS. Mạc Quốc Anh – Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa TP. Hà Nội (HANOISME) về kỳ vọng của cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa trước nỗ lực xây dựng văn hóa công vụ của ngành Công Thương.

► THANH THẢO (thực hiện)

Gần doanh nghiệp hơn: Thông điệp từ Quyết định 103

Thưa ông, với vai trò đại diện cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa Thủ đô, ông nhìn nhận như thế nào về việc Bộ Công Thương thành lập Ban Chỉ đạo phát triển văn hóa công vụ? Theo ông, thông điệp chính gửi tới doanh nghiệp là gì?

Hiện nay, Việt Nam có hơn 1,1 triệu doanh nghiệp đang hoạt động, trong đó khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa chiếm tỷ lệ lớn. Với số lượng doanh nghiệp đông đảo như vậy, yêu cầu đặt ra đối với bộ máy quản lý nhà nước là phải thực sự đổi mới tư duy quản lý, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Bộ Công Thương quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phát triển văn hóa công vụ cho thấy quyết tâm cụ thể

hóa chủ trương xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch và hiệu quả theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ. Mục tiêu cao nhất của việc xây dựng văn hóa công vụ là gần dân hơn, gần doanh nghiệp hơn, từ đó nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả quản lý nhà nước.

Trong bối cảnh Chính phủ đang triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số, đặc biệt là Đề án 06, ngành Công Thương cũng đã chủ động ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết thủ tục hành chính, từng bước số hóa quy trình quản lý, phục vụ doanh nghiệp tốt hơn.

Tuy nhiên, yếu tố cốt lõi của văn hóa công vụ không chỉ nằm ở công nghệ hay quy trình xử lý công việc, mà còn ở chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức vì đây là lực lượng trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc cho doanh nghiệp.

Không chỉ ở cấp bộ, mà tại các Sở Công Thương địa phương, đội ngũ cán bộ ngành đang đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ quan trọng liên quan đến thương mại, xuất nhập khẩu, quản lý thị trường và nghiên cứu thị trường. Đây cũng là những lĩnh vực có tần suất tiếp xúc với doanh nghiệp rất lớn.

Vì vậy, việc xây dựng văn hóa công vụ trong ngành Công Thương có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Khi tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ và tính minh bạch được nâng cao, môi trường hành chính sẽ trở nên thân thiện hơn với doanh nghiệp.

Từ cải cách thủ tục đến thay đổi thái độ phục vụ

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Ban Chỉ đạo là xây dựng và triển khai các chương trình phát triển văn hóa công vụ theo từng giai đoạn. Ở góc độ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, ông kỳ vọng những thay đổi cụ thể nào?

Trong nhiều năm trở lại đây, ngành Công Thương đã có nhiều nỗ lực trong việc đổi mới phương thức hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.

Một ví dụ điển hình là thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O), trước đây, doanh nghiệp thường phải trực tiếp đến cơ quan chức năng để làm thủ tục, mất khá nhiều thời gian và chi phí. Nhưng đến nay, nhiều địa phương đã triển khai hệ thống nộp hồ sơ điện tử. Doanh nghiệp có thể nộp hồ sơ trực tuyến, kể cả khi không có mặt tại địa phương nơi thực hiện hoạt động xuất khẩu.

Bên cạnh đó, đội ngũ cán bộ ngành Công Thương tại các địa phương cũng chủ động hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ nhanh chóng. Nhờ vậy, thời gian xử lý thủ tục đã được rút ngắn đáng kể.

Nếu trước đây có những thủ tục mất tới khoảng 70 ngày để hoàn thành, thì hiện nay thời gian xử lý chỉ còn 1-3 ngày. Sự thay đổi này không chỉ giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí thời gian, công sức mà còn nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa còn nhiều hạn chế về nguồn lực thì những cải cách này có ý nghĩa rất lớn. Bởi trên thực tế, chi phí thực hiện thủ tục hành chính cũng là một phần chi phí vận hành của doanh nghiệp.

Một điểm đáng chú ý là việc chia sẻ và khai thác dữ liệu dùng chung. Nhờ ứng dụng công nghệ thông tin, doanh nghiệp có thể theo dõi toàn bộ quá trình xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; cần bổ sung cái gì; ai là người xử lý hồ sơ và từng bước theo quy trình. Điều này giúp tăng cường tính minh bạch trong hoạt động công vụ và thể hiện rõ nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm” trong giải quyết thủ tục hành chính.

Văn hóa công vụ và sức cạnh tranh của khu vực tư nhân

Trong bối cảnh Chính phủ đang thúc đẩy cải cách thể chế, chuyển đổi số và xây dựng nền hành chính phục vụ, ông đánh giá việc phát triển văn hóa công vụ của ngành Công Thương có thể tác động như thế nào đến năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và niềm tin của khu vực tư nhân?

Nghị quyết số 68 đã nhấn mạnh khu vực kinh tế tư nhân sẽ trở thành một trong những động lực quan trọng nhất của nền kinh tế. Để khu vực này phát triển mạnh mẽ, vai trò đồng hành của các cơ quan quản lý nhà nước là rất quan trọng.

Thời gian qua, ngành Công Thương đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là các hoạt động xúc tiến thương mại và kết nối giao thương, có thể kể đến các sự kiện như Hội chợ Mùa Xuân, Hội chợ Mùa Hè cùng nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm đối tác và mở rộng thị trường.

Thông qua các hoạt động này, nhiều doanh nghiệp đã tìm được đối tác, nhà đầu tư và khách hàng tiềm năng. Không ít hợp đồng thương mại có giá trị lớn đã được ký kết, góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Bên cạnh đó, Việt Nam hiện tham gia 17 Hiệp định thương mại tự do (FTA) song phương và đa phương, trong đó có nhiều hiệp định thế hệ mới với mức độ cam kết sâu rộng. Các hiệp định này tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận thị trường quốc tế, hướng ưu đãi thuế quan và mở rộng cơ hội đầu tư, kinh doanh.

Điều đáng nói là không chỉ các doanh nghiệp lớn, mà cả doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân, các cơ sở sản xuất và làng nghề truyền thống cũng đang được tạo điều kiện tham gia các chương trình xúc tiến thương mại do ngành Công Thương tổ chức.

Tôi cho rằng, việc xây dựng văn hóa công vụ trong ngành Công Thương sẽ góp phần củng cố niềm tin của doanh nghiệp đối với cơ quan quản lý nhà nước. Khi doanh nghiệp cảm nhận được sự minh bạch, trách nhiệm và tinh thần phục vụ từ phía cơ quan quản lý, họ sẽ yên tâm đầu tư, mở rộng sản xuất và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị.

Xin cảm ơn ông!

Tuổi trẻ ngành Công Thương triển khai loạt hoạt động thiết thực, thể hiện tinh thần xung kích của tuổi trẻ, chào mừng Tháng Thanh niên năm 2026.

► Bài và ảnh: MINH TRANG

Trách nhiệm tuổi trẻ trước yêu cầu phát triển bền vững

Tháng Ba hằng năm là Tháng Thanh niên - đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng của tuổi trẻ cả nước, nhằm phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của đoàn viên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Không chỉ là cao điểm phong trào, Tháng Thanh niên còn là dịp để các tổ chức Đoàn của thể hóa nhiệm vụ chính trị bằng những chương trình, phần việc thiết thực, có chiều sâu.

Hòa trong khí thế chung ấy, tuổi trẻ ngành Công Thương đã triển khai chuỗi hoạt động đa dạng, bám sát yêu cầu phát triển bền vững, chuyển đổi xanh và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trẻ. Từ các cơ quan quản lý nhà nước đến đơn vị sự nghiệp và tổ chức trực thuộc, tinh thần hành động được lan tỏa đồng bộ, thể hiện rõ trách nhiệm của thế hệ trẻ trước nhiệm vụ của ngành. Theo thông tin từ Ban Thường vụ Đoàn Thanh niên Bộ Công Thương, Tháng Thanh niên năm nay, Đoàn Thanh niên Bộ dự kiến tổ chức hai chương trình môi trường mang ý nghĩa thực tiễn: “Đổi pin lấy cây xanh” và hoạt động trồng cây tại Vườn quốc gia Cúc Phương phối hợp cùng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Chương trình “Đổi pin lấy cây xanh” được triển khai gắn với xây dựng văn hóa công sở xanh - sạch - đẹp. Đoàn viên, thanh niên mang pin cũ, thiết bị điện tử thải bỏ đến điểm thu gom để đổi lấy cây xanh trồng tại cơ quan hoặc mang về chăm sóc. Hoạt động góp phần hạn chế rác thải nguy hại, giảm phát thải và nâng cao ý thức tiêu dùng bền vững trong đội ngũ cán bộ trẻ.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, đồng chí Nguyễn Quốc Khánh - Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Bộ Công Thương - cho biết: “Chúng tôi xác định chuyển đổi xanh phải bắt đầu từ những hành động cụ thể trong từng cơ quan. Khi đoàn viên chủ động thu gom pin cũ, trồng thêm một cây xanh tại nơi làm việc, đó là sự chuyển biến thực chất về nhận thức và trách nhiệm”.

Song song với hoạt động tại cơ sở, chương trình trồng cây tại Vườn quốc gia Cúc Phương mang ý nghĩa biểu tượng và lâu



Tuổi trẻ ngành Công Thương lan tỏa khí thế hành động Tháng Thanh niên

TUỔI TRẺ NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Lan tỏa khí thế hành động Tháng Thanh niên



Đồng chí Nguyễn Quốc Khánh (đầu tiên bên phải), Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Bộ Công Thương

dài. Hàng nghìn cây xanh được trồng mới, góp phần phục hồi hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học. Hoạt động được kỳ vọng sẽ tăng cường kết nối, thể hiện tinh thần liên ngành giữa các đơn vị trong thực hiện mục tiêu giảm phát thải và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu bằng những phần việc cụ thể, thiết thực.

Bên cạnh các hoạt động môi trường, công tác nâng cao chất lượng tổ chức Đoàn được chú trọng thông qua các lớp tập huấn nghiệp vụ. Nội dung tập trung vào kỹ năng tổ chức phong trào, công tác tuyên truyền trong bối cảnh chuyển đổi số, phương pháp nắm bắt tư tưởng đoàn viên và triển khai hoạt động gắn với đặc thù ngành Công Thương. Theo đồng chí Nguyễn Quốc Khánh, việc nâng cao năng lực cán bộ Đoàn là yếu tố then chốt để

phong trào đi vào thực chất: “Đoàn phải thực sự là lực lượng xung kích, sáng tạo. Muốn vậy, đội ngũ cán bộ cần được trang bị tư duy đổi mới và kỹ năng tổ chức hiệu quả”.

Hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái đất, đoàn viên thanh niên toàn ngành đồng loạt tham gia tắt đèn, tiết kiệm điện, tuyên truyền sử dụng năng lượng hiệu quả. Hoạt động gắn trực tiếp với nhiệm vụ của ngành trong đảm bảo an ninh năng lượng, thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và bền vững.

Gắn phong trào với nhiệm vụ chính trị - xã hội

Nếu các hoạt động môi trường thể hiện trách nhiệm với phát triển bền vững, những chương trình chuyên đề, thể thao và sinh hoạt chính trị lại khẳng định vai trò của tuổi trẻ ngành Công Thương trong việc đồng

hành cùng nhiệm vụ chính trị của đất nước. Đoàn Thanh niên Báo Công Thương dự kiến tổ chức giải thi đấu Pickleball “Công Thương xanh 2026”, tạo sân chơi lành mạnh, tăng cường giao lưu giữa các đơn vị. Giải đấu lồng ghép thông điệp sống xanh, rèn luyện sức khỏe gắn với môi trường làm việc năng động, sáng tạo.

Đồng chí Lê Thị Thanh Huyền - Bí thư Đoàn Thanh niên Báo Công Thương - nhấn mạnh: “Chúng tôi mong muốn tạo một diễn đàn kết nối giữa các đơn vị trong ngành. Khi cán bộ trẻ có cơ hội giao lưu, hiểu nhau hơn ngoài môi trường công việc, sự phối hợp trong chuyên môn cũng sẽ hiệu quả và chặt chẽ hơn. Giải Pickleball “Công Thương xanh 2026” vì thế mang ý nghĩa gắn kết, lan tỏa tinh thần đoàn kết và lối sống tích cực”.

Bên cạnh đó, nhiều cơ sở

Tuổi trẻ ngành Công Thương đặt mục tiêu, Tháng Thanh niên năm 2026 sẽ thực sự trở thành động lực để các đoàn viên tiếp tục hành động bền bỉ, gắn trách nhiệm cá nhân với sự phát triển chung của toàn ngành trong chặng đường phía trước.

Đoàn cũng lên kế hoạch cho các buổi sinh hoạt chuyên đề được triển khai gắn với sự kiện toàn dân bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Nội dung tập trung tuyên truyền về quyền và nghĩa vụ công dân, nâng cao nhận thức chính trị, trách nhiệm tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Đồng chí Đoàn Minh Việt - Bí thư Đoàn Thanh niên Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia (Bộ Công Thương) - nhấn mạnh: “Sinh hoạt chuyên đề cần tạo được sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của đoàn viên. Tuổi trẻ ngành Công Thương cần hiểu sâu vai trò của mình trong xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh, mình bạch và thực thi chính sách của Nhà nước”.

Việc gắn hoạt động Đoàn với các sự kiện chính trị quan trọng cho thấy sự chủ động của tổ chức Đoàn trong việc định hướng tư tưởng, củng cố bản lĩnh chính trị cho đoàn viên, thanh niên. Đây cũng là cách để phong trào thanh niên không tách rời nhiệm vụ chung của ngành và đất nước.■



Công nghiệp chế biến, chế tạo được Bộ Công Thương xác định là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế của Việt Nam.

> VIỆT ANH

Tiếp tục dẫn dắt tăng trưởng

Nhiều địa phương ghi nhận mức tăng trưởng từ chế biến, chế tạo

Theo Cục Thống kê, 2 tháng đầu năm 2026, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2025, cao hơn đáng kể so với mức tăng 7,5% của cùng kỳ năm 2025. Số liệu này cho thấy nền sản xuất công nghiệp đang duy trì đà phục hồi và mở rộng, trong đó khu vực chế biến, chế tạo tiếp tục đóng vai trò động lực tăng trưởng chủ yếu.

Đáng chú ý, trong cơ cấu ngành, công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,5% so với cùng kỳ năm 2025 và đóng góp tới 8,9 điểm phần trăm vào mức tăng chung của toàn ngành. Nhiều địa phương ghi nhận mức tăng cao nhờ sự bứt phá của ngành chế biến, chế tạo như: Ninh Bình tăng 33,6%; Phú Thọ tăng 32,5%; Bắc Ninh tăng 21,0%; Huế tăng 20,2%; Tây Ninh tăng 16,7%. Sơn La tăng 68,2% hay Lai Châu tăng 32,9%.

Với kết quả trên, ông Trần Việt Hòa - Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) - nhìn nhận, công nghiệp chế biến, chế tạo luôn được đánh giá là một trong những ngành kinh tế chủ chốt, đóng vai trò là động lực dẫn dắt tăng trưởng của nền kinh tế, thúc đẩy thương mại, xuất khẩu, đặc biệt một số nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chủ lực như: dệt may, da giày, cơ khí, điện tử, công nghiệp hỗ trợ...

Tuy nhiên, Cục trưởng Cục Công nghiệp chỉ ra, năm 2025 cơ cấu ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm khoảng 24,5% trong GDP. Do đó, để đạt được mục tiêu đến năm 2030, tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 28% là một thách thức rất lớn. "Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo của Việt Nam vẫn còn nhiều điểm nghẽn chưa được khắc phục như phụ thuộc vào các yếu tố bên ngoài, năng lực tự chủ và sức chống chịu của nền sản xuất nội địa còn rất nhiều hạn chế", ông Hòa nhấn mạnh.



Các doanh nghiệp dệt may tối ưu hóa sản xuất và công tác quản trị để nâng sức cạnh tranh cho sản phẩm
Ảnh: Đức Duy

Tập trung các giải pháp tăng trưởng trong dài hạn

Nhìn chung, kết quả sản xuất công nghiệp 2 tháng đầu năm 2026 cho thấy nền công nghiệp Việt Nam đang duy trì đà tăng trưởng tích cực, với vai trò dẫn dắt tiếp tục thuộc về ngành chế biến, chế tạo. Đây được xem là nền tảng quan trọng để củng cố động lực tăng trưởng kinh tế trong các quý tiếp theo của năm 2026, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu sản xuất và xuất khẩu đang có dấu hiệu phục hồi.

Bộ Công Thương đề ra mục tiêu đến năm 2030, tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo sẽ chiếm khoảng 28 - 30% GDP, với trọng tâm là phát triển công nghiệp công nghệ cao, các ngành công nghiệp xanh, các-bon thấp và chuyển dịch dần từ các công đoạn sản xuất có giá trị gia tăng thấp sang các công đoạn có giá trị gia tăng cao hơn trong chuỗi giá trị toàn cầu.

chính sách, pháp luật và chiến lược phát triển cho một số ngành công nghiệp nền tảng, mũi nhọn, ưu tiên. Đây sẽ là cơ sở quan trọng để tạo ra các nguồn lực tăng trưởng mới cho các ngành công nghiệp trong cả ngắn hạn và dài hạn. Bên cạnh đó, cần tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách và chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, đồng thời thúc đẩy việc đưa vào vận hành các dự án sản xuất công nghiệp mới, phục vụ nhu cầu xuất khẩu và tiêu dùng nội địa. Điều này không chỉ tạo thêm năng lực phát triển sản xuất mà còn cung cấp thêm nguồn hàng phục vụ xuất khẩu.

Một trong những chiến lược quan trọng của giai đoạn này là thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong công nghiệp chế tạo. Bộ Công Thương khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D), ứng dụng công nghệ mới và mạnh dạn đầu tư vào các công nghệ lõi, triển khai các mô hình sản xuất thông minh, áp dụng các công nghệ IoT, AI và các giải pháp tự động hóa trong dây chuyền sản xuất, nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất và tăng tính bền vững cho ngành chế tạo.

Đồng thời, có các chính sách, giải pháp hỗ trợ về tài chính với các doanh nghiệp chế biến, chế tạo để các doanh nghiệp có điều kiện sản xuất, kinh doanh ổn định. Doanh nghiệp tái cấu trúc, giảm chi phí và giá thành sản xuất để nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, qua đó cải thiện hiệu quả thích ứng linh hoạt với tình hình mới. ■

Năm 2026, Bộ Công Thương tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng các ngành chế biến, chế tạo và giảm tỷ trọng gia công, lắp ráp đối với các sản phẩm công nghiệp được sản xuất ở Việt Nam; từng bước tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp để tăng khả năng cạnh tranh, xây dựng hàng rào kỹ thuật đối với sản phẩm nhập khẩu nhằm hỗ trợ sản phẩm trong nước, tăng tỷ lệ nội địa hóa...

Hai tháng đầu năm 2026, xuất nhập khẩu của Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Tuy nhiên, xung đột tại Trung Đông đang đặt ra nhiều thách thức đối với chuỗi cung ứng, chi phí logistics và triển vọng thị trường, đòi hỏi cơ quan quản lý và doanh nghiệp chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó.

➤ PHUONG LAN



Triển khai nhiều giải pháp để tăng xuất khẩu trong bối cảnh khó khăn chung

Ảnh: Cán Dũng

Xuất nhập khẩu chủ động ứng phó với biến động từ xung đột Trung Đông

Xuất nhập khẩu duy trì đà tăng trưởng

Theo thông tin mới nhất từ Cục Thống kê (Bộ Tài chính), tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong tháng 2/2026 đạt 67,16 tỷ USD, giảm 24,1% so với tháng trước nhưng tăng 5,1% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung hai tháng đầu năm 2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 155,7 tỷ USD, tăng 22,2% so với cùng kỳ năm 2025.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu tháng 2 đạt 33,06 tỷ USD, giảm 23,7% so với tháng trước. Lũy kế hai tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu đạt 76,36 tỷ USD, tăng 18,3% so với cùng kỳ năm trước. Khu vực kinh tế trong nước đạt 15,96 tỷ USD, giảm 12%, chiếm 20,9% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 60,4 tỷ USD, tăng 30,1%, chiếm 79,1%.

Ở chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu tháng 2 đạt 34,1 tỷ USD, giảm 24,6% so với tháng trước. Tính chung hai tháng đầu năm, kim ngạch nhập khẩu đạt 79,34 tỷ USD, tăng 26,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 22,47 tỷ USD, giảm 1,5%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 56,87 tỷ USD, tăng 42,2%.

Về thị trường, Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch đạt 23,8 tỷ USD trong hai tháng đầu năm 2026. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với kim ngạch đạt 31,9 tỷ USD.

Những con số trên cho thấy hoạt động xuất nhập khẩu vẫn duy trì nhịp tăng trưởng khả tích cực. Tuy nhiên, bối cảnh

quốc tế đang có nhiều biến động, đặc biệt là xung đột tại Trung Đông, có thể tạo ra những thách thức mới đối với thương mại toàn cầu cũng như hoạt động xuất nhập khẩu của Việt Nam trong thời gian tới.

Chủ động giải pháp ứng phó trước biến động địa chính trị

Theo các hiệp hội ngành hàng, xung đột tại Trung Đông có thể gây ra nhiều tác động đến chuỗi cung ứng và chi phí logistics của doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam.

Ông Vũ Đức Giang - Chủ tịch Hiệp hội Dệt may Việt Nam - cho biết, một trong những khó khăn lớn hiện nay của doanh nghiệp dệt may là áp lực chi phí, đặc biệt là chi phí vận tải. Khi các tuyến hàng hải liên quan đến khu vực Trung Đông tiềm ẩn rủi ro, nhiều nhân hàng quốc tế đã bắt đầu tính toán lại cơ cấu chi phí sản xuất tại Việt Nam.

Trước những diễn biến phức tạp này, Bộ Công Thương đã sớm triển khai các giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động ứng phó. Ngày 1/3, Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương) đã gửi văn bản tới các hiệp hội ngành hàng xuất khẩu, đưa ra một số khuyến nghị nhằm giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro.

Trong đó, doanh nghiệp được khuyến nghị tích cực đa dạng hóa nguồn cung ứng hàng hóa và tìm kiếm các thị trường có nhu cầu tương tự để thay thế khi hoạt động xuất khẩu sang Israel, Iran và khu vực Trung Đông bị ảnh hưởng. Đồng thời, khi đàm phán và ký kết hợp đồng mua bán, doanh nghiệp cần chú trọng các điều khoản về logistics, vận chuyển, giao hàng và bảo hiểm nhằm bảo vệ quyền lợi trong trường hợp phát sinh sự cố.

Trong bối cảnh thương mại toàn cầu ngày càng biến động khó lường, việc chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó và nâng cao năng lực thích ứng của doanh nghiệp sẽ là yếu tố quan trọng giúp xuất nhập khẩu Việt Nam duy trì đà tăng trưởng và giữ vững vai trò động lực của nền kinh tế.

Các doanh nghiệp cũng được khuyến cáo chủ động trao đổi thông tin với các bộ, ngành liên quan về tình hình vận tải hàng hóa, giá cước, chi phí và phụ phí để kịp thời thống nhất phương án ứng phó trong các tình huống khẩn cấp.

Tiếp đó, ngày 3/3/2026, Cục Xuất nhập khẩu ban hành Văn bản số 234/XNK-NH về việc đánh giá tác động của xung đột tại Trung Đông. Theo đó, các hiệp hội ngành hàng được đề nghị rà soát và đánh giá tác động của xung đột đối với hoạt động xuất nhập khẩu của từng ngành; xác định những khó khăn có thể phát sinh và đề xuất giải pháp tháo gỡ, đồng thời tìm kiếm các nguồn cung nguyên liệu thay thế khi cần thiết.

Đa dạng hóa nguồn cung

Ở góc độ điều hành thị trường năng lượng, ông Trần Hữu Linh - Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước (Bộ Công Thương) - cho biết, ngay khi chiến sự nổ ra, cơ quan này đã họp với hai nhà máy lọc dầu Nghi Sơn và Bình Sơn, các doanh nghiệp đầu mối lớn cùng Tập đoàn

Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia (Petrovietnam) nhằm xây dựng các kịch bản ứng phó với nguy cơ giá dầu thế giới tăng nhanh, nguồn cung khan hiếm và rủi ro từ eo biển Hormuz - khu vực ảnh hưởng tới khoảng một phần tư sản lượng dầu thô toàn cầu.

Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước cũng đã yêu cầu Sở Công Thương các tỉnh, thành phố tăng cường kiểm tra việc chấp hành quy định kinh doanh xăng dầu tại các cửa hàng bán lẻ, bảo đảm nguồn cung ổn định và đáp ứng nhu cầu của xã hội. Lực lượng quản lý thị trường được chỉ đạo tăng cường kiểm tra, ngăn chặn tình trạng găm hàng và nâng giá bất hợp lý.

Theo PGS.TS, chuyên gia kinh tế Ngô Trí Long, Việt Nam là nền kinh tế có độ mở rất cao nên các biến động lớn của kinh tế thế giới có thể nhanh chóng lan tỏa tới hoạt động sản xuất và thương mại trong nước.

Quy mô thương mại lớn của Việt Nam cho thấy mức độ hội nhập ngày càng sâu của nền kinh tế vào chuỗi giá trị toàn cầu, đồng thời cũng khiến nền kinh tế dễ chịu tác động từ các cú sốc bên ngoài như biến động giá năng lượng, chi phí logistics hay gián đoạn chuỗi cung ứng.

Vì vậy, theo chuyên gia, một trong những giải pháp quan trọng là đa dạng hóa thị trường và chuỗi cung ứng, mở rộng thị trường xuất khẩu sang các khu vực tiềm năng như Nam Á, châu Phi, Mỹ Latinh hay Đông Âu. Bên cạnh đó, cần nâng cao năng lực logistics và quản trị rủi ro của doanh nghiệp, đồng thời xây dựng hệ thống cảnh báo sớm và dự báo thị trường để kịp thời điều chỉnh chiến lược sản xuất, kinh doanh. ■

Tiếp nối động lực hợp tác trong CPTPP

Năm 2026 đánh dấu bước quan trọng trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam khi đảm nhiệm vai trò Chủ tịch luân phiên Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Trên cương vị này, Việt Nam không chỉ điều phối hoạt động hợp tác giữa các thành viên mà còn có cơ hội khẳng định vai trò, vị thế trong các cấu trúc thương mại khu vực và toàn cầu, đồng thời thúc đẩy các định hướng hợp tác sâu rộng hơn giữa các nền kinh tế thành viên.

Trước khi chính thức đảm nhiệm vai trò Chủ tịch Hội đồng CPTPP năm 2026, lãnh đạo Bộ Công Thương khẳng định, Việt Nam sẽ tiếp nhận trọng trách này với tinh thần trách nhiệm cao nhất và quyết tâm mạnh mẽ nhất, tiếp nối những kết quả tích cực mà Australia đã đạt được trong năm Chủ tịch 2025.

Theo lãnh đạo Bộ Công Thương, Việt Nam sẽ thúc đẩy một chương trình nghị sự toàn diện, với trọng tâm là nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định CPTPP, thúc đẩy quá trình nâng cấp hiệp định và mở rộng hơn nữa các kênh kết nối giữa các nước thành viên với các đối tác quan trọng. Đồng thời, Việt Nam cũng sẽ tập trung hoàn tất quá trình đàm phán gia nhập của Costa Rica cũng như thúc đẩy các cuộc đàm phán gia nhập khác.

Cùng với đó, Việt Nam mong muốn củng cố cơ chế phối hợp giữa các thành viên CPTPP, qua đó hỗ trợ các nước thực thi hiệp định hiệu quả hơn và tăng cường hợp tác trong nhiều lĩnh vực.

“Chúng tôi cam kết tổ chức một năm Chủ tịch CPTPP đặc sắc, giàu trải nghiệm, với những hoạt động đa dạng, sáng tạo để các quan chức CPTPP không chỉ có cơ hội làm việc hiệu quả mà còn có những khoảnh khắc đáng nhớ cùng đất nước và con người Việt Nam” - lãnh đạo Bộ Công Thương nhấn mạnh.

Để chuẩn bị cho nhiệm vụ quan trọng này, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 141/QĐ-BCT ngày 21/1/2026 về Kế hoạch triển khai các hoạt động khi Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch CPTPP, trong đó có giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị trong Bộ triển khai đồng bộ và hiệu quả.

Đánh giá về ý nghĩa của năm Chủ tịch CPTPP 2026, ông Tạ Hoàng Linh - Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về kinh tế, cho rằng, đây là thử thách, trách nhiệm và cơ hội nâng tầm công tác hội nhập kinh tế quốc tế.

Cụ thể, việc đảm nhiệm Chủ tịch CPTPP sẽ thúc đẩy quá trình hội nhập của Việt Nam chuyển từ giai đoạn “mở rộng quan hệ” sang giai đoạn “nâng cao chất lượng và đi vào chiều sâu”. Đồng thời, Việt Nam cũng từng bước chuyển từ vai trò “tham gia” sang vai trò “dẫn dắt và định hình” các

Với sự chuẩn bị kỹ lưỡng và định hướng rõ ràng, năm Chủ tịch CPTPP 2026 được kỳ vọng không chỉ góp phần thúc đẩy hợp tác giữa các quốc gia thành viên, mà còn tạo thêm động lực mới cho tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam trong giai đoạn tới.

➤ NHÓM PHÓNG VIÊN

Việt Nam sẵn sàng cho năm Chủ tịch CPTPP 2026



Phiên họp Quan chức cấp cao lần thứ nhất của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương năm 2026 (SOM1) khai mạc tại Hà Nội, ngày 11/3
Ảnh: Nam Nguyễn

khung khổ hợp tác trong các cơ chế kinh tế quốc tế. Điều này thể hiện tinh thần chủ động, tích cực và sự trưởng thành của Việt Nam trong hội nhập hợp tác đa phương.

5 ưu tiên của Việt Nam trong năm Chủ tịch CPTPP

Theo ông Ngô Chung Khanh - Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công Thương), năm Chủ tịch CPTPP 2026 của Việt Nam được triển khai với chủ đề “Shared Vision - Shared Actions” (Cùng chia sẻ tầm nhìn - Cùng hành động vì tương lai chung). Chủ đề này phản ánh tinh thần hợp tác của CPTPP, nơi các nền kinh tế cùng hướng tới những mục tiêu phát triển dài hạn và cùng hành động để biến các tầm nhìn chung thành những kết quả hợp tác cụ thể.

Để hiện thực hóa chủ đề này, Việt Nam sẽ tập trung triển khai 5 ưu tiên chính trong năm Chủ tịch CPTPP.

Thứ nhất, tập trung đàm phán nâng cấp hiệp định dựa trên những chỉ đạo thống nhất của các Bộ trưởng tại Phiên họp Hội đồng CPTPP cấp Bộ trưởng lần thứ 9 diễn ra tại Melbourne (Australia) vào tháng 11/2025.

Thứ hai, tiếp tục thúc đẩy mở rộng hiệp định thông qua việc hoàn tất quá trình đàm phán gia nhập của Costa Rica, đồng thời khởi động quá trình đàm phán gia nhập của Uruguay và xem xét khả năng gia nhập của một số nền kinh tế khác.

Thứ ba, thúc đẩy đối thoại với các đối tác bên ngoài hiệp định, bao gồm tăng cường cường thảo luận với Liên minh châu Âu (EU), ASEAN và một số đối tác quan tâm.

Thứ tư, tiến hành nâng cấp, cải thiện và tái cấu trúc hiệp định nhằm giúp các thành viên thực thi CPTPP hiệu quả hơn.

Thứ năm, nâng cao tỷ lệ tận dụng các cam kết trong CPTPP, đồng thời tăng cường kết nối giữa các doanh nghiệp của các nước thành viên.

Lãnh đạo Vụ Chính sách thương mại đa biên cho rằng, vai trò của nước Chủ tịch CPTPP không chỉ dừng lại ở việc điều hành các phiên họp, mà còn tạo ra môi trường đối thoại cởi mở, mang tính xây dựng, thúc đẩy đồng thuận và bảo đảm rằng mọi ý kiến đều được lắng nghe, tôn trọng.

Quảng bá hình ảnh Việt Nam qua các hoạt động CPTPP

Theo kế hoạch triển khai năm Chủ tịch CPTPP, Bộ Công Thương sẽ tổ chức 4 phiên họp cấp quan chức cao cấp và 1 phiên họp cấp Bộ trưởng tại nhiều địa điểm khác nhau.

Trong đó, Phiên họp Quan chức cấp cao lần thứ nhất dự kiến tổ chức tại Hà Nội; lần thứ hai sẽ được tổ chức tại một

nước thành viên CPTPP theo đề nghị của nước bạn; lần thứ ba tại Thành phố Hồ Chí Minh; lần thứ tư tại Đà Nẵng và phiên họp tiếp theo tại Quảng Ninh.

Đáng chú ý, trong quá trình tổ chức các phiên họp, Bộ Công Thương sẽ lồng ghép các hoạt động trải nghiệm văn hóa, qua đó giới thiệu những nét đẹp văn hóa của Hà Nội cũng như các địa phương nơi diễn ra các sự kiện. Thông điệp được Việt Nam truyền tải là sự tự hào về văn hóa dân tộc và truyền thống lịch sử của đất nước. Quan trọng hơn, Việt Nam mong muốn bạn bè quốc tế hiểu rằng, quá trình hội nhập của Việt Nam luôn gắn liền với việc gìn giữ và phát huy bản sắc dân tộc. ■

Ngày 11/3/2026 tại Hà Nội, Phiên họp Quan chức cấp cao lần thứ nhất của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương năm 2026 (SOM1) chính thức khai mạc, mở đầu chuỗi hoạt động trong năm Việt Nam đảm nhiệm vai trò Chủ tịch CPTPP.

Tham dự phiên khai mạc có các quan chức cấp cao và chuyên gia đến từ các nền kinh tế thành viên CPTPP gồm Australia, Brunei, Canada, Chile, Nhật Bản, Malaysia, New Zealand, Peru, Singapore, Vương quốc Anh và Việt Nam; cũng sự tham dự trực tuyến của đại biểu Mexico.

BỘ CÔNG THƯƠNG

Nỗ lực đảm bảo nguồn cung xăng dầu

Xung đột quân sự tại Trung Đông đang khiến thị trường năng lượng toàn cầu đối mặt với nhiều rủi ro về nguồn cung, giá cả và logistics. Trong bối cảnh đó, Việt Nam đã chủ động triển khai hàng loạt giải pháp nhằm bảo đảm an ninh năng lượng, duy trì nguồn cung xăng dầu ổn định cho nền kinh tế.

► BẢO NGỌC

Chủ động nguồn cung

Những diễn biến căng thẳng tại Trung Đông đang đặt thị trường năng lượng toàn cầu trước nguy cơ bất ổn mới, làm gia tăng rủi ro gián đoạn nguồn cung dầu mỏ từ khu vực được coi là "trái tim năng lượng" của thế giới.

Trên thực tế, căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông đã tác động trực tiếp đến thị trường năng lượng quốc tế. Theo phân tích của các chuyên gia, tác động của cuộc xung đột thể hiện trên ba phương diện chính gồm: nguồn cung, giá cả và logistics. Trong đó, nguy cơ gián đoạn vận chuyển qua eo biển Hormuz có thể ảnh hưởng lớn đến dòng chảy năng lượng toàn cầu, bởi đây là tuyến đường huyết mạch vận chuyển dầu và khí hóa lỏng từ Trung Đông ra thế giới.

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, TS. Lê Quốc Phương - nguyên Phó Giám đốc Trung tâm thông tin Công nghiệp và Thương mại (Bộ Công Thương) - cho biết, đối với Việt Nam, tác động này càng đáng chú ý bởi nước ta vẫn phụ thuộc một phần vào nguồn năng lượng nhập khẩu. Hiện nay, các nhà máy lọc dầu trong nước có thể đáp ứng khoảng 60 - 70% nhu cầu xăng dầu, phần còn lại vẫn phải nhập khẩu. Bên cạnh đó, Việt Nam cũng nhập khẩu một lượng lớn khí hóa lỏng từ khu vực này.

"Ngoài nguồn nhập khẩu trực tiếp, Việt Nam còn nhập khẩu xăng dầu thành phẩm từ các thị trường trung gian như Singapore, Hàn Quốc, Trung Quốc và Malaysia. Tuy nhiên, các quốc gia này cũng nhập khẩu dầu thô từ Trung Đông để lọc hóa trước khi xuất khẩu lại. Vì vậy, nếu nguồn cung dầu thô từ Trung Đông bị gián đoạn, không chỉ nguồn cung trực tiếp mà cả nguồn xăng dầu thành phẩm từ các thị trường trung gian cũng có thể bị ảnh hưởng" - TS. Lê Quốc Phương chia sẻ.

Trước những biến động của thị trường quốc tế, Việt Nam đã chủ động triển khai các biện pháp nhằm bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Ngày 4/3/2026, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 385/QĐ-TTg thành lập Tổ công tác bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông do Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn làm Tổ trưởng.

Song song với đó, Bộ Công Thương cũng nhanh chóng thành lập tổ công tác chuyên trách để theo dõi sát diễn biến thị trường, kịp thời tham mưu các giải pháp điều hành. Bộ đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo nhằm tăng cường quản lý thị trường và bảo đảm nguồn cung xăng dầu. Trong đó, ngày 6/3 Bộ Công Thương ban hành Văn bản hóa tốc số 1415 gửi UBND các tỉnh, thành phố yêu cầu tăng cường kiểm tra,



Đa dạng giải pháp đảm bảo nguồn cung xăng dầu

Ảnh: Cấn Dũng

kiểm soát hoạt động kinh doanh xăng dầu.

Tiếp đó, ngày 9/3/2026, Bộ Công Thương ban hành Chỉ thị số 06/CT-BCT về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của xung đột Trung Đông. Cùng ngày, Bộ cũng ban hành Công văn số 1488/BCT-TTNN về việc bảo đảm an ninh năng lượng trước diễn biến phức tạp của cuộc xung đột quân sự tại Trung Đông.

Những động thái này cho thấy phản ứng chính sách được triển khai khá nhanh, chỉ vài ngày sau khi xung đột bùng phát, nhằm chủ động kiểm soát rủi ro và ổn định thị trường xăng dầu trong nước.

Phối hợp nhiều giải pháp để giữ ổn định thị trường

Bên cạnh các giải pháp điều hành chính sách, nguồn cung xăng dầu trong nước hiện vẫn được duy trì ổn định nhờ sự phối hợp giữa sản xuất trong nước và nhập khẩu.

Về năng lực sản xuất, Nhà máy Lọc dầu Dung Quất có thể duy trì vận hành ổn định ở mức công suất khoảng 118% ít nhất đến hết tháng 4/2026, bảo đảm cung cấp xăng dầu theo các hợp đồng đã ký với các thương nhân đầu mối. Trong khi đó, Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn mặc dù phụ thuộc vào nguồn nhập khẩu nguyên liệu từ Kuwait,

song cũng có thể đảm bảo nguồn xăng dầu đến hết tháng 4.

Song song với nguồn sản xuất trong nước, các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu vẫn đang tiếp tục nhập khẩu xăng dầu thành phẩm để cung ứng cho thị trường. Hiện nay, Việt Nam nhập khẩu khoảng 30% nhu cầu xăng dầu tiêu thụ trong nước. Trong tháng 3/2026, các thương nhân đầu mối báo cáo nguồn nhập khẩu cơ bản vẫn được bảo đảm.

Tuy nhiên, dự báo hoạt động nhập khẩu xăng dầu trong tháng 4 có thể gặp nhiều khó khăn hơn do giá tăng và một số quốc gia không khuyến khích xuất khẩu nhiên liệu nhằm bảo đảm an ninh năng lượng trong nước. Điều này cho thấy nguy cơ gián đoạn nguồn cung trong khu vực vẫn cần được theo dõi chặt chẽ.

Trước tình hình đó, Bộ Công Thương đã chỉ đạo toàn bộ chuỗi cung ứng xăng dầu, từ thương nhân đầu mối, hệ thống phân phối đến các cửa hàng bán lẻ, duy trì hoạt động kinh doanh bình thường và bảo đảm nguồn cung liên tục cho thị trường. Đồng thời, lực lượng quản lý thị trường được yêu cầu tăng cường kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm như găm hàng, đầu cơ hoặc bán hàng không đúng quy định.

Trong bối cảnh thị trường năng lượng toàn cầu còn nhiều biến động, việc phối hợp đồng bộ giữa cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân sẽ đóng vai trò quyết định giữ ổn định thị trường xăng dầu trong nước.

Bộ Công Thương và Bộ Tài chính tham mưu và Thủ tướng Chính phủ đã chấp thuận phương án sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu để điều tiết giá. Bên cạnh đó, các cơ quan chức năng đang nghiên cứu đề xuất giảm thuế bảo vệ môi trường và các biện pháp điều hành khác hỗ trợ ổn định thị trường.

Bên cạnh các giải pháp từ phía cơ quan quản lý và doanh nghiệp, Bộ Công Thương nhấn mạnh sự đồng hành của người dân cùng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm ổn định thị trường xăng dầu. Bộ Công Thương khuyến nghị, người dân chủ động thực hành tiết kiệm năng lượng, ưu tiên sử dụng phương tiện giao thông công cộng hoặc các phương tiện sử dụng nhiên liệu thay thế.

Đối với các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, việc duy trì nguồn cung ổn định cho thị trường là trách nhiệm quan trọng. Các doanh nghiệp cần chủ động bảo đảm nguồn hàng cho hệ thống phân phối, không găm hàng, không bán cầm chừng chờ giá tăng. ■

Tiết kiệm hơn 309 triệu kWh điện năm 2025

Năm 2025, công tác tiết kiệm điện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã ghi nhận những kết quả ấn tượng với tổng sản lượng điện tiết kiệm đạt 309,78 triệu kWh, tương ứng 2,42% điện thương phẩm, trở thành điểm sáng trong thực hành sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Trong đó, lĩnh vực chiếu sáng công cộng và quảng cáo tiết kiệm được 41,75 triệu kWh, đạt tỷ lệ cao nhất với 30,93% so với tổng điện năng tiêu thụ. Khối sản xuất công nghiệp tiết kiệm được 179,26 triệu kWh (đạt 2,07%), trong khi nhóm hành chính sự nghiệp tiết kiệm 10,835 triệu kWh (đạt 5,36%); lĩnh vực sinh hoạt và kinh doanh dịch vụ cùng đạt tỷ lệ tiết kiệm 2,06%, lần lượt đóng góp 69,34 triệu kWh và 8,59 triệu kWh vào thành tích chung của địa phương.

Để đạt được kết quả này, theo ông Nguyễn Hồng Văn - Phó Giám đốc Công ty Điện lực Ninh Bình: “Đơn vị đã tổ chức làm việc trực tiếp với toàn bộ khách hàng sản xuất có mức tiêu thụ điện từ 1 triệu kWh/năm trở lên nhằm thông tin về kế hoạch cung cấp điện năm 2025, đồng thời hướng dẫn các giải pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả”.

“Bên cạnh đó, các khách hàng

CÔNG TY ĐIỆN LỰC NINH BÌNH

Điểm sáng trong thực hành tiết kiệm điện

► HƯƠNG HÀ

Năm 2025, tỉnh Ninh Bình đã ghi nhận những kết quả ấn tượng trong công tác tiết kiệm năng lượng, tạo tiền đề vững chắc cho chiến dịch Giờ Trái đất năm 2026.

được vận động chủ động tiết giảm công suất khi hệ thống điện gặp khó khăn trong cung ứng, tham gia các chương trình điều chỉnh phụ tải tự nguyện phi thương mại, đồng thời sử dụng các nguồn phát điện dự phòng độc lập để bảo đảm duy trì hoạt động sản xuất khi cần thiết” - ông Văn cho hay.

Công ty cũng tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước tổ chức kiểm tra, giám sát các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, bảo đảm các đơn vị thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, thiết lập hệ thống quản lý năng lượng nội bộ và thực hiện kiểm toán năng lượng định kỳ. Mục tiêu đặt ra là tiết kiệm tối thiểu 2% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm mỗi năm.

Lan tỏa thông điệp “Sáng tạo xanh” năm 2026

Nhằm hưởng ứng phong trào “toàn dân sử dụng năng lượng

tiết kiệm hiệu quả và hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái đất năm 2026” theo chỉ đạo của Bộ Công Thương với thông



Tư vấn sử dụng điện an toàn, hiệu quả tại Công ty có phần Phàn lán Ninh Bình

điệp “Sáng tạo xanh - Tương lai xanh” tập trung vào việc nâng cao nhận thức cộng đồng thông qua các nền tảng số, Công ty Điện lực Ninh Bình đã triển khai đồng bộ nhiều hoạt động tương tác hiện đại nhằm thu hút sự quan tâm của giới trẻ và doanh nghiệp.

Theo ông Nguyễn Hồng Văn: “Công ty đã triển khai tuyên truyền, phổ biến, kêu gọi toàn dân đồng hành cùng Chính phủ thực hành tiết kiệm năng lượng và hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2026 thông qua các hình ảnh, video clip, chữ chạy trên màn hình, website, fanpage mạng xã hội Facebook, Zalo... tại địa điểm giao dịch khách hàng, trụ sở của các đơn vị từ nay cho đến hết tháng 3/2026.

Công ty cũng sẽ phát động toàn thể cán bộ, công nhân viên và tuyên truyền đến khách hàng tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu về tiết kiệm năng lượng hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2026” diễn ra từ ngày 7/3 - 28/3/2026. Đồng thời, vận động các tổ chức, cơ quan, khách hàng thực hiện tắt đèn và các thiết bị điện không cần thiết trong thời gian diễn ra sự kiện Giờ Trái đất năm 2026; phát động toàn thể cán bộ, công nhân viên, đoàn viên thanh niên trong công ty tuyên truyền đến khách hàng tham gia giải chạy hưởng ứng Giờ Trái đất năm 2026. ■

Triển khai Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030, Hà Tĩnh đạt mục tiêu tiết kiệm 8 - 10% tổng năng lượng tiêu thụ, thúc đẩy chuyển dịch năng lượng xanh.

► THU HƯƠNG

Mục tiêu tiết kiệm 8 - 10% năng lượng

Nhằm triển khai Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành kế hoạch với nhiều mục tiêu và giải pháp đồng bộ, hướng tới sử dụng năng lượng hiệu quả, giảm phát thải và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế địa phương.

Theo kế hoạch, Hà Tĩnh phấn đấu đạt mức tiết kiệm năng lượng từ 8 - 10% tổng tiêu thụ năng lượng toàn tỉnh so với kịch bản phát triển thông thường trong giai đoạn 2026 - 2030. Song song với đó, tỉnh đặt mục tiêu giảm tiêu hao năng lượng bình quân trong các ngành công nghiệp trọng điểm như thép và nhiệt điện từ 3 - 5% so với giai đoạn trước.

Hà Tĩnh đặt mục tiêu tiết kiệm 8 - 10% năng lượng đến năm 2030

Đồng thời, tỉnh cũng đặt mục tiêu phát triển mạnh điện mặt trời công suất khoảng 381 MW vào năm 2030, tương ứng với khoảng 50% tòa nhà công sở và 50% nhà dân được lắp đặt hệ thống này; Giảm tỷ lệ tổn thất điện năng trên địa bàn xuống dưới 4,5% vào năm 2030.

Đáng chú ý, kế hoạch cũng định hướng phát triển ít nhất 80 MW hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS) nhằm nâng cao khả năng ổn định và linh hoạt của lưới điện, đồng thời khuyến khích chuyển đổi sang các nguồn nhiên liệu sạch như sinh khối, LNG hoặc hydro xanh trong khu vực công nghiệp.

Đồng bộ giải pháp trong sản xuất, dân dụng và giao thông

Để đạt được các mục tiêu đề ra, Hà Tĩnh triển khai nhiều nhóm nhiệm vụ trọng tâm, tập trung vào ba lĩnh vực chính: sản xuất công nghiệp, dân dụng -



Công nhân Công ty Điện lực Hà Tĩnh tuyên truyền tiết kiệm điện

Ảnh: ĐLHT

tòa nhà và giao thông vận tải.

Trong lĩnh vực công nghiệp, tỉnh yêu cầu 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001 và thực hiện kiểm toán

năng lượng định kỳ. Các doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực thép, nhiệt điện, xi măng sẽ được giám sát chặt chẽ về định mức tiêu hao năng lượng, đồng thời khuyến khích áp dụng các công nghệ tiết kiệm năng lượng như

thu hồi nhiệt dư phát điện, ứng dụng biến tần và hệ thống quản lý năng lượng thông minh.

Trong lĩnh vực xây dựng và dân dụng, Hà Tĩnh tăng cường áp dụng quy chuẩn công trình sử dụng năng lượng hiệu quả; khuyến khích phát triển các công trình xanh đạt chứng chỉ quốc tế. Hệ thống chiếu sáng công cộng sẽ được chuyển đổi toàn bộ sang đèn LED hiệu suất cao, trong đó khoảng 50% được tích hợp hệ thống điều khiển thông minh IoT để tối ưu hóa điện năng tiêu thụ.

Song song với đó, tỉnh cũng thúc đẩy lộ trình chuyển đổi phương tiện giao thông công cộng sang sử dụng năng lượng điện hoặc năng lượng xanh, phấn đấu 30 - 50% phương tiện công cộng sử dụng năng lượng sạch trong thời gian tới.

Để triển khai hiệu quả chương trình, Hà Tĩnh dự kiến huy động nhiều nguồn lực tài chính khác nhau, bao gồm ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, xã hội hóa, nguồn tín dụng xanh từ các tổ chức tài chính trong và ngoài nước.

Địa phương cũng khuyến khích các công ty dịch vụ năng lượng (ESCO) tham gia các dự án cải tạo năng lượng thông qua hợp đồng hiệu quả năng lượng, giúp các cơ quan và doanh nghiệp giảm chi phí đầu tư ban đầu nhưng vẫn đạt được mục tiêu tiết kiệm năng lượng. ■

XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN QUỐC GIA

Nhiệm vụ trọng tâm của ngành Công Thương

> QUỲNH NGÃ

Hoạt động xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác khoa học và công nghệ ngành Công Thương.

Trong thời gian qua, Đảng, Chính phủ đã ban hành nhiều chỉ thị, kế hoạch và chương trình công tác với những chỉ đạo quyết liệt, sát sao nhằm thúc đẩy công tác tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Đặc biệt, Chỉ thị số 38/CT-TW của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo đã nêu rõ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng là công cụ quản lý nhà nước quan trọng có đóng góp ngày càng lớn đối với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp, tổ chức, người tiêu

dùng; bảo đảm công bằng và an sinh xã hội.

Để tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đến năm 2030 và những năm tiếp theo, Ban Bí thư yêu cầu rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thông lệ quốc tế, trên các nền tảng hạ tầng kỹ thuật hiện đại, công nghệ số và mô hình quản trị thông minh. Đồng thời, tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Chuyển hình thức kiểm soát đối tượng, công đoạn có thể sang quản lý chuỗi sản phẩm, từ khâu nghiên cứu tiền sản xuất, tổ chức sản xuất đến tổ chức phân phối, lưu thông, tiêu dùng và xuất khẩu sản phẩm, hàng hóa mang thương hiệu Việt Nam.

Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, tạo nền tảng kỹ thuật bảo đảm đáp ứng các mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, dẫn dắt quá trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao mức độ hài hòa tiêu chuẩn



Xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn góp phần tạo môi trường sản xuất, kinh doanh minh bạch
Ảnh: Quỳnh Nga

quốc tế, phục vụ các mục tiêu phát triển đất nước trong từng giai đoạn. Hoàn thiện hệ thống chuẩn đo lường quốc gia, chuẩn đo lường chính của các bộ, ngành, địa phương.

Ở góc độ của Bộ Công Thương, Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công (Cục ĐCK) cho biết, hoạt động xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc

gia là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác khoa học và công nghệ của ngành Công Thương.

Điều này được thể hiện qua việc Cục ĐCK và các đơn vị thuộc Bộ Công Thương đã, đang triển khai nhiều giải pháp, trong đó bao gồm tập trung ưu tiên cho các hoạt động nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống các quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia đối với các sản

phẩm, hàng hóa, đặc biệt là sản phẩm, hàng hóa có nguy cơ gây mất an toàn và sản phẩm, hàng hóa đặc thù thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

Về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN), tính đến nay, tổng số QCVN do Bộ Công Thương đã ban hành là 104 QCVN trong các lĩnh vực: công nghiệp thực phẩm; an toàn kỹ thuật thiết bị đặc thù công nghiệp; hóa chất; vật liệu nổ công nghiệp; điện lực; xăng, dầu, khí; công nghiệp tiêu dùng (dệt may, giấy).

Về xây dựng và công bố TCVN, Cục ĐCK đã tham mưu lãnh đạo Bộ giao các đơn vị, tổ chức khoa học nghiên cứu, xây dựng dự thảo TCVN và chuyển Bộ Khoa học và Công nghệ công bố tổng số 70 TCVN trong các lĩnh vực khoáng sản, luyện kim, giấy, sành sứ, thủy tinh, dầu khí, chợ kinh doanh thực phẩm... Đây là những tiêu chuẩn quan trọng đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương và do các viện nghiên cứu, đơn vị thuộc Bộ chủ trì. Do đó, các TCVN thực sự đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa các đối tượng như phương pháp thử, yêu cầu kỹ thuật, an toàn... để áp dụng thống nhất, nâng cao chất lượng của hàng hóa. ■

Ngành năng lượng cần chú trọng nghiên cứu, ứng dụng những thành tựu của Cách mạng công nghiệp 4.0 trong phát triển tất cả các phân ngành, lĩnh vực.

> TUẦN LINH

Quyết định số 914/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030 đã nêu rõ quan điểm: chú trọng nghiên cứu, ứng dụng những thành tựu của CMCN 4.0 trong phát triển tất cả các phân ngành, lĩnh vực năng lượng; đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành năng lượng; từng bước làm chủ công nghệ hiện đại, tiến tới tự chủ sản xuất được phần lớn các thiết bị năng lượng. Bên cạnh đó, chủ động phòng ngừa, ứng phó để hạn chế các tác động tiêu cực, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an toàn, công bằng xã hội và tính bền vững của quá trình phát triển đất nước.

Việt triển khai CMCN 4.0 trong các lĩnh vực của ngành năng lượng được thực hiện trên cơ sở: thúc đẩy nghiên cứu phát triển và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trong doanh nghiệp và quản lý nhà nước, xây dựng Chính phủ số là đột phá; coi giáo dục, đào tạo lực lượng lao động chất lượng cao, nghiên cứu và làm chủ một số công nghệ là nhân tố cốt lõi; đồng thời lấy cải cách và hoàn thiện thể chế kinh tế và bảo đảm an toàn, an ninh năng lượng làm tiền đề.

Áp dụng các công nghệ của CMCN 4.0 để nâng cấp, chuyển đổi hệ thống sản xuất hiện tại nhằm tối ưu hóa phân bố nguồn lực, phát triển sản xuất, kinh doanh thông

Đưa công nghệ 4.0 lan tỏa trong ngành năng lượng



Công nghệ hiện đại giúp ngành năng lượng bứt phá

minh hơn và hiệu quả hơn; cắt giảm chi phí, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực quản trị chuỗi cung ứng, thúc đẩy phát triển nhanh sản phẩm, dịch vụ mới, góp phần nâng cao năng suất của doanh nghiệp và toàn bộ nền kinh tế.

Quyết định số 914/QĐ-TTg đặt ra mục tiêu cụ thể: hoàn thiện đầu tư xây dựng hệ thống thông tin chuyên ngành năng lượng gồm đầy đủ phân ngành năng lượng dầu khí, than, điện và năng lượng tái tạo. Các tập đoàn, doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực năng lượng phấn đấu hoàn thành số hóa toàn bộ dữ liệu và các quy trình nghiệp

vụ trong điều hành sản xuất, kinh doanh. đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số nhằm tự động hóa quy trình sản xuất, quản lý điều hành, bảo đảm nhanh chóng, minh bạch, chính xác, an toàn; hoàn thiện mô hình kết nối, trao đổi thông tin với Chính phủ số và các doanh nghiệp đơn vị có liên quan.

Duy trì và nâng cao mức độ sẵn sàng tiếp cận CMCN 4.0 của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực năng lượng, trong đó, một số chỉ tiêu chính cần đạt được như sau: tỷ lệ doanh nghiệp thuộc lĩnh vực năng lượng tham gia CMCN 4.0 đạt 100%; tỷ

lệ các doanh nghiệp năng lượng đầu tư, ứng dụng cho các công nghệ liên quan đến CMCN 4.0 (như mô phỏng, cảm biến/ internet vạn vật, điện toán đám mây, sản xuất bồi đắp, thực tế tăng cường/thực tế ảo và trí tuệ nhân tạo...) đạt 100%. Phấn đấu đến năm 2030 hoàn thành việc ứng dụng thành tựu CMCN 4.0 trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý điều hành của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực năng lượng tại Việt Nam.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, TS. Trần Văn Khải - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội - khẳng định, khoa học và công nghệ chính là "đòn bẩy" để ngành năng lượng bứt phá. Với sự đầu tư đúng mức vào khoa học và công nghệ, Việt Nam có thể rút ngắn khoảng cách với các nước tiên tiến, tự tin làm chủ nguồn năng lượng mới và sạch.

Bên cạnh đó, nghiên cứu phát triển công nghệ lưu trữ (pin battery, thủy điện tích năng) là quyết định để dự trữ điện năng lượng tái tạo, san bằng phụ tải - đây cũng là nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết 70-NQ/TW giao. Ngoài ra, các giải pháp số hóa giúp Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và ngành điện tối ưu vận hành, giảm tổn thất điện năng trên lưới, hay các ứng dụng công nghệ trong quản lý nhu cầu (DSM) sẽ giúp tiết kiệm 8-10% tổng tiêu thụ năng lượng vào năm 2030. ■

BỘ CÔNG THƯƠNG

Cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh

➤ NGÀ NGUYỄN

Giai đoạn 2026 – 2030, xây dựng Bộ Công Thương số hoạt động dựa trên dữ liệu và công nghệ số, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công chất lượng cao.

Ngày 9/3/2026, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 405/QĐ-BCT về kế hoạch chuyển đổi số của Bộ giai đoạn 2026 – 2030, với mục tiêu chung: Xây dựng Bộ Công Thương số hoạt động dựa trên dữ liệu và công nghệ số, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công chất lượng cao; kinh tế số trở thành động lực tăng trưởng chủ yếu; xã hội số phát triển văn minh, an toàn, bao trùm.

Quyết định đã đưa ra các mục tiêu cụ thể về phát triển Chính phủ số, nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước. Trong đó, về cung cấp dịch vụ số bao trùm, thông minh, đặt ra các chỉ tiêu cơ bản trong giai đoạn năm 2026 – 2027 gồm: 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình; 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước. 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình thiết yếu được ứng dụng AI trong ít nhất một trong các khâu tiếp nhận, xử lý



Bộ Công Thương đẩy mạnh chuyển đổi số

Ảnh minh họa

hồ sơ, hỗ trợ người dùng hoặc ra quyết định tự động, nhằm nâng cao hiệu quả, tốc độ và chất lượng phục vụ; 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Giai đoạn 2028 – 2030: 99% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được ứng dụng AI trong ít nhất một trong các khâu tiếp nhận, xử lý hồ sơ, hỗ trợ người dùng hoặc ra quyết định tự động, nhằm nâng cao hiệu quả, tốc độ và chất lượng phục vụ. 50% dịch vụ công trực tuyến thiết yếu được triển khai ở mức chủ động, được AI hỗ trợ “cá thể hóa”, thông báo hoặc gợi ý hành

động theo các mốc sự kiện quan trọng trong cuộc đời.

Cùng với đó, 70% dữ liệu mở công bố được ghi nhận có lượt truy cập, sử dụng lại hoặc tích hợp vào nền tảng bên ngoài, trong đó có ít nhất 30 sáng kiến đổi mới sáng tạo hoặc sản phẩm dịch vụ kinh tế sử dụng dữ liệu mở do cơ quan nhà nước công bố; 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa. 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa được tái sử dụng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

Về quản lý, chỉ đạo, điều hành thông minh, an toàn dựa trên dữ liệu, Quyết định số 405/QĐ-BCT đặt ra chỉ tiêu giai đoạn năm 2026 –

2027: 100% thủ tục hành chính nội bộ trong Bộ được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử. 100% các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực phục vụ Chính phủ số hoàn thành, đưa vào sử dụng theo đúng kế hoạch. 100% đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu; 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo kỹ năng số cơ bản.

Giai đoạn năm 2028 – 2030: Đạt cấp độ 4 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu; 100% hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ dữ liệu qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu; vận hành Trung tâm giám sát, điều hành thông minh ứng dụng công nghệ.

Theo Cục Mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trong năm 2025, Bộ Công Thương đã đạt được nhiều kết quả về chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính. Bộ Công Thương xếp thứ nhất trong khối các bộ, ngành theo Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

Đến hết năm 2025, Bộ đã cung cấp 224 dịch vụ công trực tuyến, với trên 99% hồ sơ được tiếp nhận và xử lý hoàn toàn trực tuyến; xử lý hơn 640.000 hồ sơ điện tử thông qua Cơ chế một cửa quốc gia và ASEAN. Đặc biệt, thủ tục cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu D đã trở thành chứng từ điện tử đầu tiên của Việt Nam được trao đổi chính thức với các nước ASEAN, góp phần tạo thuận lợi thương mại và hội nhập quốc tế. ■

Từ thành công của đề tài “Nghiên cứu thiết kế chế tạo và tích hợp hệ thống tự động quan trắc, cảnh báo hiện tượng cháy nội sinh trong mỏ hầm lò” do Viện Nghiên cứu Điện tử, Tin học, Tự động hóa (VIELINA) thực hiện, đã khẳng định năng lực làm chủ công nghệ cao.

➤ QUỲNH NGÀ

Ông Nguyễn Thế Vinh - Chủ nhiệm đề tài - cho biết, những năm gần đây, sản lượng khai thác than của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) tăng mạnh và liên tục, trong đó, mức độ tăng trưởng tập trung chủ yếu vào lĩnh vực khai thác than hầm lò. Tại các mỏ hầm lò, độ sâu khai thác ngày càng tăng, làm gia tăng tính tự cháy của than.

Trong khi đó, hiện nay, các phương pháp, kết quả nghiên cứu, số liệu, dữ liệu, thông tin về tính tự cháy của than tại các mỏ hầm lò Việt Nam còn rất hạn chế, đơn giản. Các giải pháp xử lý, kiểm soát cháy đôi khi hiệu quả thấp và còn mang tính xử lý tình huống, đơn lẻ, chưa xây dựng được giải pháp tổng thể, lâu dài, hiệu quả.

NGHIÊN CỨU TRONG NƯỚC

Nâng cao an toàn mỏ hầm lò

Vì vậy, để góp phần nâng cao mức độ an toàn trong khai thác than hầm lò cho giai đoạn trước mắt cũng như lâu dài, các mỏ hiện có than tự cháy cần thiết phải lập kế hoạch đầu tư hệ thống để quan trắc trực tuyến và xây dựng được cơ sở dữ liệu về tính tự cháy của than... Từ đó lập các giải pháp kỹ thuật công nghệ phòng, chống cháy mỏ do than có tính tự cháy. Theo đó, sản phẩm của đề tài có tiềm năng ứng dụng rộng rãi tại các mỏ hầm lò vùng Quảng Ninh. “Sản phẩm đã được thử nghiệm thực tế tại Công ty Than Mạo Khê. Trong thời gian tới, Viện sẽ tiếp tục làm việc với các công ty khai thác than khác để mở rộng ứng dụng sản phẩm” - ông Nguyễn Thế Vinh thông tin.

Nói về những lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu, chủ nhiệm đề tài chia sẻ, kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần phát triển, thúc đẩy áp dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong lĩnh vực sản xuất than hầm lò; nâng cao trình độ nghiên cứu khoa học của cán bộ trong nước; nội dung của đề tài mang lại một tài liệu tham khảo tin cậy. Đối với tổ



Sản phẩm nghiên cứu ứng dụng tại các mỏ hầm lò

Ảnh: Quỳnh Ngà

chức chủ trì đề tài, chứng tỏ khả năng nghiên cứu khoa học và có điều kiện để đào tạo đội ngũ làm việc trong lĩnh vực liên quan. Từ đó, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần trong sự nghiệp phát triển của đất nước. Đối với các cơ sở sử dụng, có điều kiện tiếp nhận các sản phẩm tương đương nước ngoài với giá hợp

lý, có thể đặt hàng với các yêu cầu đặc thù.

Việc nghiên cứu thành công đề tài ngoài ý nghĩa về khoa học

còn có tác động lớn đối với kinh tế - xã hội, tăng năng suất lao động. Thành công của đề tài sẽ cải thiện điều kiện lao động, môi trường làm việc cho công nhân. Các kết quả của đề tài sẽ góp phần vào sự phát triển bền vững của công nghiệp hóa nước nhà, làm động lực thúc đẩy sự phát triển chung của đất nước. Đồng thời, tạo niềm tin của thị trường đối với các sản phẩm công nghệ cao được nghiên cứu trong nước, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc gắn kết giữa nghiên cứu và sản xuất, từng bước xây dựng thương hiệu Việt Nam. Phát huy được tiềm năng chất xám trong nước, giảm thiểu sự lệ thuộc vào kỹ thuật công nghệ của nước ngoài, góp phần nâng cao vị thế khoa học - công nghệ của Việt Nam trên trường quốc tế. Sản phẩm được nghiên cứu, phát triển trong nước nên góp phần tiết kiệm được một phần ngân sách đáng kể cho Nhà nước. ■

Thời gian tới, VIELINA sẽ tiếp tục nghiên cứu và phát triển các tính năng mới nhằm cải thiện hiệu suất, khả năng quản lý của hệ thống, tích hợp và cập nhật công nghệ AI mới nhất, công nghệ cảm biến sợi quang để tối ưu hóa hiệu năng hệ thống.

Bộ Công Thương hiện quản lý 11 viện trực thuộc. Thời gian qua, với phương châm gắn nhiệm vụ nghiên cứu KHCN với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đáp ứng nhu cầu thị trường, các viện ngành Công Thương đã góp phần tích cực vào quá trình đổi mới, nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ của các doanh nghiệp trong ngành Công Thương.

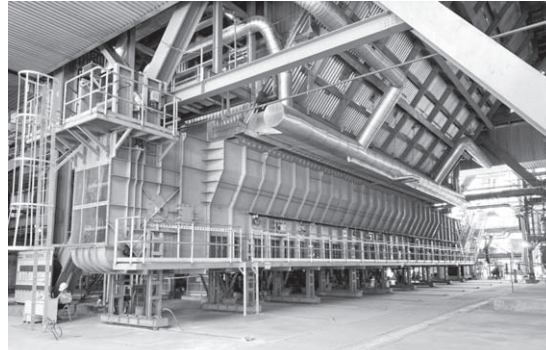
Thực tế, nhiều công trình nghiên cứu đã được áp dụng hiệu quả vào sản xuất, kinh doanh ở các doanh nghiệp, đặc biệt là các tập đoàn, tổng công ty giúp nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của doanh nghiệp, cũng như tạo tiền đề để tổ chức chủ trì tiếp tục phát triển nguồn lực nghiên cứu KHCN.

Những thành công của các viện nghiên cứu không chỉ đến từ nỗ lực tự thân của mỗi đơn vị, mà còn nhờ định hướng kịp thời từ Chính phủ và các bộ, ngành. Chủ trương thúc đẩy nội địa hóa, cùng với các đề tài nghiên cứu làm chủ KHCN do Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công Thương hỗ trợ, tạo nền tảng quan trọng để các viện phát huy năng lực, đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận trong nghiên cứu khoa học.

Tăng lực cho các viện nghiên cứu ngành Công Thương

Để các viện nghiên cứu ngành Công Thương trở thành chủ thể nghiên cứu mạnh, đóng góp hơn nữa vào sự nghiệp khoa học - công nghệ (KHCN) của đất nước, cần đôn đốc về cơ chế, chính sách.

➤ NGUYỄN NGA



Các viện ngành Công Thương đã nỗ lực trong việc nội địa hóa thiết bị

Ảnh: Nguyễn Quỳnh

gia, phối hợp chặt chẽ giữa viện nghiên cứu, trường đại học với doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, tập trung, tích tụ nguồn lực để đầu tư trọng điểm, có chiều sâu, nâng cao tiềm lực KHCN cho một số viện nghiên cứu, trường đại học, phòng thí nghiệm đạt mức độ hiện đại của quốc gia và khu vực; hình thành một số tổ chức KHCN công lập thuộc Bộ Công Thương thực hiện vai trò gắn kết các chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành.

TS. Phan Đăng Phong - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Cơ khí - cho biết, các đơn vị nghiên cứu của Bộ Công Thương đã có nhiều nỗ lực trong việc nội địa hóa, làm chủ công nghệ. Để phát triển các viện nghiên cứu trong nước trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh, đóng góp vào sự nghiệp KHCN của đất nước, TS. Phan Đăng Phong mong muốn Nhà nước có chính sách đầu tư dài hạn cho hạ tầng nghiên cứu, phòng thí nghiệm, trung tâm đổi mới sáng tạo tại

một số viện trọng điểm. Từ đó, tạo ra một số viện đầu ngành trong từng lĩnh vực cụ thể có sở hữu các công nghệ nguồn.

Bên cạnh đó, tiếp tục quan tâm, chỉ đạo và tạo điều kiện để các viện nghiên cứu chuyên ngành, trong đó có Viện Nghiên cứu Cơ khí tham gia sâu hơn vào quá trình xây dựng và triển khai các chương trình, đề án lớn về phát triển công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế tạo, công nghiệp nền tảng, công nghiệp hỗ trợ.

Một nội dung quan trọng khác là nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích đặt hàng nghiên cứu, thiết kế, chế tạo trong nước gắn với các dự án công nghiệp trọng điểm, qua đó phát huy vai trò của các tổ chức KHCN...

Ngoài ra, kiến nghị Chính phủ xem xét, giao cho các doanh nghiệp trong nước giữ vai trò làm tổng thầu EPC đối với các dự án trọng điểm quốc gia, trước mắt là theo mô hình tổng thầu trong nước liên danh với đối tác quốc tế, tiến tới đảm nhận độc lập toàn bộ các khâu thiết kế, mua sắm, xây dựng và quản lý dự án. Từ đó, tạo điều kiện tích lũy kinh nghiệm, làm chủ công nghệ, giảm phụ thuộc vào các nhà thầu nước ngoài, nâng cao tỷ lệ nội địa hóa, phát triển ngành cơ khí năng lượng trong nước. ■

Việc ứng dụng các công nghệ mới đang có xu hướng gia tăng và mở ra nhiều cơ hội cho ngành sản xuất. Đặc biệt, nhiều doanh nghiệp lớn đã tiên phong xây dựng nhà máy thông minh, áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và internet vạn vật (IoT) để tối ưu hiệu suất.

➤ TUƠNG VÂN

Theo Bộ Công Thương, cơ cấu hàng hóa nhập khẩu chuyển dịch theo hướng tỷ trọng nhập khẩu máy móc, thiết bị, công nghệ có xu hướng gia tăng đã và đang tạo thuận lợi cho Việt Nam tiếp cận công nghệ, thiết bị tiên tiến, cải thiện trình độ công nghệ nhằm nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của hàng xuất khẩu.

Chia sẻ với phóng viên Báo Công Thương, ông Phạm Văn Quân - Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) - cho biết, nhiều doanh nghiệp đã ứng dụng AI phân tích dữ liệu thời gian thực nhằm theo dõi hiệu suất máy móc, dự báo hỏng hóc và cảnh báo sớm; sử dụng camera tích hợp AI để

Tiếp sức doanh nghiệp xây dựng nhà máy thông minh



Doanh nghiệp ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất

Ảnh: Bảo Linh

kiểm tra lỗi sản phẩm, phân tích nguyên nhân nhằm khắc phục kịp thời.

Đồng thời, đồng bộ dữ liệu lớn với kế hoạch sản xuất để quản lý năng lượng hiệu quả. Việc triển khai những giải pháp AI/IoT giúp nâng cao năng suất, giảm chi phí và cải thiện chất lượng sản phẩm rõ rệt. IoT đang được áp dụng để tự động hóa quy trình từ quản lý dây chuyền đến theo dõi chuỗi

cung ứng, qua đó giảm thiểu sai sót vận hành, tối ưu sử dụng nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Nhờ những ứng dụng này, một số nhà máy ở Việt Nam đã đạt được mức độ chính xác và linh hoạt cao hơn, tiệm cận chuẩn mực của nhà máy thông minh trên thế giới.

Tuy nhiên, ông Phạm Văn Quân cũng cho rằng, đa số doanh nghiệp công nghiệp Việt Nam có quy mô vừa và

nhỏ, thiếu vốn và nguồn lực để đầu tư đổi mới công nghệ, trình độ quản trị sản xuất còn thấp. Việc ứng dụng AI, IoT đòi hỏi chi phí ban đầu lớn và hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp, gây trở ngại cho các doanh nghiệp nhỏ. Công nghệ thay đổi liên tục khiến cho các doanh nghiệp khó đáp ứng nhu cầu của thị trường, nhất là các ngành có tốc độ thay đổi công nghệ nhanh như ngành điện tử.

Bên cạnh đó, nguồn nhân lực công nghệ cao còn thiếu trầm trọng. Mặt khác, hạ tầng số và hệ sinh thái công nghệ trong nước chưa hoàn thiện. Chẳng hạn, hạ tầng AI còn yếu, thiếu dữ liệu lớn và nền tảng tính toán mạnh để phát triển AI quy mô công nghiệp. Vấn đề bảo mật, an toàn thông tin cũng là thách thức lớn khi ngày càng nhiều thiết bị, dây chuyền kết nối Internet. Ngay cơ sở dữ liệu hoặc tấn công mạng vào hệ thống sản xuất thông minh đòi hỏi nhà nước ban hành các tiêu chuẩn, quy định quản lý phù hợp.

Ngoài ra, nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số chưa đồng đều; một bộ phận doanh nghiệp còn e ngại thay đổi công nghệ do lo ngại rủi ro hoặc thiếu thông tin, cần sự hỗ trợ hướng dẫn từ cơ quan quản lý. Các chuyên gia cho rằng, cần có chính sách ưu đãi đặc thù để khuyến khích doanh nghiệp đổi mới công nghệ như xây dựng các gói ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế nhập khẩu thiết bị, hỗ trợ tín dụng lãi suất thấp cho dự án đổi mới máy móc, tự động hóa dây chuyền. Bên cạnh đó, thúc đẩy hình thành các quỹ hỗ trợ đổi mới công nghệ, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa mạnh dạn ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại. ■

Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nêu rõ: thể chế, nhân lực, hạ tầng, dữ liệu và công nghệ chiến lược là những nội dung trọng tâm, cốt lõi, trong đó thể chế là điều kiện tiên quyết, cần hoàn thiện và đi trước một bước.

Nghị quyết này cũng yêu cầu tập trung khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về KHCN, đầu tư, đầu tư công, mua sắm công, ngân sách nhà nước, tài sản công, sở hữu trí tuệ, thuế... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản, giải phóng các nguồn lực, khuyến khích, phát triển KHCN. Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia, phát triển nguồn nhân lực; cải cách phương thức quản lý, triển khai các nhiệm vụ KHCN phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; cải cách cơ chế quản lý tài chính trong việc thực hiện nhiệm vụ KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Đơn giản hoá tối đa các thủ tục hành chính; giao quyền tự chủ trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

Đồng thời, thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia. Ngân sách chỉ cho nghiên cứu, phát triển KHCN ưu tiên thực

TẠO ĐÓN BẮP PHÁT TRIỂN KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

Tích cực hoàn thiện thể chế, chính sách

> BẢO LINH

Bộ Công Thương đã tích cực hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách, tạo đòn bẩy phát triển cho lĩnh vực khoa học, công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

hiện theo cơ chế quỹ, thông qua các quỹ phát triển KHCN.

Triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW trong năm 2025, Bộ Công Thương đã tập trung đột phá trong công tác hoàn thiện thể chế, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Theo Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công, Bộ Công Thương đã tham gia tích cực vào quá trình xây dựng Nghị quyết 193/2025/QH15 của Quốc hội, các luật và văn bản hướng dẫn luật do Bộ KHCN chủ trì, đặc biệt là Luật KHCN và Đổi mới sáng tạo. Dự kiến, trong quý I/2026, Bộ sẽ ban hành thông tư quy định hoạt động quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ KHCN, đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Công



Hội nghị Ban Chỉ đạo của Bộ Công Thương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06
Ảnh: Cán Dưng

Thương; phê duyệt đề án Quỹ KHCN và Đổi mới sáng tạo của Bộ Công Thương.

Bên cạnh đó, về thương mại điện tử, chuyển đổi số, Bộ Công Thương đã chủ trì nghiên cứu,

xây dựng dự án Luật Thương mại điện tử trình Quốc hội và được Quốc hội thông qua vào ngày 10/12/2025. Dự kiến, trong năm 2026, Bộ Công Thương sẽ hoàn thành việc xây dựng Nghị

định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thương mại điện tử và thông tư của Bộ Công Thương quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hoạt động thương mại điện tử.

Về các cơ chế, chính sách phát triển ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương gắn với phát triển KHCN và đổi mới sáng tạo, Bộ đã chủ trì tham mưu, trình Chính phủ để trình Quốc hội thông qua các Luật: Luật Hóa chất (Luật số 69/2025/QH15), Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả (Luật số 77/2025/QH15) cùng các Nghị định, thông tư dưới luật. Đồng thời, nghiên cứu, đề xuất Luật Công nghiệp trọng điểm. Dự kiến, Luật sẽ lồng ghép các nội dung về hỗ trợ doanh nghiệp thuộc ngành trong chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số và phát triển sản xuất thông minh. Ngoài ra, tại các nghị định và thông tư cũng đều lồng ghép nội dung về KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tiêu biểu như: Nghị định về ứng dụng KHCN và phát triển công nghiệp chế tạo ngành điện lực; Nghị định số 205/2025/NĐ-CP ngày 14/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 3/11/2015 về phát triển công nghiệp hỗ trợ... ■

Hợp tác quốc tế về khoa học - công nghệ (KHCN) là một trong những giải pháp quan trọng giúp ngành Công Thương nâng cao năng lực nghiên cứu, tiếp cận công nghệ mới, chuyển giao công nghệ...

> TUƠNG VÂN

Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đã nhấn mạnh nhiệm vụ tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Theo đó, tập trung đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ với các quốc gia có trình độ KHCN, chuyển đổi số phát triển, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học, công nghệ lượng tử, bán dẫn, năng lượng nguyên tử và các công nghệ chiến lược khác. Cùng với đó, có chính sách mua, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện Việt Nam; thúc đẩy nâng cao năng lực và chuyển giao công nghệ trong các thỏa thuận, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên tham gia...

Quyết định số 2795/QĐ-BCT của Bộ Công Thương ban hành Chiến lược KHCN và đổi mới sáng

NGÀNH CÔNG THƯƠNG

Tăng cường hợp tác quốc tế, thúc đẩy chuyển giao công nghệ

tạo phục vụ phát triển ngành Công Thương đến năm 2030 cũng nêu rõ các giải pháp về hợp tác, hội nhập quốc tế. Cụ thể: chủ động, tích cực triển khai các hoạt động xúc tiến, trao đổi, kết nối, ký kết, triển khai dự án, chương trình hợp tác về KHCN và đổi mới sáng tạo với các tổ chức quốc tế, quốc gia có trình độ công nghệ công nghiệp tiên tiến. Qua đó, góp phần huy động nguồn lực, nâng cao trình độ nghiên cứu trong nước, thu hút chuyển giao công nghệ tiên tiến từ nước ngoài.

Đồng thời, tăng cường phối hợp, liên kết giữa tổ chức KHCN, doanh nghiệp ngành Công Thương với các trường đại học, viện nghiên cứu uy tín trên thế giới để thực hiện một số nhiệm vụ nghiên cứu chung hướng tới giải quyết vấn đề cấp bách, thực tiễn ngành. Khuyến khích, tạo điều kiện cho các viện nghiên cứu, trường đại học trong ngành Công Thương tổ chức, chủ trì hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế tại Việt Nam và tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học ở nước ngoài. Phát huy hiệu quả hoạt động của mạng



Nghiên cứu khoa học và công nghệ ngành Công Thương

Ảnh: Quỳnh Nga

lưới đại diện thương vụ ở nước ngoài trong việc khai thông, khai thác các quan hệ hợp tác nghiên cứu, tìm kiếm, giải mã và chuyển giao công nghệ.

Đại diện Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công cho biết, trong năm 2026, Bộ Công Thương tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao tại

Nghị quyết số 57-NQ/TW; nhiệm vụ bổ sung tại thông báo kết luận các phiên họp của Ban Chỉ đạo Trung ương, Nghị quyết của Chính phủ, Ban Chỉ đạo Chính phủ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Trong đó, về hợp tác quốc tế, tập trung chủ yếu vào các nội dung sau: xây dựng và tổ chức triển khai Đề án tăng cường

hợp tác quốc tế về lĩnh vực KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi xanh trong ngành Công Thương. Tiếp tục thúc đẩy hợp tác từ các cơ quan, đơn vị nhằm kết nối với doanh nghiệp, hiệp hội và hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc... Qua đó, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng công nghệ và các mô hình sản xuất, kinh doanh mới của những đối tác có tiềm năng này.

Tiếp tục thúc đẩy hợp tác phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số từ các cơ quan/đơn vị liên quan để thúc đẩy hợp tác với những đối tác tiềm năng, có thể mạnh thông qua chương trình làm việc song phương; Kỳ họp Ủy ban hỗn hợp, Ủy ban liên Chính phủ với các nước do lãnh đạo cấp cao, lãnh đạo Bộ chủ trì. Triển khai các chương trình, hoạt động hợp tác giữa các viện, trường và đối tác để thúc đẩy chuyển giao công nghệ, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ chiến lược, công nghệ nền tảng, ưu tiên. ■

Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Thụy Điển Trần Văn Tuấn cho rằng, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo đang dần trở thành một trụ cột mới trong quan hệ hợp tác giữa hai quốc gia.

➤ HOÀNG HÒA

Theo thông tin từ Thương vụ Việt Nam tại Thụy Điển (kiêm nhiệm Đan Mạch, Phần Lan, Iceland, Na Uy và Latvia), Việt Nam và Thụy Điển có tiềm năng lớn trong hợp tác phát triển nguồn nhân lực công nghệ, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ số và trí tuệ nhân tạo.

Một dấu mốc đáng chú ý gần đây là buổi làm việc giữa Công ty BiPlus - doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ phần mềm tại Việt Nam và Công ty NationDev, doanh nghiệp công nghệ thông tin và truyền thông của Thụy Điển.

Tại đây, hai bên đã trao đổi về định hướng hợp tác trong lĩnh vực công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, với trọng tâm là xây dựng hệ sinh thái đào tạo, xác thực, kết nối nguồn nhân lực công nghệ quy mô lớn giữa Việt Nam và châu Âu.

Trong bối cảnh thị trường lao động công nghệ toàn cầu đang chuyển dịch nhanh chóng, việc chuẩn hóa kỹ năng theo tiêu

Trụ cột mới trong hợp tác Việt Nam - Thụy Điển



Lễ Trao thỏa thuận hợp tác giữa BiPlus và NationDev

chuẩn quốc tế, tăng cường kết nối doanh nghiệp và phát triển các mô hình làm việc xuyên biên giới trở thành yêu cầu ngày càng cấp thiết.

Đáng chú ý, hai doanh nghiệp đã trao thỏa thuận hợp tác nhằm đặt nền tảng triển khai các chương trình đào tạo, đánh giá và kết nối nguồn nhân lực công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo. Thỏa thuận này đồng thời hướng tới việc hỗ trợ doanh nghiệp hai nước tiếp

cận nguồn nhân lực công nghệ đã được chuẩn hóa theo tiêu chuẩn quốc tế.

Đánh giá về triển vọng hợp tác này, Đại sứ Đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Thụy Điển Trần Văn Tuấn cho rằng, sự kết hợp giữa năng lực đổi mới sáng tạo, trình độ số hóa và hệ sinh thái công nghệ phát triển của Thụy Điển với nguồn nhân lực công nghệ năng động của Việt Nam có thể tạo ra giá trị bổ trợ quan trọng

cho cả hai bên. Không chỉ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế số, hợp tác trong lĩnh vực công nghệ còn tạo điều kiện để hai quốc gia mở rộng các hoạt động đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh kinh tế toàn cầu đang chuyển dịch mạnh mẽ theo hướng số hóa.

"Đây là mô hình hợp tác bổ trợ hiệu quả giữa hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của khu vực Bắc Âu với nguồn nhân lực công nghệ

của Việt Nam" - Đại sứ Trần Văn Tuấn đánh giá.

Bà Nguyễn Thị Hoàng Thúy - Tham tán Thương mại, Thương vụ Việt Nam tại Thụy Điển - cho biết, xu hướng đầu tư của các doanh nghiệp châu Âu hiện nay đang có nhiều thay đổi. Các doanh nghiệp EU không còn đơn thuần tìm kiếm những địa điểm sản xuất chi phí thấp mà hướng tới những "mắt xích" có ý nghĩa chiến lược trong chuỗi giá trị và hệ thống phân phối toàn cầu. Điều này mở ra một hướng tiếp cận mới cho Việt Nam trong thu hút đầu tư.

Tham tán Nguyễn Thị Hoàng Thúy cho rằng, khi các doanh nghiệp EU sở hữu hệ thống phân phối toàn cầu đầu tư sản xuất tại Việt Nam, các sản phẩm "Made in Vietnam" không chỉ xuất khẩu sang một số thị trường riêng lẻ mà có thể được đưa trực tiếp vào hệ thống phân phối toàn cầu của các tập đoàn này. Cách tiếp cận này không chỉ giúp mở rộng thị trường xuất khẩu mà còn góp phần nâng cao hình ảnh và giá tăng giá trị của sản phẩm Việt Nam trên thị trường quốc tế.

Trong thời gian tới, Đại sứ quán Việt Nam tại Thụy Điển sẽ tiếp tục phối hợp với Văn phòng Thương vụ, các cơ quan khoa học, công nghệ, doanh nghiệp và các đối tác đổi mới sáng tạo của hai nước để thúc đẩy sáng kiến hợp tác trong nhiều lĩnh vực. ■

Doanh nghiệp công nghệ của Hoa Kỳ tìm cơ hội đầu tư tại Việt Nam



Doanh nghiệp công nghệ Hoa Kỳ muốn đầu tư, mở rộng đầu tư tại Việt Nam

Những năm gần đây, Hoa Kỳ luôn duy trì vị trí là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu sang Hoa Kỳ đạt khoảng 153,2 tỷ USD. Trong hai tháng đầu năm 2026, thị trường này tiếp tục giữ vị trí số một với kim ngạch đạt 23,8 tỷ USD. Các nhóm hàng xuất khẩu chủ lực sang Hoa Kỳ gồm máy tính và linh kiện điện tử, dệt may, da giày, máy

móc thiết bị và đặc biệt là gỗ và sản phẩm gỗ.

Ông Đỗ Ngọc Hưng - Tham tán thương mại, Trưởng Cơ quan Thương vụ Việt Nam tại Hoa Kỳ - cho biết, quan hệ hai nước Việt Nam - Hoa Kỳ đã nâng cấp lên Đối tác Chiến lược toàn diện, trong đó, ưu tiên hợp tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đây là điều kiện thuận lợi để Việt Nam tăng khả năng ký kết

Nhiều tập đoàn công nghệ lớn của Hoa Kỳ, trong đó có NVIDIA, đang xem xét, tìm kiếm cơ hội đầu tư và hợp tác tại Việt Nam, coi Việt Nam là điểm đến ưu tiên trong chiến lược dịch chuyển và đa dạng hóa chuỗi cung ứng.

➤ HOÀNG GIANG

các thỏa thuận hợp tác với phía Hoa Kỳ.

Bên cạnh đó, ông Hưng nhấn mạnh, số lượng ngày càng tăng của người Việt Nam có trình độ, tham gia sâu, rộng vào nghiên cứu khoa học tại các trường đại học, trung tâm nghiên cứu lớn của Hoa Kỳ đã tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động hợp tác khoa học, công nghệ gắn với thương mại.

Chỉ rõ lĩnh vực tiềm năng hợp

tác và tiêu thụ sản phẩm công nghệ Việt Nam tại Hoa Kỳ, Tham tán thương mại Đỗ Ngọc Hưng cho biết, sản phẩm điện - điện tử, linh kiện bán dẫn, thiết bị công nghiệp và giải pháp phần mềm của Việt Nam ngày càng được các doanh nghiệp và nhà nhập khẩu Hoa Kỳ quan tâm.

Nhiều tập đoàn lớn tại Hoa Kỳ đã thiết lập chuỗi cung ứng hoặc hợp tác phần mềm với doanh nghiệp Việt Nam, như FPT Software với hơn 10 văn phòng đại diện tại Hoa Kỳ, cung cấp dịch vụ cho hàng loạt đối tác tại Hoa Kỳ trong lĩnh vực tài chính, y tế, hàng không và ô tô.

Bên lề Vòng đàm phán thứ 6 Hiệp định Thương mại đối ứng công bằng và cân bằng Việt Nam - Hoa Kỳ, ngày 4/2/2026, Quyền Bộ trưởng Bộ Công Thương Lê Mạnh Hùng có buổi làm việc với Thượng nghị sỹ Hoa Kỳ Bill Hagerty thuộc đảng Cộng hòa, đại diện bang Tennessee. Trong buổi làm việc, Thượng nghị sỹ Bill Hagerty bày tỏ sự quan tâm của Hoa Kỳ đối với việc mở rộng hợp tác trong các

lĩnh vực công nghệ cao, đổi mới sáng tạo và công nghiệp bán dẫn. *"Nhiều tập đoàn công nghệ lớn của Hoa Kỳ, trong đó có NVIDIA, đang xem xét, tìm kiếm cơ hội đầu tư và hợp tác tại Việt Nam, coi Việt Nam là điểm đến ưu tiên trong chiến lược dịch chuyển và đa dạng hóa chuỗi cung ứng"*, Thượng nghị sỹ Bill Hagerty thông tin.

Đưa ra khuyến nghị cho doanh nghiệp Việt Nam trong việc thúc đẩy hợp tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo giữa hai nước, ông Đỗ Ngọc Hưng cho rằng, cần đẩy mạnh kết nối doanh nghiệp hai nước trong lĩnh vực công nghệ, đặc biệt là các lĩnh vực như ô tô điện, phần mềm, điện tử, chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI) và công nghệ môi trường.

"Nghiên cứu khả năng xúc tiến hợp tác giữa Tesla và một số tập đoàn công nghiệp lớn của Việt Nam, nhằm cung ứng linh kiện, pin, hoặc hợp tác trong nghiên cứu giải pháp giao thông xanh, thân thiện môi trường" - ông Hưng khuyến nghị.

Cũng theo ông Đỗ Ngọc Hưng, Việt Nam có lợi thế về dân số trẻ, đủ khả năng tiếp cận công nghệ cao để phát triển sản xuất thông minh, vì vậy cần xây dựng hệ thống sinh thái hỗ trợ cho doanh nghiệp sản xuất thông minh, trong đó bao gồm: nhà sản xuất, doanh nghiệp, nhà tư vấn tài chính, tư vấn công nghệ, tư vấn chính sách... ■

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt, ngành ô tô Việt Nam đứng trước yêu cầu nâng cao năng lực sản xuất. Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và từng bước làm chủ các công nghệ cốt lõi được kỳ vọng sẽ tạo động lực bứt phá cho ngành.

➤ DUY ANH

Tăng tỷ lệ nội địa hóa

Theo Bộ Công Thương, thời gian qua, các doanh nghiệp (DN) sản xuất lắp ráp trong nước đã bước đầu khẳng định vai trò, vị trí đối với thị trường ô tô và đã có bước phát triển mạnh mẽ cả về lượng và chất. Nhờ đó, tỷ lệ nội địa hóa của ngành công nghiệp ô tô ngày càng cao. Cụ thể, các chủng loại xe tải, xe khách từ 10 chỗ ngồi trở lên, xe chuyên dụng sản xuất trong nước đã đạt tỷ lệ nội địa hóa cao, đạt mục tiêu đề ra đáp ứng về cơ bản thị trường nội địa.

Có thể nhìn nhận, công nghiệp ô tô đã có sự chuyển dịch theo hướng gia tăng dần tỉ trọng DN hoạt động trong lĩnh vực sản xuất trang thiết bị, linh

NGÀNH CÔNG NGHIỆP Ô TÔ

Hướng tới mục tiêu làm chủ công nghệ cốt lõi



Phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam hướng tới mục tiêu làm chủ các công nghệ cốt lõi

kiện, phụ tùng và giảm dần tỉ trọng DN hoạt động trong các lĩnh vực lắp ráp, sản xuất thân, thùng xe ô tô.

Đơn cử như Công ty Cổ phần Tập đoàn Trường Hải (Thaco) đã khẳng định vị thế tiên phong trong việc đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển (R&D), ứng dụng công nghệ và đổi mới sáng tạo. Cụ thể, Thaco đã triển khai nhiều đề tài nghiên cứu cấp nhà nước, đóng góp tích cực vào sự phát triển nền kinh tế và khoa

học, công nghệ Việt Nam. Mỗi năm, tập đoàn thực hiện hơn 200 đề tài sáng kiến, hơn 2.000 cải tiến trong sản xuất.

Trong lĩnh vực ô tô, ngành nghề chính yếu và chủ lực của Thaco trong suốt hơn hai thập kỷ phát triển, Trung tâm R&D Thaco Auto đã không ngừng nỗ lực nghiên cứu và đưa vào ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới cũng như các hệ thống thông minh trên ô tô như: xe khách giường nằm cao cấp

thương hiệu Việt, xe bus cao cấp trên khung gầm Mercedes-Benz, xe chuyên dụng phục vụ ngành y tế, tự động hóa sản xuất nhíp ô tô...

Nhờ đó, Thaco đã làm chủ hoàn toàn thiết kế và công nghệ sản xuất dòng xe bus, đạt tỷ lệ nội địa hóa lên tới 60%, chiếm lĩnh 65% thị phần tiêu thụ trong nước và xuất khẩu sang Philippines, Thái Lan, Singapore.

Ông Phạm Văn Quân - Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương - cũng nhìn nhận: “Ngành công nghiệp ô tô không đơn thuần là sản xuất mà là biểu tượng của sức mạnh công nghệ, trình độ công nghiệp và vị thế quốc gia. Nếu muốn Việt Nam trở thành quốc gia công nghiệp phát triển, nhất định chúng ta phải làm chủ công nghiệp ô tô và công nghệ cao”.

Mục tiêu đưa ô tô trở thành ngành công nghiệp nền tảng

Theo Bộ Công Thương, Dự thảo Chiến lược phát triển ngành công nghiệp ô tô Việt Nam đến

năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đặt mục tiêu đưa ô tô trở thành ngành công nghiệp nền tảng, góp phần thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu... Quan điểm phát triển xuyên suốt của chiến lược là kết hợp chặt chẽ giữa sản xuất, lắp ráp ô tô trong nước với công nghiệp hỗ trợ.

Dự thảo chiến lược cũng đặt trọng tâm vào xây dựng mạng lưới DN công nghiệp hỗ trợ vững mạnh, có khả năng sản xuất linh kiện, phụ tùng đạt trình độ kỹ thuật cao, đủ điều kiện tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Đồng thời tập trung phát triển các DN ô tô lớn, khuyến khích làm chủ các công nghệ cốt lõi như: động cơ và chi tiết máy; phần mềm điều khiển; R&D pin hydro xanh và công nghệ tái chế pin.

Theo đó, mục tiêu đến năm 2030, thị trường ô tô Việt Nam dự kiến tăng trưởng tiêu thụ bình quân 8-10%/năm, đạt 800.000-900.000 xe, trong đó xe dưới 9 chỗ chiếm khoảng 85%. Tỷ lệ xe thân thiện môi trường đạt 25-35%. Sản lượng xe sản xuất, lắp ráp trong nước đạt 550.000-650.000 xe, tăng trưởng 12-14%/năm. Xe sản xuất trong nước đáp ứng 70-75% nhu cầu thị trường; giá trị xuất khẩu phương tiện vận tải và linh kiện, phụ tùng đạt 14-15 tỷ USD. ■

PHÁT TRIỂN NHÀ MÁY THÔNG MINH

Thúc đẩy doanh nghiệp công nghiệp chuyển đổi công nghệ

Theo Bộ Công Thương, với cơ chế tự sàng lọc và lựa chọn, các DN sản xuất Việt Nam đang đứng trước rất nhiều thách thức, phải cạnh tranh với những tập đoàn lớn không chỉ tại thị trường quốc tế mà ngay trong thị trường nội địa. Vì vậy, phát triển nhà máy thông minh là xu thế tất yếu cho các DN sản xuất Việt Nam hiện nay.

Theo Biên bản ghi nhớ Dự án hợp tác phát triển nhà máy thông minh giữa Bộ Công Thương và Samsung Việt Nam từ năm 2022 - 2023, chương trình hỗ trợ phát triển nhà máy thông minh tại 50 DN và đào tạo 100 chuyên gia Việt Nam trong lĩnh vực tư vấn nhà máy thông minh. Chương trình đã đem lại nhiều kiến thức sâu rộng, giúp nâng cao khả năng chuyên môn của đội ngũ chuyên gia tư vấn trong nước. Sau quá trình hỗ trợ, các DN đã được trang bị kiến thức và cách thức để triển khai hiệu quả dự án chuyển đổi số hướng tới phát triển nhà máy thông minh, nâng cao năng lực cạnh tranh để sẵn sàng tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Nhà máy thông minh đang trở thành hướng đi tất yếu giúp doanh nghiệp (DN) công nghiệp hỗ trợ tăng năng suất và đáp ứng yêu cầu chuỗi cung ứng toàn cầu.

➤ VIỆT ANH

Sau 3 năm triển khai từ 2022 - 2024, dự án đã tư vấn trực tiếp cho 72 DN. Trong đó, từ năm 2022 - 2023, Bộ Công Thương và Samsung Việt Nam đã đào tạo hơn 100 chuyên gia về lĩnh vực nhà máy thông minh và tư vấn phát triển nhà máy thông minh cho 52 DN trên cả nước. Năm 2024, Samsung Việt Nam đã tư vấn phát triển nhà máy thông minh cho 20 DN.

Là một trong những DN tham gia dự án, ông Nguyễn Xuân Dũng - Phó Tổng giám đốc Công



Samsung Việt Nam phối hợp với Bộ Công Thương triển khai Dự án Hỗ trợ phát triển nhà máy thông minh (Smart Factory)

ty TNHH Trần Thành - cho biết, việc ứng dụng công nghệ thông tin và thu thập dữ liệu theo thời gian thực để phân tích, sử dụng và ra quyết định đã đem lại hiệu quả to lớn cho công ty. Ngoài những chi phí tài chính được cắt giảm ngay, việc rút ngắn thời gian tác nghiệp ở các công đoạn kinh doanh, sản xuất và lưu kho cũng đem lại cho công ty những giá trị lớn.

“Chương trình tư vấn của Samsung đã hỗ trợ rất thiết thực cho các DN Việt Nam để nâng

cao năng lực quản lý, tăng năng suất/chất lượng và tiệm cận dần với các tiêu chuẩn quản lý tiên tiến của thế giới” - ông Nguyễn Xuân Dũng nhấn mạnh.

Đại diện cho DN công nghiệp, ông Nguyễn Đình Thân - Giám đốc Công ty Cổ phần AMA Bắc Ninh - chia sẻ, để tồn tại và phát triển, bên cạnh cải tiến năng suất chất lượng, tiêu chuẩn hóa các quá trình và hiện trường, việc số hóa dữ liệu sản xuất từng công đoạn, cập nhật thời gian thực, đưa ra các quyết định kịp

thời, đúng đắn là yêu cầu sống còn với các DN nói chung và AMA nói riêng.

“Nhận thức được điều đó, ngay từ khi nhận được thông báo về Đề án Phát triển nhà máy thông minh do Bộ Công Thương và Tập đoàn Samsung tổ chức, AMA đã đăng ký tham gia và nỗ lực chuẩn bị về nhân sự và ý tưởng triển khai từ trước khi đề án bắt đầu” - ông Nguyễn Đình Thân bày tỏ.

Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương) cho biết, năm 2025, dự án tiếp tục hỗ trợ tư vấn, cải tiến cho 10 DN (5 DN phía Bắc và 5 DN phía Nam) áp dụng mô hình nhà máy thông minh. Sau khi lựa chọn được DN hỗ trợ, các chuyên gia của dự án sẽ hỗ trợ tư vấn phát triển nhà máy thông minh và quản lý về sau.

Cục Công nghiệp thông tin thêm, hiện Cục đang rà soát, tìm kiếm các DN tham gia Dự án Hỗ trợ phát triển nhà máy thông minh tại các DN công nghiệp. Đồng thời, phát triển các DN có khả năng cung ứng 4 sản phẩm linh kiện điện thoại và chi tiết sản phẩm cho Samsung Việt Nam.

Trong bối cảnh trên, mô hình nhà máy thông minh với khả năng tự động hóa cao, tối ưu hóa quy trình sản xuất và chuỗi cung ứng theo thời gian thực, tiết giảm chi phí... được xem là giải pháp “chuyển mình” cho phép các DN Việt Nam đạt được đột phá về năng suất và chất lượng. ■

Để hiện thực những mục tiêu được Chính phủ nêu ra tại Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040, việc ứng dụng khoa học – công nghệ (KHCN) vào sản xuất, quản lý hóa chất đóng vai trò quan trọng.

➤ LINH ĐẠN

Hướng đến tăng trưởng cao, chất lượng tốt

Mục tiêu được đưa ra tại Chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 của Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, đến năm 2030, Việt Nam sẽ xây dựng được ngành công nghiệp hóa chất có cơ cấu hoàn chỉnh, bao gồm sản xuất tư liệu sản xuất và tiêu dùng, phục vụ cho nhiều ngành công nghiệp khác. Qua đó, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu; chú trọng ưu tiên phát triển một số phân ngành trọng điểm như hóa chất cơ bản, hóa dầu, cao su kỹ thuật, hóa dược, phân bón...

NGÀNH HÓA CHẤT

Hiện thực hóa tầm nhìn năm 2040 bằng công nghệ



Đầu tư vào khoa học – công nghệ là yếu tố nền tảng để doanh nghiệp hóa chất phát triển bền vững

Cùng với đó, hình thành chuỗi giá trị, tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất ngành công nghiệp Việt Nam và khu vực. Sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên; ứng dụng công nghệ hiện đại, kinh tế số và chuyển đổi số nhằm gia tăng giá trị tăng thêm, nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành, thúc đẩy tích tụ vốn của các tập đoàn kinh tế

hoạt động trong lĩnh vực hóa chất. Phân bố hợp lý lực lượng sản xuất theo ngành và vùng lãnh thổ, hình thành và phát huy hiệu quả các khu, cụm công nghiệp tập trung, các tổ hợp sản xuất hóa chất có quy mô lớn.

Đến năm 2040, công nghiệp hóa chất Việt Nam được phát triển với đa số các phân ngành có công nghệ tiên tiến, chất

lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế. Tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, cạnh tranh bình đẳng trong hội nhập quốc tế; đội ngũ lao động chuyên nghiệp, có kỹ thuật và năng suất cao; bước đầu chủ động trong các khâu nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, làm chủ công nghệ sản xuất một số sản phẩm chất lượng cao; phát huy nội lực, góp phần vào phát triển một nền kinh tế Việt Nam độc lập, tự chủ.

Về mục tiêu cụ thể, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng công nghiệp ngành hóa chất đạt bình quân từ 10 - 11%/năm và tỷ trọng ngành công nghiệp hóa chất so với toàn ngành công nghiệp đạt khoảng 4 - 5% vào năm 2030. Giai đoạn đến năm 2040, tốc độ tăng trưởng công nghiệp ngành hóa chất đạt bình quân từ 7 - 8%/năm và tỷ trọng ngành công nghiệp hóa chất so với toàn ngành công nghiệp duy trì khoảng 4 - 5%.

Ưu tiên khoa học – công nghệ

Ông Đỗ Duy Phi - Chủ tịch Hội Hóa học Việt Nam - cho rằng, hóa chất là một trong những ngành công nghiệp quan trọng, có sản phẩm liên quan đến hầu hết các ngành công nghiệp khác. Theo đó, để hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng ngành công nghiệp hóa chất đạt từ 10 - 11% vào năm 2030, ngoài những giải pháp tập trung phát triển công trình mới, sản phẩm mới, ngành công nghiệp hóa chất cần ưu tiên đầu tư vào KHCN, tiếp tục nghiên cứu cải tiến công nghệ, thiết bị, nhằm nâng cao năng lực và mở rộng quy mô sản xuất.

“KHCN đóng vai trò quan trọng giúp doanh nghiệp nâng cao giá trị sản phẩm. Cùng một nhà máy sản xuất nhưng sản phẩm được ứng dụng KHCN, giá trị gia tăng của sản phẩm cao hơn, đóng góp nhiều hơn vào tăng trưởng công nghiệp nói riêng và tăng trưởng nền kinh tế nói chung” - ông Đỗ Duy Phi thông tin. Nhằm đẩy mạnh ứng dụng KHCN vào lĩnh vực hóa chất, bên cạnh sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, Việt Nam cần có chính sách đầu tư mạnh mẽ hơn cho KHCN, khuyến khích doanh nghiệp đang hoạt động mở rộng đầu tư và ứng dụng vào sản xuất, nhằm hướng tới phát triển các sản phẩm hóa học xanh, thân thiện với môi trường. ■

VINACHEM

Chủ động nâng năng lực cạnh tranh nhờ khoa học – công nghệ

Trình bày tham luận tại sự kiện do Hội Hóa học Việt Nam tổ chức, ông Lê Hoàng - Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) - cho biết: Trải qua 57 năm xây dựng và trưởng thành, với 34 đơn vị thành viên và liên kết, gần 20.000 lao động cùng hệ thống công nghệ thiết bị tiên tiến, Vinachem đã khẳng định vị thế doanh nghiệp chủ lực của ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam.

Đặc biệt, trong suốt hành trình phát triển, Vinachem luôn coi hoạt động KHCN, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật không chỉ là yêu cầu khách quan mà còn là động lực để nâng cao năng lực cạnh tranh, thực hiện thành công các mục tiêu tăng trưởng và phát bền vững của tập đoàn. Giai đoạn 2021 - 2025, tập đoàn đã đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất, kinh doanh, phát triển mô hình nhà máy thông minh, tăng trưởng xanh và bảo vệ môi trường. Tập đoàn đã chủ động nghiên cứu, sản xuất thành công nhiều sản phẩm hóa chất quan trọng, sở hữu hàng trăm bằng sáng chế, giải pháp hữu ích, đạt nhiều giải thưởng

Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đã ban hành Chương trình khoa học – công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2040. Đây là bước đi chiến lược nhằm phát huy nội lực, nắm bắt xu hướng phát triển KHCN hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của doanh nghiệp trong kỷ nguyên mới.

➤ NGUYỄN HÒA

KHCN trong nước và quốc tế; tích cực hợp tác với các đối tác trong nước, nước ngoài trong hoạt động KHCN.

Tập đoàn đã triển khai thực hiện 188 đề tài KHCN các cấp với tổng

kinh phí 278 tỷ đồng; hơn 3.700 sáng kiến được đưa vào thực tế sản xuất với giá trị làm lợi cho doanh nghiệp đạt hơn 1.700 tỷ đồng. Doanh thu toàn tập đoàn tăng trên 30% so với giai đoạn 2016 - 2020;

kim ngạch xuất khẩu bình quân đạt 700 triệu USD/năm, sản phẩm đạt có mặt tại hơn 70 quốc gia và vùng lãnh thổ.

Theo ông Lê Hoàng, những kết quả trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của Vinachem có đóng góp không nhỏ của hoạt động KHCN. Xác định KHCN, đổi mới sáng tạo là yếu tố then chốt đóng góp vào tăng trưởng, năm 2025, Vinachem đã ban hành Chương trình KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2040. Đây là bước đi chiến lược nhằm phát huy nội lực, nắm bắt xu thế phát triển KHCN hiện đại, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững của tập đoàn trong thời kỳ mới.

Theo đó, tập đoàn cam kết thực hiện mục tiêu tăng trưởng dựa trên phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo

gắn với bảo vệ môi trường, áp dụng tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp số, thị trường số và sản phẩm số nhằm tạo đột phá trong hoạt động; hướng tới mục tiêu đưa Vinachem trở thành một tập đoàn kinh tế phát triển giàu mạnh trong kỷ nguyên số. Với quan điểm đó, định hướng hoạt động KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của Vinachem được xác định cụ thể đối với từng lĩnh vực sản xuất, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu, nội dung và giải pháp trọng tâm cho giai đoạn tiếp theo. Qua đó, lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo, thúc đẩy chuyển đổi số, đồng hành cùng sự phát triển bền vững của tập đoàn và ngành công nghiệp hóa chất Việt Nam. ■



Vinachem chủ động ứng dụng khoa học – công nghệ vào sản xuất

Trong lĩnh vực hóa chất, Vinachem đang định hướng đầu tư nghiên cứu, chuyển giao công nghệ để chuyển dịch từ sản xuất hóa chất thô sang sản xuất các hóa chất tinh khiết, chuyên dụng, đặc thù có giá trị gia tăng vượt trội. Cùng với đó, nghiên cứu phát triển các sản phẩm hóa chất phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn, điện tử, y tế...

Phong trào lao động sáng tạo đang lan tỏa mạnh trong các doanh nghiệp ngành điện. Nhiều sáng kiến kỹ thuật của Tổng công ty Phát điện 3 (EVNGENCO3) giúp tối ưu vận hành, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả sản xuất điện.

Sáng kiến kỹ thuật nâng cao hiệu quả vận hành nhà máy điện

Những năm gần đây, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã phát động phong trào thi đua “10 nghìn sáng kiến” giai đoạn 2025 - 2028 nhằm thực hiện Nghị quyết số 65/NQ-HĐTV ngày 27/02/2025 của Hội đồng thành viên EVN về kế hoạch triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Qua đó, khuyến khích cán bộ, kỹ sư và người lao động phát huy trí tuệ, đề xuất giải pháp cải tiến kỹ thuật ngay tại nơi làm việc.

Một trong những sáng kiến tiêu biểu được EVN công nhận cấp tập đoàn năm 2025 là giải pháp chế tạo bộ AC Auto Loadbank tự động phục vụ thử nghiệm Inverter - Hệ thống UPS do Công ty Dịch vụ Sửa chữa các nhà máy điện EVNGENCO3 (EPS) nghiên cứu và chế tạo. Thiết bị có khả năng tự động tính toán và điều chỉnh phần trăm tải theo

NGÀNH ĐIỆN

Lan tỏa phong trào sáng kiến trong doanh nghiệp

➤ THU HƯỜNG

yêu cầu, đồng thời thiết kế dạng module giúp mở rộng công suất từ 5 kVA lên đến 60 kVA. Ngoài ra, hệ thống còn tích hợp chức năng đo dòng điện, điện áp và tần số, đáp ứng các tiêu chuẩn thử nghiệm quốc tế IEC 62040-3. Nhờ đó, việc kiểm tra và đánh giá các Inverter nhanh chóng, chính xác hơn, giảm đáng kể chi phí thuê thiết bị và thời gian thử nghiệm.

Sau khi được áp dụng thử nghiệm tại Nhà máy Điện Phú Mỹ 2.1 từ năm 2024, thiết bị đã chứng minh tính ổn định và hiệu quả, phục vụ tốt công tác sửa chữa, bảo dưỡng tại các nhà máy của EVNGENCO3, có khả năng nhân rộng trong toàn EVN.

Bên cạnh đó, giải pháp cải tiến mạch giám sát và truyền thông các máy cắt (CB) 400V tại Nhà máy Nhiệt điện Phú Mỹ 1 cũng được đánh giá cao về hiệu quả kinh tế do chi phí đầu tư cho hệ thống mới chỉ bằng khoảng 16,8% so với giải pháp Gemstart trước đây, giúp việc vận hành và sửa chữa trở nên linh hoạt hơn. Nếu xảy ra sự cố ở một chức năng, chỉ cần thay thế bộ phận tương ứng mà không phải thay toàn bộ hệ thống.



Nhiều đơn vị trong EVNGENCO3 đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số vào quản lý, vận hành nhà máy điện

Phong trào lao động sáng tạo đang tạo động lực mạnh mẽ cho các doanh nghiệp ngành điện. Kết quả của các sáng kiến, cải tiến là nền tảng quan trọng để EVN tiếp tục hiện đại hóa hệ thống điện, bảo đảm cung cấp điện an toàn, ổn định và bền vững cho nền kinh tế.

Đổi mới công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất điện

Một sáng kiến khác là giải pháp tối ưu vận hành quạt sấy gas (TCA) nhằm nâng cao hiệu suất tổ máy tuabin khí tại Nhà máy Nhiệt điện Phú Mỹ 1. Các kỹ sư của nhà máy đã nghiên cứu điều chỉnh chế độ vận hành hệ thống quạt TCA thông qua biến tần, nhằm tăng nhiệt độ RCA trong giới hạn cho phép. Việc điều chỉnh giúp giảm khe hở các chi tiết trong tuabin, cải thiện hiệu quả chèn khí và cân bằng nhiệt, nâng cao hiệu suất tổ máy... Giải pháp này có thể áp dụng cho nhiều nhà máy nhiệt điện tuabin khí có hệ thống làm mát rotor tương tự.

Song song với các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nhiều đơn vị trong EVNGENCO3 cũng đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số vào quản lý, vận hành nhà máy điện. Tại Công ty Thủy điện Buôn Kuốp, hàng loạt giải pháp số hóa đã được triển khai như hệ thống cảnh báo lũ tự động, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) dự báo lưu lượng nước, giám sát thiết bị qua IoT, dashboard báo cáo sản xuất và nhật ký vận hành điện tử (E-logbook).

Việc số hóa quy trình quản lý, kết hợp với các chương trình đào tạo chuyên sâu về AI, thí nghiệm điện và phân tích sự cố đã giúp nâng cao năng lực đội ngũ kỹ sư. Đồng thời, tăng hiệu quả quản lý vận hành nhà máy. ■

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo, Trường Đại học Điện lực (EPU) từng bước nâng cao chất lượng đào tạo, gắn học thuật với thực tiễn và phát triển nguồn nhân lực năng lượng.

➤ HUƠNG NGUYỄN

Trong những năm gần đây, nghiên cứu khoa học đã trở thành một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển của EPU. Với định hướng phát triển trở thành trường đại học đa ngành theo hướng nghiên cứu ứng dụng và đổi mới sáng tạo, tự chủ bền vững, có uy tín trong nước cũng như khu vực, EPU đã dành nhiều nguồn lực để thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

PGS.TS Đinh Văn Châu - Hiệu trưởng EPU - cho biết, nghiên cứu khoa học chính là môi trường để sinh viên, học viên và giảng viên phát huy khả năng sáng tạo, thử nghiệm các ý tưởng mới và hình thành tư duy hệ thống trong quá trình học tập. Thông qua các hoạt động nghiên cứu, người học không chỉ tiếp cận kiến thức chuyên môn sâu mà còn rèn luyện kỹ năng phân tích, giải

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐIỆN LỰC

Nhiều công trình nghiên cứu có giá trị ứng dụng cao

quyết vấn đề và khả năng thích ứng với những yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động. “Đây cũng là cầu nối giữa nhà trường với doanh nghiệp, giúp sinh viên tiếp cận các yêu cầu thực tế trong lĩnh vực năng lượng nói riêng và các ngành kinh tế - kỹ thuật nói chung” - PGS.TS Đinh Văn Châu nhấn mạnh.

Với thế mạnh đào tạo trong lĩnh vực năng lượng và kỹ thuật điện, EPU tập trung nghiên cứu nhiều lĩnh vực quan trọng như hệ thống kỹ thuật trong các nhà máy điện gồm thủy điện, nhiệt điện, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối và điện rác thải; các trạm điện và đường dây truyền tải điện; các hệ thống nhiệt - lạnh như lò hơi, tuabin nhiệt, máy lạnh, bơm nhiệt và mạng nhiệt. Bên cạnh đó, nhà trường còn nghiên cứu các hệ thống đo lường, điều khiển, bảo vệ và giám sát trên diện rộng, cũng như các lĩnh vực cơ khí, chế tạo và xây dựng trong ngành điện. Những hướng nghiên cứu này không chỉ phục vụ công tác



Nghiên cứu khoa học đã trở thành một trong những trụ cột quan trọng của chiến lược phát triển của EPU

Theo PGS.TS Đinh Văn Châu, mục tiêu của nhà trường là từng bước đưa EPU trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo có uy tín trong lĩnh vực năng lượng, không chỉ ở Việt Nam mà còn vươn tầm khu vực đối với một số ngành, lĩnh vực mũi nhọn.

đào tạo mà còn góp phần giải quyết các vấn đề thực tiễn của ngành năng lượng.

Trong nhiều năm qua, EPU đã triển khai hàng trăm đề tài nghiên cứu khoa học ở các cấp khác nhau. Từ các kết quả nghiên cứu đó, nhiều sản phẩm khoa học - công nghệ có giá trị ứng dụng đã được hình thành và đưa vào thực tiễn. Một số sản phẩm tiêu biểu có thể kể đến như công tơ điện tử thương phẩm, dàn nước nóng năng lượng mặt trời, mô hình lưới điện thông minh, máy tạo dòng 4.000A, hợp bộ thí nghiệm Vôn - Ampe hay các thiết bị phục vụ nghiên cứu và đào tạo kỹ thuật.

Song song với hoạt động nghiên cứu của giảng viên, phong trào nghiên cứu khoa học trong sinh viên cũng phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng. Trong năm học 2024 - 2025, sinh viên nhà trường đã thực hiện 169 đề tài nghiên cứu khoa học, tăng 146% so với năm học trước.

Đặc biệt, cuối năm 2025, EPU được Bộ Công Thương giao ba nhiệm vụ trọng tâm gồm: nghiên cứu, đào tạo và chuyển giao công nghệ lưu trữ năng lượng; xây dựng đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng với mục tiêu đào tạo từ 25.000 - 35.000 kỹ sư và chuyên gia, ưu tiên lĩnh vực năng lượng hạt nhân; đồng thời đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu và phát triển các công nghệ năng lượng mới, năng lượng tái tạo. ■

Hệ thống bao gồm các tủ điện động lực, điều khiển, PLC/DCS, HMI/SCADA, cáp và thiết bị bảo vệ - đo lường. Kết quả cho thấy hệ thống hoạt động ổn định, đảm bảo các tiêu chí: tự động hóa cao, vận hành tin cậy, an toàn và đáp ứng tiêu chuẩn môi trường. Việc nội địa hóa thiết kế, chế tạo và lắp đặt thành công mở ra khả năng nhân rộng cho nhiều dự án nhiệt điện khác tại Việt Nam.

Theo NARIME, Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2 là một trong những dự án trọng điểm của hệ thống điện quốc gia, sử dụng nhiên liệu than để phát điện. Nhà máy này đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp điện ổn định cho khu vực miền Trung và lưới điện quốc gia.

Quá trình đốt than trong lò hơi tạo ra lượng lớn tro xỉ, trong đó tro bay (FA) chiếm khoảng 70 - 80%. Do đặc tính hạt mịn, nếu không được xử lý đúng kỹ thuật, tro bay dễ phát tán gây ô nhiễm.

Khi vận hành, hệ thống thải tro bay phải liên tục và an toàn. Về cơ khí, các thiết bị phễu chứa, van xả, đường ống khí nén và silo cần bền vững, chịu được điều kiện bụi và áp lực. Trên cơ sở đó, hệ thống điện - điều khiển phải đảm bảo tự động hóa, ổn định, cảnh báo sự cố, tối ưu và tuân thủ tiêu chuẩn môi trường.

Vì vậy, việc nghiên cứu, thiết kế, chế tạo và vận hành hệ thống

NARIME

Làm chủ công nghệ tại Vũng Áng 2

Viện Nghiên cứu Cơ khí - NARIME (Bộ Công Thương) đã nghiên cứu, thiết kế và vận hành hệ thống điện - điều khiển cho hạng mục thải tro bay tại Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2.

► TUƠNG VÂN



Hệ thống tủ điện động lực được lắp đặt tại Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2

Ảnh: Quỳnh Nga

điện - điều khiển cho hạng mục thải tro bay là nhu cầu cấp thiết, góp phần đảm bảo quá trình sản xuất điện năng ổn định, đáp ứng các yêu cầu về an toàn, môi trường và hiệu quả kinh tế.

Trên thế giới, công nghệ xử lý tro bay chủ yếu dựa vào hệ thống lọc bụi tĩnh điện, khí nén và silo lưu trữ. Đề tài hướng tới việc xây dựng một hệ thống điện - điều khiển đáp ứng yêu cầu

kỹ thuật, an toàn và kinh tế cho hạng mục thải tro bay (FA) của Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2. Các mục tiêu chính bao gồm: nghiên cứu tổng quan

về công nghệ thải tro bay; thiết kế hệ thống điện, xây dựng giải pháp điều khiển tự động hóa (PLC/DCS, HMI/SCADA); chế tạo, lắp đặt

Triển khai thành công hệ thống điện - điều khiển cho hạng mục FA tại Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2 đã khẳng định năng lực nội địa hóa thiết kế, chế tạo và tích hợp. Giải pháp có tiềm năng nhân rộng cho các dự án nhiệt điện khác.

Phấn đấu đến năm 2030, ngành than sẽ vận hành các mỏ đạt mức tự động hóa cao, cho phép điều khiển và giám sát từ xa tại các phòng điều khiển tập trung.

► QUỲNH NGÀ

Trong quá trình chuyển đổi, mỏ Núi Béo áp dụng các công nghệ hầm lò tiên tiến của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV), như cơ giới hóa đồng bộ, hệ thống điều hành tập trung, kiểm soát khí mỏ và an toàn lao động.

Ông Phạm Bá Tước - Phó Giám đốc Công ty cổ phần Than Núi Béo - cho biết, đơn vị đã chấm dứt hoàn toàn khai thác lộ thiên từ năm 2021. Thay vào đó, công ty tập trung đầu tư khai thác hầm lò với công nghệ hiện đại, phấn đấu đạt công suất thiết kế khoảng 2 triệu tấn/năm.

Đại diện lãnh đạo Công ty cổ phần Than Núi Béo khẳng định, chuyển đổi từ "nấu sang xanh" là tổ chức lại sản xuất theo hướng hiện đại, an toàn, thân thiện môi trường và phù hợp xu thế phát triển bền vững. Trong giai đoạn hiện nay, than vẫn giữ vai trò quan trọng với

NGÀNH THAN

Hướng tới mô hình mỏ thông minh



Ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động khai thác khoáng sản

Ảnh: Q.N

an ninh năng lượng quốc gia, nhưng phải được khai thác theo cách bền vững hơn.

Ông Nguyễn Mạnh Chuyển - Phó Trưởng ban Môi trường, TKV - cho hay, xác định cơ giới hóa, tự động hóa và chuyển đổi số là khâu đột phá, đến nay, tập đoàn đã đưa vào vận hành hàng chục hệ thống máy khâu than, giảm chống tự hành, băng tải liên tục có mái che. Nhờ vậy, đã giúp năng suất khai thác hầm lò tăng 10 - 15%,

tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng chi phí mỗi năm.

Bên cạnh đó, áp dụng hệ thống điều hành sản xuất tập trung (Dispatching), ứng dụng công nghệ số trong giám sát an toàn hầm lò, quản lý tiêu thụ than và quản trị doanh nghiệp. Một số công ty than còn tiên phong ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giám sát môi trường mỏ, tự động hóa vận hành băng tải và quản lý phương tiện vận tải.

Quyết định số 914/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chương trình ứng dụng thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030 đã nêu rõ định hướng, với phần ngành than, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác chế biến than (chế biến than để dùng cho luyện kim, khí hóa than để sản xuất các loại khí phục vụ trong các ngành

và tích hợp tủ bảng điện, thiết bị điều khiển và động lực; đưa vào vận hành, chạy thử và nghiệm thu hệ thống. Đồng thời, đề xuất khả năng nhân rộng và phát triển cho các dự án nhà máy nhiệt điện khác, hướng tới nội địa hóa thiết bị và làm chủ công nghệ.

Thực tiễn trong nước và kinh nghiệm hơn 60 năm tích hợp thiết bị đồng bộ, NARIME đã sáng tạo trong tiếp nhận công nghệ, nghiên cứu, thiết kế, chế tạo và vận hành thành công hệ thống thải tro bay cho nhà máy nhiệt điện than Việt Nam.

Hệ thống được thiết kế dựa trên quy trình: khảo sát - tính toán - thiết kế hệ thống điện động lực và điều khiển. Mô hình tự động hóa sử dụng PLC, HMI/SCADA và truyền thông công nghiệp. Các tiêu chuẩn quốc tế (IEC, ISO) và TCVN được áp dụng để đảm bảo an toàn và độ tin cậy.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, với hệ thống điện động lực bao gồm tủ điện MV SWGR, LV/MCC, MDB... đảm bảo cấp điện ổn định, có phương án khởi động linh hoạt và dự phòng. Hệ thống điều khiển sử dụng PLC S7-412-5H của Siemens, hỗ trợ CPU dự phòng song song, tốc độ xử lý cao và dung lượng bộ nhớ lớn. Các kết quả lắp đặt, chạy thử tại Nhà máy Nhiệt điện Vũng Áng 2 cho thấy hệ thống vận hành ổn định liên tục, đảm bảo an toàn điện, độ tin cậy cao. ■

năng lượng và công nghiệp...), đa dạng hóa sản phẩm từ than đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và cam kết của Việt Nam tại Hội nghị Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu lần thứ 26.

Đồng thời, đẩy mạnh đổi mới công nghệ, chuyển đổi số, áp dụng các thành tựu của cuộc CMCN 4.0 trong công tác thăm dò và khai thác than, gia tăng trữ lượng than xác minh, nâng cao hiệu quả khai thác. Đầu tư nghiên cứu, áp dụng công nghệ chế biến than để tạo ra chủng loại than phù hợp đáp ứng cho nhu cầu tiêu thụ trong nước. Giảm tỷ lệ tổn thất than khai thác hầm lò và khai thác lộ thiên, tăng hiệu suất thu hồi than.

Bên cạnh đó, xây dựng và quản lý vận hành một số mỏ/nhà máy theo mô hình áp dụng hệ thống tự động hóa gắn với sản xuất thông minh dựa trên nền tảng số hoá giúp minh bạch hoá và tối ưu hoá quá trình sản xuất. Triển khai nhân rộng việc sử dụng phần mềm quản lý, khai thác mỏ cho các đơn vị khai thác lộ thiên và khai thác hầm lò, tiến tới việc xây dựng đồng bộ cơ sở dữ liệu quản lý khai thác mỏ, kết nối dữ liệu với hệ thống ERP. ■

NGÀNH CÔNG THƯƠNG ĐÀ NẴNG

Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ trong sản xuất

Ứng dụng công nghệ tạo sản phẩm đạt tiêu chuẩn

Ông Phan Thanh Minh - Phó Giám đốc Công ty CP Việt Séc (Khu công nghiệp Hòa Cẩm) - cho biết, doanh nghiệp luôn chú trọng ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản trị và sản xuất.

Theo ông Minh, nhiều khâu quản lý của doanh nghiệp sử dụng hồ sơ giấy, gây mất nhiều thời gian trong xử lý và lưu trữ. Sau khi áp dụng các phần mềm quản lý, toàn bộ dữ liệu từ ký kết hợp đồng, nhập vật tư, điều hành sản xuất đến hoàn thiện và bàn giao sản phẩm cho đối tác đều được số hóa.

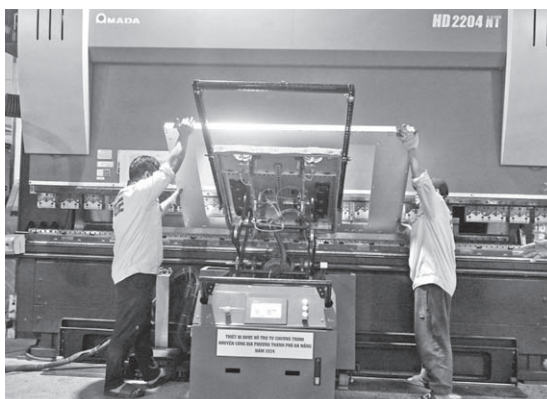
“Trước đây, chúng tôi chủ yếu bằng giấy thì nay chuyển sang dữ liệu điện tử. Hệ thống dữ liệu được lưu trữ trên nền tảng điện toán đám mây, các quy trình làm việc đều thực hiện trực tuyến, chúng tôi được kỳ vọng tiết kiệm rất nhiều thời gian”, ông Minh cho biết.

Song song với chuyển đổi số, doanh nghiệp tích cực đầu tư máy móc hiện đại để liên tục hoàn chỉnh dây chuyền sản xuất theo công nghệ tiên tiến, đáp ứng tiêu chuẩn ngày càng cao của khách hàng.

Ngành Công Thương Đà Nẵng triển khai nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh.

► Bài và ảnh: VŨ LÊ

Tương tự, Công ty CP Thiết kế mỹ thuật PAD (xã Bà Nà) cũng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý và điều hành sản xuất. Ông Huỳnh Văn Phi - Giám đốc công ty - cho biết, xu hướng hiện nay nhiều đối tác lựa chọn nhà cung cấp dựa trên các tiêu chí “xanh - số”. Cùng với đó, doanh nghiệp chú trọng đầu tư máy móc, thiết bị công nghệ hiện đại nhằm nâng cao năng lực sản xuất, rút ngắn thời gian thực hiện đơn hàng và nâng cao chất lượng sản phẩm.



Ngành Công Thương Đà Nẵng hỗ trợ Công ty CP Việt Séc ứng dụng công nghệ vào sản xuất các sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn xanh, số

Ngành Công Thương đồng hành

Theo các doanh nghiệp, quá trình đổi mới công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất có sự đồng hành kịp thời từ ngành Công Thương. Nhiều doanh nghiệp, trong đó có Công ty CP Việt Séc và Công ty CP Thiết kế mỹ thuật PAD, đã được ngành Công Thương hỗ trợ ứng dụng các công nghệ mới vào sản xuất qua chương trình khuyến công.

“Trong quá trình đầu tư này, chúng tôi nhận được sự đồng hành rất tích cực của ngành

Công Thương Đà Nẵng trong việc giúp doanh nghiệp đánh giá quy trình sản xuất, công nghệ sản xuất và hỗ trợ một phần kinh phí đầu tư máy móc”, Phó Giám đốc Công ty Việt Séc cho hay.

Ông Nguyễn Văn Trừ - Phó Giám đốc Sở Công Thương TP. Đà Nẵng - nhấn mạnh: *“Những năm qua, ngành Công Thương tỉnh đã đẩy mạnh nhiều chương trình phát triển kinh tế số, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ mới, từng bước hình thành các mô hình sản xuất hiện đại,*

nhà máy thông minh thông qua các chương trình như khuyến công, chương trình hỗ trợ xây dựng nhà máy thông minh”.

Bên cạnh đó, sở cũng tích cực triển khai đề án Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở sản xuất cá thể trong lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; thực hiện đề án “Khảo sát, đánh giá mức độ sẵn sàng sản xuất thông minh và thí điểm mô hình nhà máy thông minh trong một số ngành công nghiệp chủ lực trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”.

Ông Nguyễn Văn Trừ nhận định: *“Thông qua các chương trình hỗ trợ, ngành Công Thương tiếp tục tư vấn giải pháp công nghệ, nâng cao nhận thức và hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số trong quản trị, sản xuất và kinh doanh. Qua đó, giúp doanh nghiệp từng bước xây dựng mô hình sản xuất thông minh và nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trong lĩnh vực Công Thương”.* ■

ĐÀ NẴNG

Khơi dậy sáng tạo để làm chủ công nghệ

► BÌNH AN

Những năm gần đây, phong trào nghiên cứu sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và đổi mới công nghệ tại TP. Đà Nẵng ngày càng lan tỏa mạnh mẽ, góp phần giúp doanh nghiệp từng bước làm chủ công nghệ trong sản xuất công nghiệp.

Cải tiến công nghệ làm lợi hàng trăm tỷ đồng

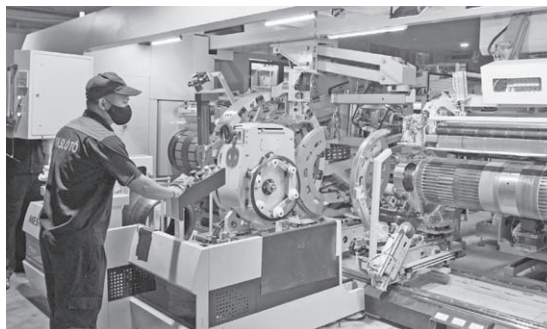
Theo ông Lê Hoàng Khánh Nhứt - Tổng giám đốc Công ty CP Cao su Đà Nẵng (DRC) (Khu công nghiệp Liên Chiểu), trong nhiều năm qua, các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp đều đạt và vượt kế hoạch. Đóng góp vào kết quả này là các phong trào thi đua lao động sản xuất. Các phong trào này tập trung vào nâng cao năng suất lao động, tối ưu hóa chi phí sản xuất, cải tiến quy trình và đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ.

Bình quân mỗi năm, công ty triển khai và áp dụng hơn 100 sáng kiến cải tiến kỹ thuật, công nghệ. Nhiều sáng kiến đã mang lại hiệu quả rõ rệt trong sản xuất, làm lợi cho đơn vị hàng trăm tỷ đồng.

Tương tự, tại Công ty CP Điện Trường Giang (Khu công nghiệp Hòa Khánh), phong trào nghiên cứu cải tiến kỹ thuật và sáng kiến công nghệ cũng được thúc đẩy mạnh mẽ.

Ông Dương Tấn Thảo - Phó Giám đốc sản xuất của công ty - cho biết, nhờ chú trọng hoạt động nghiên cứu và sáng tạo, doanh nghiệp đã làm chủ nhiều công nghệ trong sản xuất các loại tủ điện, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh với các thương hiệu lớn trên thị trường.

“Thiết bị này do đội ngũ kỹ sư của công ty nghiên cứu dựa trên mô hình cấp phối thông minh, với tổng chi phí sản xuất khoảng 280 triệu đồng, trong khi nếu nhập khẩu thiết bị tương tự có giá khoảng 1,5 - 1,7 tỷ đồng. Việc áp dụng thiết bị giúp giảm chi phí đầu tư, đồng thời giảm nhân công vận hành máy từ 5 người xuống còn 2 người”, ông Thảo cho hay.



Thi đua cải tiến công nghệ giảm chi phí, làm lợi cho doanh nghiệp hàng trăm tỷ đồng
Ảnh: Vũ Hào

Từng bước làm chủ công nghệ

Theo các doanh nghiệp, việc chủ động cải tiến công nghệ và thiết bị sản xuất là yếu tố quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh và từng bước làm chủ nền công nghiệp.

Ông Hà Giang - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Hà Giang Phước Tường - cho rằng, doanh nghiệp cần chú trọng ứng dụng khoa học, công nghệ thông qua hoạt động cải tiến kỹ thuật, sáng tạo trong sản xuất. Các cơ quan quản lý nhà nước cần có các phong trào khuyến khích sáng tạo cũng như cơ chế, chính sách

hỗ trợ mạnh mẽ hơn cho hoạt động nghiên cứu, cải tiến công nghệ.

Bà Lê Thị Kim Phương - Giám đốc Sở Công Thương TP. Đà Nẵng - cho biết, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong giai đoạn 2025 - 2030, ngành Công Thương Đà Nẵng sẽ tập trung vào ba nhóm giải pháp trọng tâm: thúc đẩy chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong toàn ngành Công Thương; hỗ trợ doanh nghiệp cải tiến công nghệ, áp dụng mô hình sản xuất

thông minh, mở rộng hoạt động kinh doanh trên các nền tảng số; phát triển hạ tầng, cơ chế, môi trường thuận lợi cho kinh tế số và các ngành công nghiệp công nghệ cao.

Trong đó, ngành Công Thương thành phố sẽ đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết 57 và các chương trình hành động liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát động phong trào thi đua sáng kiến, ứng dụng công nghệ trong toàn ngành.

Đồng thời, các mục tiêu về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số sẽ được lồng ghép vào kế hoạch phát triển của ngành Công Thương. Sở cũng sẽ đặt hàng các nhiệm vụ khoa học, công nghệ nhằm giải quyết những “bài toán thực tiễn” của doanh nghiệp trong các lĩnh vực.

Theo lãnh đạo Sở Công Thương, những giải pháp này sẽ góp phần thúc đẩy phong trào nghiên cứu sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong doanh nghiệp, từng bước nâng cao năng lực làm chủ công nghệ và tạo động lực cho phát triển công nghiệp bền vững tại Đà Nẵng. ■



ĐỔI MỚI CÔNG TÁC BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG TRONG kỷ nguyên số

Nhân ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam (15/3), phóng viên Báo Công Thương đã có cuộc trao đổi với ông Trịnh Anh Tuấn - Chủ tịch Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia (Bộ Công Thương) về những chủ trương, giải pháp và định hướng lớn trong công tác bảo vệ người tiêu dùng trong giai đoạn mới.

HOÀN THIÊN KHUNG PHÁP LÝ

Thưa ông, trong bối cảnh kinh tế số và thương mại điện tử phát triển nhanh, chủ trương, quan điểm của Đảng và Chính phủ về công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng được thể hiện như thế nào?

Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng luôn được Đảng và Nhà nước xác định là một nội dung quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, quan điểm này càng được nhấn mạnh theo hướng lấy người tiêu dùng làm trung tâm trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Nhiều chủ trương, định hướng lớn đã được ban hành để tăng cường hiệu quả công tác bảo vệ người tiêu dùng.

Cụ thể, ngày 11/10/2025, Ban Bí thư đã ban hành Kết luận số 207-KL/TW, tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW. Trong đó, nhấn mạnh tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Chính phủ cũng xác định, nhiệm vụ hoàn thiện khung pháp lý, nâng cao năng lực quản lý và thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong quản trị thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, xây dựng môi trường kinh doanh, tiêu dùng minh bạch, công bằng và bền vững.

Ngày 27/10/2025, Bộ Công Thương đã ban hành Kế hoạch số 8370/KH-BCT, tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam năm 2026 với chủ đề chính: "An toàn thông tin - gắn kết niềm tin - tiêu dùng

Kinh tế số và thương mại điện tử phát triển mạnh mẽ cùng sự bùng nổ của dữ liệu và trí tuệ nhân tạo đặt công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trước nhiều thách thức mới.

► HẢI NAM (thực hiện)

bền vững". Theo đó, các hoạt động vì quyền lợi người tiêu dùng được khuyến khích tổ chức và thực hiện trong suốt cả năm 2026.

Từ những chủ trương đó, công tác bảo vệ người tiêu dùng được thể chế hóa như thế nào, thưa ông?

Trên cơ sở các định hướng của Đảng và Chính phủ, hệ thống pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã từng bước được hoàn thiện theo hướng phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế số.

Năm 2023, Quốc hội ban hành Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/7/2024, bổ sung nhiều quy định quan trọng, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; mở rộng phạm vi điều chỉnh sang các giao dịch tiêu dùng trên nền tảng số, thương mại điện tử và dịch vụ trực tuyến; tăng cường trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh, nhất là các sàn thương mại điện tử và nền tảng số trung gian...

Bên cạnh đó, Luật Thương mại điện tử được Quốc hội thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 1/7/2026, cùng các nghị định, thông tư hướng dẫn đang được xây dựng và hoàn thiện, được xem là bước đi quan trọng, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về quản lý thương mại điện tử và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG TIÊU DÙNG MINH BẠCH, BỀN VỮNG

Với vai trò quản lý nhà nước, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia đã triển khai những giải pháp, chương trình cụ thể nào để tăng cường hiệu quả bảo vệ người tiêu dùng, cụ thể trong các lĩnh vực mới như thương mại điện tử, nền tảng số, dịch vụ xuyên biên giới, thưa ông?

Trong thời gian qua, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong bối cảnh mới.

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm là đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động tiếp nhận, xử lý và hỗ trợ người tiêu dùng. Tổng đài tư vấn và hỗ trợ người tiêu dùng 1800.6838 tiếp tục đóng vai trò là kênh kết nối quan trọng giữa cơ quan quản lý nhà nước và người dân.

Tăng cường giám sát các lĩnh vực có nguy cơ phát sinh nhiều tranh chấp, nhất là thương mại điện tử, vốn chiếm hơn 20% tổng số phản ánh của người tiêu dùng; rà soát, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong các giao dịch trên không gian mạng, các nền tảng số trung gian, nền tảng số lớn, người có ảnh hưởng (KOL, KOC, ...), nâng cao tính tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp và tăng cường sự nghiêm minh của pháp luật trong xã hội.

Đồng thời phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các tổ chức xã hội tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và người tiêu dùng về quyền và nghĩa vụ trong giao dịch.

Thời gian tới, trước yêu cầu phát triển của thị trường và hội nhập quốc tế, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia sẽ có những định hướng, ưu tiên gì để nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ người tiêu dùng và xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, minh bạch?

Thời gian tới, Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia sẽ tập trung vào một số định hướng lớn.

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện khung



Ông Trịnh Anh Tuấn - Chủ tịch Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia

pháp lý về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, đảm bảo tính phù hợp với yêu cầu thực tiễn...; đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trong thực thi pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng hiệu quả trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Thứ hai, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong công tác quản lý; khai thác dữ liệu phản ánh của người tiêu dùng, xây dựng "bản đồ rủi ro" của thị trường, qua đó phát hiện sớm các hành vi vi phạm và nâng cao hiệu quả giám sát.

Thứ ba, tăng cường hoạt động rà soát thị trường, kiểm tra và xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong các giao dịch trên không gian mạng, các nền tảng số trung gian, nền tảng số lớn, người có ảnh hưởng (KOL, KOC, ...), nâng cao tính tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp và tăng cường sự nghiêm minh của pháp luật trong xã hội.

Thứ tư, tăng cường công tác truyền thông và giáo dục kỹ năng tiêu dùng số, giúp người dân chủ động nhận diện rủi ro, bảo vệ thông tin cá nhân và sử dụng hiệu quả các công cụ pháp lý khi quyền lợi bị xâm phạm.

Thứ năm, tăng cường công tác phối hợp, hợp tác giữa các cơ quan có liên quan, thực hiện thống nhất, đồng bộ từ Trung ương tới địa phương và các tổ chức xã hội trong công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Xin cảm ơn ông!

BẢO VỆ QUYỀN LỢI CHÍNH ĐÁNG CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG

Thông tin sản phẩm cần chính xác, minh bạch

Sự bùng nổ của thương mại điện tử đã mở ra một không gian tiêu dùng hoàn toàn mới, nơi người mua có thể tiếp cận hàng hóa nhanh chóng, tiện lợi. Tuy nhiên, môi trường kinh doanh trực tuyến cũng bộc lộ không ít rủi ro khi hàng giả, hàng nhái và thông tin sai lệch về sản phẩm xuất hiện ngày càng nhiều.

➤ VIỆT NGÀ

Những bài học từ thực tế

Thời gian gần đây, một số vụ việc sản phẩm tiêu thụ trên các nền tảng trực tuyến bị phát hiện là hàng giả, hàng nhái đã gây xôn xao dư luận. Đáng chú ý, nhiều mặt hàng liên quan trực tiếp đến sức khỏe như thực phẩm, sữa dinh dưỡng, thực phẩm chức năng. Theo một số chuyên gia, điều này cho thấy, vấn đề không chỉ ở khâu phát hiện và xử phạt, mà còn kiểm soát chất lượng ngay từ đầu.

Ông Vũ Văn Trung - Phó Chủ tịch Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam - cho rằng: "Chế tài có, nhưng vấn đề gốc rễ chưa được giải quyết triệt để. Ví dụ đối với các sản phẩm thực phẩm, đặc biệt là sữa cho trẻ em, người già, người bệnh, hiện nay vẫn cho phép doanh nghiệp tự công bố sản phẩm đạt yêu cầu mà chưa có sự kiểm tra, giám sát chặt chẽ ngay từ đầu của cơ quan chức năng. Điều này tạo ra kẽ hở để một số nhà sản xuất, kinh doanh lợi dụng".

Thực tế cho thấy, khi một sản phẩm được đưa lên môi trường trực tuyến, tốc độ lan tỏa của thông tin và giao dịch rất nhanh. Chỉ cần vài dòng quảng cáo hấp dẫn hoặc những lời giới thiệu thổi phồng công dụng, sản phẩm có thể tiếp cận hàng nghìn, thậm chí hàng chục nghìn người tiêu dùng trong thời gian ngắn.

Trong khi đó, người tiêu dùng lại khó có điều kiện kiểm chứng trực tiếp chất lượng sản phẩm như khi mua sắm tại cửa hàng truyền thống. Chính khoảng cách này khiến nhiều người rơi vào tình huống "mua rồi mới biết", khi phát hiện sản phẩm không đúng như quảng cáo.

Theo ông Vũ Văn Trung, tình trạng cung cấp thông tin sai lệch hoặc gây hiểu nhầm về nguồn gốc, công dụng, chất lượng sản phẩm trên môi trường trực tuyến hiện nay diễn ra khá phổ biến và không chỉ giới hạn ở một vài lĩnh vực. "Điều này tạo ra một môi trường không lành mạnh cho xã hội, sản xuất và tiêu dùng. Người tiêu dùng gặp



Các cơ quan liên ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo hàng hóa có chất lượng được lưu thông trên thị trường. Ảnh minh họa

nhieu khó khăn khi phân biệt hàng thật - hàng giả. Trong khi đó, có những mặt hàng lại là nhu cầu thiết yếu nên họ vẫn buộc phải mua và sử dụng" - ông Vũ Văn Trung nhận định.

Trước thực trạng này, Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam đã tăng cường tiếp nhận phản ánh, tư vấn và cảnh báo rủi ro cho người tiêu dùng liên quan đến các giao dịch trực tuyến. Đồng thời, các hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tại nhiều địa phương cũng được huy động tham gia giám sát và hỗ trợ xử lý những vụ việc phát sinh.

Song song với đó, các khuyến nghị về tiêu dùng an toàn cũng thường xuyên được đưa ra, đặc biệt đối với những sản phẩm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe như thực phẩm, thực phẩm chức năng hay các sản phẩm dinh dưỡng.

"Lá chắn" từ doanh nghiệp

Trong bối cảnh thị trường xuất hiện nhiều sản phẩm kém chất lượng, vai trò của các doanh nghiệp chân chính càng trở nên quan trọng. Nhiều doanh nghiệp đã chủ động xây dựng các cơ chế minh bạch thông tin và truy xuất

nguồn gốc nhằm tạo niềm tin với người tiêu dùng.

Bà Trịnh Hải Yến - Giám đốc Truyền thông và Đối ngoại Công ty TNHH Care For Việt Nam - cho biết, minh bạch thông tin là yêu cầu pháp lý, nguyên tắc vận hành của doanh nghiệp. "Toàn bộ thông tin về sản phẩm và cơ sở khoa học được đăng tải trên website chính thức của công ty để người tiêu dùng có thể chủ động kiểm chứng và đối chiếu trước khi đưa ra quyết định mua sắm" - bà Trịnh Hải Yến chia sẻ.

Bên cạnh việc công khai thông tin sản phẩm, doanh nghiệp cũng

chú trọng đào tạo hệ thống đại lý và nhà phân phối để đảm bảo quá trình tư vấn cho người tiêu dùng được thực hiện đúng và đầy đủ.

Theo đại diện Care For Việt Nam, khi nhà phân phối hiểu đúng về sản phẩm và nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong việc cung cấp thông tin, những nội dung truyền tải tới người tiêu dùng sẽ chính xác hơn, góp phần hạn chế tình trạng quảng cáo thổi phồng hoặc sai lệch.

Trong bối cảnh người tiêu dùng ngày càng chủ động tìm hiểu thông tin trước khi mua sắm, công nghệ truy xuất nguồn gốc có thể trở thành "ngôn ngữ chung" giữa doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Bên cạnh nỗ lực của doanh nghiệp, các chuyên gia cho rằng, việc bảo vệ người tiêu dùng trên môi trường trực tuyến cần có sự phối hợp đồng bộ giữa cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Ở góc độ quản lý, cần tăng cường kiểm tra, giám sát ngay từ khâu sản xuất và công bố sản phẩm nhằm hạn chế những kẽ hở có thể bị lợi dụng. Đồng thời, việc thực thi pháp luật phải nghiêm minh để tạo tính răn đe đối với các hành vi vi phạm.

Đối với doanh nghiệp, việc minh bạch thông tin, áp dụng công nghệ truy xuất nguồn gốc và nâng cao trách nhiệm trong truyền thông sản phẩm là những yếu tố quan trọng để xây dựng niềm tin thị trường.

Về phía người tiêu dùng, sự thận trọng và hiểu biết vẫn là yếu tố quan trọng nhất. Theo ông Vũ Văn Trung, tiêu dùng thông minh cần được thể hiện qua những hành động cụ thể như tìm hiểu kỹ thông tin sản phẩm, tham khảo ý kiến từ cơ quan quản lý hoặc các tổ chức xã hội trước khi đưa ra quyết định mua sắm. Bởi suy cho cùng, trong mọi vụ việc gian lận thương mại hay quảng cáo sai lệch, chịu thiệt hại cuối cùng vẫn là người tiêu dùng.



Minh bạch thông tin sản phẩm nhằm bảo vệ quyền của người tiêu dùng. Ảnh minh họa

Tiêu dùng trên môi trường số ngày một mở rộng, đồng thời đặt ra thách thức lớn hơn với các cơ quan quản lý về kiểm soát chất lượng sản phẩm, trong đó có việc cung cấp thông tin sản phẩm chính xác, minh bạch nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng.

Việc sửa đổi Luật Cạnh tranh sẽ góp phần ngăn chặn các hành vi cạnh tranh không lành mạnh phát sinh trong môi trường số.

► PHONG LÂM

Thiếu quy định liên quan tới nền tảng số

Theo Bộ Công Thương, sự phát triển nhanh chóng của kinh tế số, các mô hình kinh doanh mới và vai trò ngày càng lớn của các nền tảng số đã khiến một số quy định của Luật Cạnh tranh hiện hành chưa theo kịp thực tiễn, tạo ra những “khoảng trống” pháp lý, gây khó khăn cho công tác thực thi và làm giảm hiệu quả bảo đảm môi trường cạnh tranh minh bạch, lành mạnh.

Các nền tảng số có sức mạnh thị trường đáng kể, có khả năng chi phối hoạt động của người sử dụng và người dùng kinh doanh thông qua cơ chế vận hành, thiết kế nền tảng và các điều kiện, nghĩa vụ áp đặt trong quá trình sử dụng.

Mặc dù Luật Cạnh tranh đã quy định các hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền, song chưa có các quy định cụ thể điều chỉnh các hành vi đặc thù trong môi trường nền tảng

Ngăn chặn cạnh tranh không lành mạnh trong môi trường số

số như: tự ưu tiên, phân biệt đối xử, ràng buộc sử dụng dịch vụ, cản trở dịch vụ thay thế, can thiệp cơ chế xếp hạng hoặc lạm dụng dữ liệu.

Ngoài ra, các quy định hiện hành về xác định thị trường liên quan, thị phần và sức mạnh thị trường chủ yếu dựa trên nền tảng lý luận của thị trường truyền thống (giá cả, doanh thu, sản lượng), chưa phản ánh đúng bản chất cạnh tranh trong môi trường số - nơi có sự xuất hiện của các thị trường “giá bằng không” (zero-price), hiệu ứng mạng lưới và vai trò then chốt của dữ liệu.

Từ thực tiễn thi hành pháp luật trong nước, bối cảnh và xu hướng quốc tế, cùng với yêu cầu thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, định hướng lớn của Đảng, Bộ Công Thương nhận định, việc bổ sung Luật Cạnh tranh là cần thiết nhằm hoàn thiện khung pháp lý về cạnh tranh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi pháp luật, bảo đảm môi trường cạnh tranh công bằng, minh bạch, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững của nền kinh tế trong giai đoạn mới.



Cán cơ các quy định mới để hạn chế, ngăn chặn hành vi cạnh tranh không lành mạnh trong không gian số

Bổ sung thêm tiêu chí về sức mạnh thị trường

Quá trình xây dựng dự án luật để sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cạnh tranh, Bộ Công Thương đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định về xác định sức mạnh thị trường đáng kể tại Điều 26 Luật Cạnh tranh theo hướng: bổ sung tiêu chí “quy mô”, “số lượng người sử dụng” để xác định sức mạnh thị trường của nền tảng số trung gian trong một số thị trường nhất định (như thị trường dịch vụ công

cụ tìm kiếm trực tuyến; thương mại điện tử; mạng xã hội; nền tảng chia sẻ video; quảng cáo trực tuyến; hệ điều hành; dịch vụ đám mây; dịch vụ kinh tế số nền tảng khác).

Bộ Công Thương cũng đề xuất cụ thể hóa và tăng cường kiểm soát hành vi lạm dụng vị trí thống lĩnh, vị trí độc quyền trong môi trường nền tảng số theo hướng: bổ sung, làm rõ các hành vi như tự ưu tiên, phân biệt đối xử, áp đặt điều kiện giao dịch không công bằng,

Bộ Công Thương nhấn mạnh, việc sửa đổi, bổ sung Luật Cạnh tranh sẽ góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả phát hiện, điều tra và xử lý vụ việc cạnh tranh nhằm xử lý nghiêm các hành vi hạn chế cạnh tranh, cạnh tranh không lành mạnh phù hợp với thực tiễn trên thị trường, sự phát triển của nền kinh tế, đặc biệt là kinh tế số.

ràng buộc dịch vụ, cản trở dịch vụ thay thế, can thiệp cơ chế xếp hạng, lạm dụng dữ liệu.

Theo đánh giá của ông Nguyễn Anh Tuấn - Luật sư tại Công ty luật LNT - có những quy định pháp luật, trong đó có Luật Cạnh tranh vốn được xây dựng dựa trên mô hình truyền thống, đang bộc lộ những hạn chế khi xử lý các vụ việc liên quan đến nền tảng số.

“Do đó, việc dự án luật của Bộ Công Thương có quy định mở rộng phạm vi điều chỉnh và bổ sung các quy định mới để kịp thời bắt nhịp với các diễn biến mới của thị trường nhận được sự đồng thuận cao từ phía doanh nghiệp, xã hội” - ông Nguyễn Anh Tuấn nhấn mạnh.■

Hoàn thiện cơ chế bảo vệ thông tin người tiêu dùng

Hoàn thiện khung pháp lý

Bộ Công Thương đang tiến hành lấy ý kiến đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Đối với Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Bộ Công Thương đề xuất nhiều quy định mới nhằm hoàn thiện khung pháp lý, bảo đảm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong môi trường số.

Theo Bộ Công Thương, việc thu thập và sử dụng thông tin của người tiêu dùng trong các giao dịch số đang ngày càng trở thành một vấn đề nhạy cảm, khi người tiêu dùng chưa hoàn toàn kiểm soát được các mục đích và phạm vi sử dụng thông tin của cá nhân mình.

Thêm vào đó, các hành vi gian lận, lừa đảo trong môi trường thương mại điện tử cũng làm gia tăng các khiếu nại liên quan đến quyền lợi người tiêu dùng. Vấn đề này đòi hỏi sự điều chỉnh kịp thời trong các quy định pháp lý để phù hợp với xu thế phát triển của công nghệ và nhu cầu bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Tuy nhiên, trên thực tế, hiện chưa có quy định tổ chức, cá

Bộ Công Thương đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, trong đó, tăng cường cơ chế bảo vệ thông tin người dùng trong môi trường số.

► BẢO BÌNH

nhân kinh doanh phải thiết lập phương thức rõ ràng để người tiêu dùng lựa chọn mục đích, phạm vi thu thập, sử dụng thông tin và bày tỏ sự đồng ý hoặc không đồng ý.

Thêm cơ chế bảo vệ thông tin người tiêu dùng

Từ thực tiễn trên, Bộ Công Thương đề xuất hoàn thiện cơ chế bảo vệ thông tin của người tiêu dùng, bảo đảm sự đồng bộ với Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 và Luật Bảo



Sẽ có quy định chặt chẽ hơn về việc bảo vệ thông tin người tiêu dùng trên môi trường số

vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 (xuất phát từ việc khái niệm thông tin của người tiêu dùng và dữ liệu cá nhân có sự trùng lặp nhất định).

Cụ thể, bổ sung nội dung: mục đích thu thập, sử dụng

thông tin vào khoản 2 Điều 17 Luật Bảo vệ người tiêu dùng 2023 thành: “2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh phải thiết lập phương thức rõ ràng để người tiêu dùng lựa chọn mục đích, phạm vi thu thập, sử dụng

thông tin đồng ý cung cấp và bày tỏ sự đồng ý hoặc không đồng ý, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, điểm b và điểm c khoản 3 Điều 18 của Luật này”.

Đồng thời, bổ sung thêm khoản 8 Điều 21 Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 như sau: “8. Cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ để người tiêu dùng thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo quy định của pháp luật”.■

Theo Bộ Công Thương, việc bổ sung quy định trên sẽ góp phần tăng cường bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng trong bối cảnh phát triển kinh tế số và thương mại điện tử. Đồng thời, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ người tiêu dùng.

MINH BẠCH THÔNG TIN THỰC PHẨM

"Gốc rễ" xây dựng niềm tin thị trường

Thưa ông, việc đảm bảo tính minh bạch và chính xác của thông tin sản phẩm có ý nghĩa như thế nào đối với sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng cũng như việc xây dựng thị trường tiêu dùng lành mạnh?

Năm 2026, Bộ Công Thương lựa chọn chủ đề Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam (15/3) là "An toàn thông tin - Gắn kết niềm tin - Tiêu dùng bền vững". Ba nội dung này có mối liên hệ chặt chẽ, cũng là thông điệp quan trọng hướng tới cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng, đặc biệt trong lĩnh vực thực phẩm.

Trong Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, có hai quyền cơ bản của người tiêu dùng được nhấn mạnh, gồm: Quyền được cung cấp thông tin và quyền được bảo vệ thông tin cá nhân. Trong đó, việc cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ và rõ ràng giúp người tiêu dùng có cơ sở để đưa ra quyết định mua sắm phù hợp với nhu cầu và khả năng của mình. Ở góc độ doanh nghiệp, minh bạch thông tin không chỉ là nghĩa vụ pháp lý mà còn là cách xây dựng uy tín và lợi thế cạnh tranh. Khi người tiêu dùng cảm thấy tin tưởng, họ sẽ sẵn sàng lựa chọn và gắn bó lâu dài với sản phẩm của doanh nghiệp.

Về lâu dài, minh bạch thông tin cũng góp phần hạn chế tình trạng quảng cáo sai sự thật, hàng giả, hàng kém chất lượng, từ đó hình thành môi trường tiêu dùng lành mạnh và an toàn hơn cho cả doanh nghiệp lẫn người tiêu dùng.

Hiện nay, thông tin quảng cáo và giới thiệu sản phẩm thực phẩm ngày càng đa dạng, đặc biệt trên môi trường số. Công tác quản lý và giám sát cần được thực hiện như thế nào để bảo đảm thông tin đến với người tiêu dùng chính xác, minh bạch, thưa ông?

Hoạt động quảng cáo và giới thiệu sản phẩm, bao gồm cả thực phẩm, đặc biệt trên không gian mạng và các nền tảng thương mại điện tử, đang diễn ra rất sôi động. Điều này mang lại nhiều

Trao đổi với phóng viên Báo Công Thương, ông Phan Thế Thắng - Phó trưởng Ban Bảo vệ người tiêu dùng, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia (Bộ Công Thương) - cho rằng, minh bạch thông tin không chỉ là nghĩa vụ pháp lý của doanh nghiệp mà còn là nền tảng xây dựng niềm tin thị trường và thúc đẩy tiêu dùng bền vững.

➤ HẢI LINH (thực hiện)



nhằm giúp người tiêu dùng nâng cao nhận thức và kỹ năng tiêu dùng an toàn.

Từ góc độ cơ quan quản lý, ông có khuyến nghị gì để người tiêu dùng chủ động bảo vệ mình trước những thông tin quảng cáo và giới thiệu sản phẩm ngày càng phong phú hiện nay?

Trong bối cảnh thương mại điện tử phát triển mạnh, người tiêu dùng cần trang bị cho mình một số kỹ năng cơ bản để tự bảo vệ quyền lợi của mình.

Trước hết là kỹ năng tiêu dùng trên môi trường số, bao gồm khả năng nhận diện các dấu hiệu lừa đảo hoặc quảng cáo sai lệch. Đồng thời, người tiêu dùng cũng cần chú ý bảo vệ thông tin cá nhân khi tham gia các giao dịch trực tuyến.

Bên cạnh đó là kỹ năng đọc và hiểu thông tin sản phẩm. Việc xem xét nhãn mác, nguồn gốc xuất xứ, cảnh báo sử dụng hay hướng dẫn bảo quản là rất cần thiết, đặc biệt đối với các sản phẩm thực phẩm.

Người tiêu dùng cũng nên tìm hiểu các quy định pháp luật liên quan đến quyền lợi của mình để biết cách khiếu nại hoặc phản ánh khi quyền lợi bị xâm phạm. Cuối cùng, việc chia sẻ thông tin với cộng đồng cũng rất quan trọng và cần dựa trên thông tin chính xác, có kiểm chứng để tránh gây hiểu nhầm hoặc ảnh hưởng không cần thiết đến uy tín của doanh nghiệp.

Trân trọng cảm ơn ông!

tin sản phẩm cũng là một hướng đi quan trọng. Khi doanh nghiệp chủ động đặt người tiêu dùng ở vị trí trung tâm của hoạt động kinh doanh, niềm tin thị trường sẽ được củng cố bền vững hơn.

Tăng cường giám sát và phối hợp để bảo vệ người tiêu dùng

Trong năm 2026, Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia sẽ triển khai những chương trình hành động trọng tâm nào nhằm giám sát việc cung cấp thông tin sản phẩm, nhất là trên môi trường số, thưa ông?

Trước năm 2026, chúng tôi sẽ triển khai nhiều nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Trước hết, tiếp tục triển khai mạnh mẽ các quy định của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 cùng với Chương trình quốc gia về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2026 - 2030 do Bộ Công Thương ban

hành. Đây là khuôn khổ quan trọng để các bộ, ngành và địa phương phối hợp triển khai đồng bộ các hoạt động bảo vệ người tiêu dùng.

Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia sẽ tăng cường kiểm soát và giám sát việc cung cấp thông tin của doanh nghiệp, đặc biệt trên các nền tảng số và sàn thương mại điện tử. Những nền tảng trung gian có quy mô lớn, có ảnh hưởng rộng tới thị trường sẽ được chú trọng hơn trong công tác quản lý.

Một nhiệm vụ quan trọng khác là xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo vệ người tiêu dùng, đồng thời kết nối với các hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Ngoài ra, Ủy ban cũng tiếp tục đẩy mạnh việc tiếp nhận và xử lý phản ánh của người tiêu dùng, đặc biệt trong lĩnh vực thực phẩm. Song song với đó, công tác truyền thông và phổ biến kiến thức pháp luật cũng được tăng cường thông qua sự phối hợp với các cơ quan báo chí



Minh bạch thông tin tạo nền tảng cho tiêu dùng bền vững

Ảnh minh họa

Năm 2026, Bộ Công Thương lựa chọn chủ đề Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam (15/3) là "An toàn thông tin - Gắn kết niềm tin - Tiêu dùng bền vững". Ba nội dung này có mối liên hệ chặt chẽ và cũng là thông điệp quan trọng hướng tới cộng đồng doanh nghiệp và người tiêu dùng, đặc biệt trong lĩnh vực thực phẩm.

AMWAY VIỆT NAM PHỐI HỢP VỚI TRUNG ƯƠNG ĐOÀN THỰC HIỆN CÔNG TRÌNH “Lũy tre biên giới” TẠI ĐỒNG NAI



Nghi thức trao tặng công trình “Lũy tre biên giới” tại xã Lạc Thạnh, tỉnh Đồng Nai



Lãnh đạo Amway tham gia trồng tre trong chương trình “Lũy tre biên giới” tại tỉnh Đồng Nai



Amway Việt Nam trao tặng trụ và hệ thống đèn năng lượng mặt trời trên tuyến đường gần 2.000m
Ảnh: Trương Hiện

Chương trình nằm trong định hướng phát triển bền vững của Amway, gắn với chiến lược toàn cầu “Sống khỏe mạnh, sống hạnh phúc”, trong đó môi trường sống là một trong những yếu tố cốt lõi của hệ sinh thái sức khỏe toàn diện.

Theo đó, 11.000 cây tre giống trên diện tích 10 ha sẽ được trao tặng và tổ chức trồng dọc tuyến biên giới trên địa bàn xã Lạc Thạnh, tỉnh Đồng Nai (tỉnh Bình Phước cũ). Công trình này không chỉ góp phần chống xói mòn, cải thiện môi trường

sinh thái, hoạt động mà còn tạo sinh kế lâu dài thông qua nguồn thu từ măng tre, đồng thời nâng cao ý thức cộng đồng trong việc gìn giữ và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

Song song đó, Amway Việt Nam cũng trao tặng 30 trụ cùng hệ thống đèn năng lượng mặt trời trên tuyến đường gần 2.000m có gắn cờ Tổ quốc. Công trình nhằm chung tay đóng góp cho chương trình xây dựng nông thôn mới, góp phần xây dựng nông thôn ngày càng khang trang, hiện đại và an toàn hơn. Đây là minh chứng cho cách

Amway Việt Nam – thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe – chính thức triển khai chương trình “Lũy tre biên giới” tại tỉnh Đồng Nai. Đây là một trong những hoạt động trọng điểm trong dự án hợp tác giữa Amway Việt Nam và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhằm hướng đến mục tiêu bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống cộng đồng.

➤ BÙI HUYỀN



Đồng chí Nguyễn Minh Triết (đứng thứ sáu từ trái qua) - Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Bí thư Thường trực Trung ương Đoàn, cùng đoàn công tác và đại diện Amway Việt Nam tham, chúc Tết cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Hoa Lư
Ảnh: Trương Hiện



Amway Việt Nam trao tặng công trình vui chơi trẻ em ngoài trời và học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại Trường Tiểu học Phú Mỹ, phường Bình Dương

Amway tiếp cận trách nhiệm xã hội một cách toàn diện - kết hợp giữa bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế địa phương và nâng cao chất lượng đời sống người dân.

Ông Trần Hoàng Trực - Tỉnh Ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã Lạc Thạnh, tỉnh Đồng Nai - phát biểu trong chương trình: “Sự đồng hành này không chỉ mang lại nguồn lực thiết thực cho các hoạt động bảo vệ môi trường và chăm lo đời sống người dân, mà còn lan tỏa tinh thần trách nhiệm xã hội trong thanh niên. Chúng tôi kỳ vọng, sự hợp tác này sẽ tiếp tục tạo ra những giá trị bền vững và nhân rộng nhiều mô hình ý nghĩa trên cả nước”.

Bà Ôn Minh Hằng - Phó Tổng giám đốc Amway Việt Nam - chia sẻ: “Chúng tôi tin rằng, phát triển bền vững không chỉ là cam kết dài hạn mà còn được thể hiện qua những hành động cụ thể mỗi ngày. Thông qua chương trình hợp tác cùng Trung ương Đoàn, Amway mong muốn góp phần kiến tạo môi trường sống xanh hơn, an toàn hơn và nhiều cơ hội phát triển hơn cho

cộng đồng địa phương - phù hợp với chiến lược sống khỏe mạnh, sống hạnh phúc mà chúng tôi kiên định theo đuổi”.

Trước đó, trong khuôn khổ dự án hợp tác, Amway Việt Nam và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã tổ chức lễ khánh thành và trao tặng 2 công trình vui chơi trẻ em, lắp đặt dụng cụ tập thể dục thể thao ngoài trời, đồng thời trao 10 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại Trường Tiểu học Phú Mỹ, phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh (tỉnh Bình Dương cũ). Những hoạt động này góp phần xây dựng môi trường sống lành mạnh, khuyến khích vận động thể chất và đầu tư cho thế hệ tương lai.

Việc triển khai các chương trình này là một minh chứng khẳng định Amway luôn cam kết phát triển bền vững tại Việt Nam thông qua việc song hành phát triển kinh doanh thành công gắn liền với các công tác trách nhiệm xã hội có ý nghĩa, nhằm đóng góp toàn diện vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. ■

Theo đó, các tình nguyện viên là thành viên độc lập và nhân viên Herbalife Việt Nam đã cùng nhau tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa cho các em nhỏ và người cao tuổi đang được chăm sóc bởi các đối tác thực hiện chương trình Casa Herbalife.

Tại sự kiện, các thành viên độc lập và nhân viên Herbalife Việt Nam đã trao quà Tết cho các cháu thiếu nhi, bệnh nhân nghèo và người cao tuổi không nơi nương tựa. Các tình nguyện viên cũng tổ chức các hoạt động ý nghĩa khác như cuộc thi gói bánh chưng và các chương trình văn nghệ cho các cháu thiếu nhi.

Ông Vũ Văn Thắng - Tổng giám đốc Herbalife Việt Nam và Campuchia - chia sẻ: "Tổ chức chương trình "Xuân yêu thương" cùng với các hoạt động tình nguyện thường niên khác là một phần trong truyền thống hỗ trợ cộng đồng của Herbalife Việt Nam. Chúng tôi rất tự hào và phấn khởi khi chương trình tiếp tục nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ từ các thành viên độc lập Herbalife, những người luôn là trung tâm của các chương trình vì cộng đồng của công ty".

Cô Đoàn Lê Phong - Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ từ thiện TP. Hồ Chí Minh (WOCFA) - cho biết: "Chương trình "Xuân yêu thương" của Herbalife Việt Nam luôn là một sự kiện đầy niềm vui và đáng nhớ đối với các cháu thiếu nhi tại 7 mái ấm trực thuộc hội. Niềm hạnh phúc và hân hoan trên gương mặt các cháu là vô giá. Chúng tôi vô cùng trân quý và biết ơn sự hỗ trợ liên tục từ Herbalife Việt Nam dành cho các cháu".

Cô Huỳnh Tiểu Hương - Giám đốc Trung tâm nhân đạo Quê Hương, - chia sẻ: "Chuyến thăm đầu năm mới của Herbalife Việt Nam là một trải nghiệm tuyệt vời đối với tất cả chúng tôi tại trung tâm. Các hoạt động tình nguyện tổ chức cho các em thiếu nhi không chỉ mang lại nhiều niềm vui mà còn có tính giáo dục rất cao. Chúng tôi rất cảm động khi nhận được sự hỗ trợ tích cực của Herbalife thực hiện sứ mệnh giúp đỡ các em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn. Xin chân thành cảm ơn Herbalife vì đã mang đến những tác động tích cực cho cuộc sống của các em".

Ông Nguyễn Xuân Quý - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh Đắk Lắk - chia sẻ: "Chương

Herbalife Việt Nam, với mục tiêu trở thành công ty, cộng đồng và nền tảng hàng đầu về sức khỏe và thể chất, đã thực hiện chuỗi chương trình thường niên "Xuân yêu thương" 2026 tại các trung tâm Casa Herbalife trên toàn quốc.

► BÍCH PHƯỢNG



Ông Nguyễn Thành Đạt - Giám đốc Truyền thông cấp cao Herbalife Việt Nam - cùng thành viên Herbalife Việt Nam tham gia Xuân yêu thương tại Trường PTCS Xã Đán

HERBALIFE VIỆT NAM TIẾP TỤC TỔ CHỨC CHƯƠNG TRÌNH "Xuân yêu thương" 2026 CHO TRẺ EM VÀ NGƯỜI CAO TUỔI CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN

trình mừng năm mới tổ chức bởi Herbalife Việt Nam đã mang đến không khí Tết cổ truyền rất đặc biệt cho các cháu thiếu nhi và người cao tuổi tại trung tâm. Chúng tôi trân trọng và cảm ơn Herbalife với những đóng góp không chỉ giúp cải thiện chất lượng bữa ăn hàng ngày cho những người có hoàn cảnh khó khăn tại đây mà còn tổ chức những chuyến thăm có ý nghĩa như sự kiện này".

Cô Lương Thu Hòa - Hiệu trưởng Trường PTCS Xã Đán - cho biết: "Chương trình "Xuân yêu thương" đã mang đến thật nhiều niềm vui cho các con học sinh. Nam đã luôn tiếp tục dành sự hỗ trợ cho các con học sinh khiếm thính tại trường".

Ông Lê Văn Nghiệm - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội Trà Vinh tỉnh Vĩnh Long - cho biết: "Chương trình Xuân yêu thương



Xuân yêu thương được tổ chức tại Trà Vinh - Vĩnh Long vào đầu năm 2026 mang đến không khí yêu thương lan tỏa trong ngày Tết

từ Casa Herbalife là món quà chúc mừng năm mới đầy tình nhân văn, trọn vẹn và ý nghĩa mà Herbalife đã mang đến trung tâm. Những lời hỏi thăm ân cần, lời chúc ấm áp, những món quà được gửi đến người cao tuổi và trẻ em tại trung tâm là thông điệp của yêu thương, đồng hành sâu sắc hướng đến mùa xuân hạnh phúc, an lành".

Cô Nông Thị Châm - Giám đốc Trung tâm bảo trợ xã hội tổng hợp Pleiku - chia sẻ: "Xuân yêu thương đón năm mới đã mang đến cho trung tâm không khí ngày xuân thật ý nghĩa. Cảm ơn Herbalife Việt Nam đã chung tay góp sức bằng những hoạt động thiết thực lan tỏa mạnh mẽ thông điệp yêu thương, trách nhiệm cộng đồng mang đến mùa xuân trọn vẹn".



Tiết mục văn nghệ được biểu diễn bởi các em của Trung tâm bảo trợ xã hội Đồng Tâm - Gia Lai



Hoạt động gói bánh chưng được tổ chức tại Hội Phụ nữ từ thiện TP. Hồ Chí Minh

Chương trình Casa Herbalife được triển khai tại Việt Nam từ năm 2013 với mục tiêu giúp cải thiện dinh dưỡng và thúc đẩy việc tiếp cận kiến thức dinh dưỡng cho trẻ em và các cộng đồng đang gặp khó khăn, phù hợp với sứ mệnh của Quỹ Herbalife Family Foundation (Quỹ HFF) trên toàn cầu. Kể từ khi được triển khai, Chương trình Casa Herbalife Việt Nam được mở rộng đến 15 địa phương trên toàn quốc với tổng số tiền hỗ trợ gần 32 tỷ đồng, góp phần giúp hơn 3.000 người gồm trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, bệnh nhân nghèo và người cao tuổi neo đơn không nơi nương tựa.

Năm 2026 đánh dấu cột mốc 30 năm hình thành và phát triển của Siberian Wellness – tập đoàn sản xuất các sản phẩm chăm sóc sức khỏe và làm đẹp được chào đón tại 65 quốc gia trên thế giới. Trong suốt hành trình đó, doanh nghiệp theo đuổi sứ mệnh xây dựng Wellness Generation (Gen Well) – thể hệ sống khỏe toàn diện với 6 yếu tố cân bằng: thể chất, cảm xúc, tri tuệ, tinh thần, kết nối cộng đồng và trách nhiệm với môi trường.

➤ BÙI HUYỀN

Trong bối cảnh thế giới thay đổi từng ngày với nhịp sống nhanh và áp lực của xã hội hiện đại, Siberian Wellness liên tục đổi mới, phát triển sản phẩm và công nghệ nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng đa dạng. Tuy nhiên, xuyên suốt hành trình ba thập kỷ, thương hiệu vẫn kiên định với những triết lý không thay đổi, bao gồm nền tảng sản xuất dựa trên nghiên cứu khoa học, sản phẩm chất lượng, con người và định hướng kinh doanh bền vững.

Nghiên cứu khoa học - động lực phát triển bền vững

Ngày từ những ngày đầu thành lập, Siberian Wellness đã xác định khoa học và công nghệ sản xuất hiện đại là nền tảng cốt lõi cho mọi hoạt động phát triển. Bắt nguồn từ nguồn nguyên liệu thảo mộc tinh khiết của vùng Siberia (Nga), doanh nghiệp tập trung đầu tư mạnh mẽ vào các công nghệ tiên tiến cùng những nghiên cứu chuyên sâu về sự phối hợp tối ưu giữa các chất dinh dưỡng và các hợp chất dẫn truyền sinh học nhằm tạo ra những sản phẩm an toàn, có khả năng hấp thu tốt và phù hợp với cơ thể con người.

Sau 30 năm phát triển, nhà máy Laboratoriya Sovremennogo Zdorovya (Phòng thí nghiệm của sức khỏe hiện đại) - tổ hợp sản xuất tiên phong của Siberian Wellness tại Siberia (Nga) - không ngừng được mở rộng và nâng cấp. Với hơn 18 dây chuyền sản xuất công nghệ cao, nơi đây được ví như một hệ sinh thái sản xuất xanh, đồng thời cũng là một “phòng thí nghiệm khổng lồ”, nơi các tiêu chuẩn quốc tế khắt khe như GMP, HACCP, ISO 14001 và FDA được thực thi nghiêm ngặt trong từng công đoạn, từ lựa chọn nguyên liệu, kiểm định chất lượng cho đến khâu đóng gói cuối cùng.

SIBERIAN WELLNESS

30 năm kiên định kiến tạo thể hệ sống khỏe toàn diện Gen Well



Gói dinh dưỡng nền tảng cho người trưởng thành cung cấp những vi chất thiết yếu

Từ nền tảng vững chắc này, Siberian Wellness tiếp tục mở rộng hệ thống sản xuất ra nhiều quốc gia trên thế giới.

Tại Uzbekistan, doanh nghiệp xây dựng tổ hợp sản xuất công - nông nghiệp NamAgro Tech - vườn sinh thái rộng lớn nhằm cung cấp nguồn nguyên liệu tự nhiên cho chuỗi sản xuất.

Tại Italy, nhà máy Aquaviva tập trung nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm dinh dưỡng thể thao và hỗ trợ vận động.

Tại Serbia, nhà máy Dahlia chuyên sản xuất các dòng mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc gia đình, trong đó có thương hiệu Green Pin, hướng đến tiêu chuẩn xanh và phát triển bền vững.

Mô hình sản xuất đa quốc gia này giúp doanh nghiệp tối ưu hóa công nghệ, tăng cường kiểm soát chất lượng và phát triển các sản phẩm phù hợp với nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng đa dạng của người tiêu dùng toàn cầu.

Sản phẩm chất lượng - hệ sinh thái dinh dưỡng toàn diện

Dựa trên nền tảng khoa học và hệ thống sản xuất đồng bộ, Siberian Wellness đã phát triển hơn 300 sản phẩm đa dạng, bao gồm các dòng sản phẩm chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, mỹ phẩm và sản phẩm chăm sóc gia đình, phục vụ nhiều nhóm đối tượng khác nhau như trẻ em, phụ nữ, người trưởng thành và những người yêu thích thể thao.

Đối với dòng sản phẩm chăm sóc sức khỏe - lĩnh vực thế mạnh của Siberian Wellness trong suốt 30 năm qua, có thể kể đến nhiều nhóm sản phẩm tiêu biểu:

Dòng sản phẩm dành cho nữ giới (Women's Health), mang đến các giải pháp chăm sóc sức khỏe từ bên trong cho phụ nữ hiện đại - những người theo đuổi vẻ đẹp khỏe mạnh và bền vững.

Dòng Vitamama được thiết kế dành riêng cho trẻ em, bao gồm các sản phẩm bổ sung đa dạng hỗ trợ phát triển thể chất, tăng cường miễn dịch, cải thiện tiêu hóa và phát triển trí não phù hợp với thể trạng của trẻ em Việt Nam.

Tại thị trường Việt Nam, Siberian Wellness cũng phát triển các gói sản phẩm dinh dưỡng được thiết kế theo nhu cầu sức khỏe cụ thể. Trong đó, có gói dinh dưỡng dành cho người

trưởng thành với ba dưỡng chất nền tảng gồm Protein, Vitamins with Calci và Omega-3, giúp bổ sung những thành phần thiết yếu, tạo nền tảng dinh dưỡng vững chắc cho sự phát triển và duy trì sức khỏe toàn diện.

Con người bền vững - giá trị cốt lõi của hệ sinh thái Wellness

Song song với sản phẩm và công nghệ, Siberian Wellness luôn coi con người là yếu tố cốt lõi tạo nên sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Theo bà Tatyana Gorokhovskaya - Chủ tịch Tập đoàn - chia sẻ: “Công thức ESG (Environmental - Social - Governance, tức các tiêu chuẩn về môi trường, xã hội và quản trị) chỉ thực sự hiệu quả khi nó không phải là một phần gán thêm, mà được tích hợp sâu trong DNA của thương hiệu”. Điều này thể hiện từ ngay trong chính việc phát triển nhân sự của tập đoàn.

Công ty chú trọng xây dựng một môi trường làm việc đề cao trách nhiệm và ý thức phát triển bền vững ngay từ nội bộ tổ chức. Hàng năm, tập đoàn đều có những khóa đào tạo về phát triển bền vững cho toàn bộ nhân viên trên toàn cầu, đồng thời các nhân sự đều được khuyến khích đưa ra những ý tưởng cho các dự án sinh thái. Đối với hệ thống đối tác và cộng đồng khách hàng, thương hiệu đặt ra các chuẩn mực kinh doanh minh bạch và bền vững làm nguyên tắc vận hành, nhằm đảm bảo lợi ích hài hòa cho tất cả các bên trong hệ sinh thái.

Bên cạnh hoạt động kinh doanh, Siberian Wellness cũng tích cực triển khai nhiều chương trình cộng đồng tại Việt Nam. Trong năm 2025, doanh nghiệp và các đối tác cùng từng tham gia hỗ trợ người dân Khánh Hòa với tổng trị giá gần 500 triệu đồng khắc phục hậu quả sau bão lũ. Gần đây, đại diện Siberian Wellness Việt Nam cùng các đối tác đã đến thăm và tri ân đội ngũ y bác sĩ tại Bệnh viện Nhi Trung ương, đồng thời trao tặng nhiều phần quà cho các bệnh nhi đang điều trị nội trú, gửi gắm sự động viên tinh thần tới những “chiến binh nhỏ” đang kiên cường trên hành trình chữa bệnh.

Những hoạt động thiện nguyện này có sự chung tay của đại diện thương hiệu, khách hàng, đối tác và toàn thể đội ngũ nhân viên. Khi mỗi cá nhân cùng đóng góp một phần trách nhiệm, hệ sinh thái Wellness không chỉ dừng lại ở sản phẩm, mà còn trở thành sự sẻ chia và trách nhiệm đối với xã hội. ■



Nhà máy Siberian Wellness ứng dụng công nghệ hiện đại và không ngừng được nâng cấp, mở rộng



GIỮ NHỊP THỊ TRƯỜNG NĂNG LƯỢNG

Tạo "cơ" trong "nguy"

> QUANG LỘC

Nền kinh tế Việt Nam có độ mở lớn nên mức độ liên thông với mọi diễn biến địa chính trị của thế giới vì thế khá cao. Những diễn biến thời gian gần đây đòi hỏi các chính sách phải có tầm nhìn và tính linh hoạt trong ứng phó, tạo được "cơ" ngay trong "nguy". Cuộc khủng hoảng năng lượng do xung đột địa chính trị tại khu vực Trung Đông chính là minh chứng.

Đây không phải là lần đầu nền kinh tế Việt Nam ứng phó trước những cú sốc kiểu này, đặc biệt ở một địa hạt quan trọng với nền kinh tế như năng lượng, song nó đã cho thấy nỗ lực thành công trong phản ứng chính sách, giảm thiểu tác động bất lợi cho nền kinh tế cũng như doanh nghiệp và đời sống người dân.

Có thể nhận thấy, các chính sách ứng phó với khủng hoảng năng lượng lần này là hết sức kịp thời, bảo đảm hài hòa lợi ích Nhà nước, doanh nghiệp và người dân mà nổi bật là "cắt" nhanh những "con quỷ sống" bất lợi về giá xăng dầu, không để "cháy" lan sang các lĩnh vực khác của đời sống, nhất là giá cả; nhanh chóng ổn định tâm lý thị trường, tâm lý người tiêu dùng.



Khủng hoảng đến rồi đi, thị trường có nổi sóng nhưng cũng dần phải tuân theo quy luật

Ảnh: Giang Nam

Niềm tin của doanh nghiệp và người dân vào các chính sách cùng sự điều hành của Chính phủ tăng lên. Nói tạo "cơ" trong "nguy" không chỉ có vậy. Khủng hoảng năng lượng từ Trung Đông tuy đã lan tới Việt Nam nhưng đây cũng là dịp chúng ta đẩy

nhANH VIỆC THỰC HIỆN NHỮNG MỤC TIÊU LỚN VỀ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, TRIỂN KHAI NHANH CÁC MỤC TIÊU SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG XANH, NĂNG LƯỢNG SẠCH ĐỂ GIẢM DẦN PHỤ THUỘC VÀO NĂNG LƯỢNG TRUYỀN THỐNG.

Điều quan trọng là các chủ thể sử dụng năng lượng

của nền kinh tế như doanh nghiệp và người dân đã thấy rõ những lợi ích thiết thực từ các mục tiêu này, từ đó chủ động chung sức, đồng lòng cùng Nhà nước cụ thể hoá, đẩy nhanh lộ trình thực hiện các mục tiêu. Đó có thể coi như những cơ hội cần được

tận dụng để xây dựng các thiết chế phù hợp về năng lượng của các cơ quan quản lý cũng như nhanh chóng đưa các thiết chế này vào cuộc sống.

Trong vai trò quản lý nhà nước trên lĩnh vực năng lượng và thị trường, Bộ Công Thương rất kịp thời kích hoạt các phương án bảo đảm ổn định thị trường năng lượng, bảo đảm nguồn cung xăng dầu, kiên quyết với các hành vi không phù hợp trong ứng xử thị trường; tiếp tục theo dõi tình hình, kịp thời có các kịch bản phù hợp. Bên cạnh đó, các công cụ như thuế, quỹ bình ổn xăng dầu được Bộ Công Thương tham mưu, phối hợp tốt với các bộ, ngành, chức năng khác, không để xảy ra tình trạng "bất kham" trên thị trường.

Khủng hoảng đến rồi sẽ đi, thị trường có nổi sóng nhưng cũng dần phải tuân theo quy luật. Thực tiễn của việc ứng phó khủng hoảng năng lượng lần này đã góp những kinh nghiệm quý, tăng cường sức chống chịu, khả năng phản ứng của nền kinh tế cả khía cạnh chính sách lẫn thị trường. Để từ đó, chúng ta kiên định hơn với mục tiêu tăng trưởng 2 con số ngay từ năm đầu tiên của kỷ nguyên phát triển mới. ■

Mùa xuân của người thợ mỏ "gánh" hai vai

Phía sau những ca trực nhọc nhằn dưới lòng đất là hành trình đầy nghị lực của người cha thợ lò đơn thân - Lý Văn Di, chất chiu từng đồng lương thấp sáng tương lai cho các con.

> HOÀNG NGUYỄN

Bền bỉ bám lõn nơi vùng mỏ

Sinh ra và lớn lên tại xã Khánh Xuân, tỉnh Cao Bằng, trong một gia đình người Nùng còn nhiều khó khăn, anh Lý Văn Di sớm quen với cuộc sống nương rẫy và những vất vả của miền núi. Mang theo khát vọng thoát nghèo và xây dựng tương lai tốt đẹp hơn cho gia đình, anh lại tất định rời quê hương xuống vùng mỏ Quảng Ninh học nghề khai thác hầm lò.

Đến nay, anh đã có 5 năm gắn bó với Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin. Những ngày đầu làm việc dưới hầm lò, anh không ngừng học hỏi, rèn luyện tay nghề, nhanh chóng thích nghi với môi trường lao động đặc thù của ngành than.

Tại Công trường Khai thác 2, anh được đồng nghiệp đánh giá

là người thợ lò chịu khó, trách nhiệm và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Dù điều kiện làm việc dưới lòng đất vất vả, anh vẫn đảm bảo sản lượng và tuân thủ nghiêm các quy định về an toàn lao động. Với những nỗ lực đó, năm 2025 anh được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của công ty công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến.

Người cha gánh trọn hai vai

Công việc hầm lò vốn đã nhiều nhọc nhằn, cuộc sống riêng của anh Di còn chất chứa thêm nhiều thử thách. Hơn ba năm trước, vợ anh rời đi, để lại anh một mình chăm sóc ba con nhỏ đang tuổi ăn học.

Người thợ mỏ ấy lặng lẽ gánh vác cả hai vai trò trong gia đình. Ngoài những giờ làm việc dưới hầm lò, anh lại tất bật lo toan việc nhà, chăm sóc và dõi theo từng bước trưởng thành của các con.

Sau mỗi ca làm, anh thường tranh thủ gọi điện hỏi han tình hình học tập, sức khỏe của các con. Mỗi tháng, khi hoàn thành đủ ngày công lao động tại công trường, anh thu xếp trở về thăm nhà một lần. Đồng lương từ nghề mỏ được anh chất chiu dành dụm để lo cho các con được học hành đầy đủ.



Đoàn công tác chụp ảnh bên bếp lửa nhà sàn gia đình anh Lý Văn Di

Dù công ty có nhà ở tập thể cho công nhân, anh vẫn chọn thuê nhà trọ bên ngoài. Theo anh, đó là cách để mỗi dịp hè có thể đưa các con xuống Quảng Ninh ở cùng, để bốn bố con có thêm thời gian gần gũi nhau.

Cuộc sống còn nhiều bộn bề, nhưng người thợ mỏ ấy hiếm

khi than vãn. Anh luôn giữ nụ cười hiền hậu và tinh thần lạc quan với tâm sự giản dị: "Minh vất vả và mấy cũng được, chỉ mong các con học hành đến nơi đến chốn có tương lai".

Mùa xuân của cuộc đời

Những ngày đầu xuân, đoàn

công tác của Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin đã về thăm gia đình anh tại quê nhà. Khi ấy, anh đang làm đất trên thửa ruộng bậc thang gần đó. Trong căn nhà sàn gỗ giản dị, bốn bố con cùng người thân đón khách bằng sự chân thành, ấm áp.

Ngôi nhà nhỏ tuy đơn sơ nhưng gọn gàng, ngăn nắp. Chỉ tay lên cột nhà, anh giới thiệu chiếc camera nhỏ mới lắp sau khi bán có điện lưới, giúp anh dõi theo các con mỗi khi đi làm xa.

Bên chén rượu đầu xuân, đĩa thịt ba chỉ gác bếp và chiếc bánh ngô do chính tay anh làm, câu chuyện về cuộc sống và gia đình càng thêm ấm áp. Nhìn ba đứa con ngoan ngoãn bên cạnh, anh tự hào nói: "Đây là mùa xuân lớn nhất của cuộc đời em".

Câu chuyện của thợ lò Lý Văn Di là minh chứng cho nghị lực, trách nhiệm và tình phụ tử sâu nặng của người công nhân vùng mỏ. Trong những đường lõ sâu của Than Núi Béo hôm nay, ánh đèn trên mũ người thợ mỏ ấy vẫn bền bỉ tỏa sáng, như chính ý chí và niềm tin anh đang thấp lènh cho tương lai của các con mình. ■

Lý Văn Di là công nhân Công trường Khai thác 2, Công ty Cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin. Dù hoàn cảnh gia đình nhiều khó khăn, anh vẫn nỗ lực lao động, hoàn thành tốt nhiệm vụ và được công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến năm 2025.

THAN MẠO KHÊ

Vững bước phát triển

Trong bối cảnh điều kiện khai thác ngày càng phức tạp, thời tiết bất lợi và nhiều vướng mắc về giải phóng mặt bằng, Công ty Than Mạo Khê vẫn giữ vững nhịp độ sản xuất, phát huy truyền thống “Kỷ luật - Đồng tâm”, hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm 2025, khẳng định vai trò đơn vị chủ lực của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

➤ MINH THUYẾT

Vượt khó hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm 2025

Năm 2025, Công ty Than Mạo Khê đã vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành và vượt mức nhiều chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, bảo đảm thu nhập, chăm lo toàn diện cho người lao động, tạo nền tảng vững chắc cho năm 2026. Với mục tiêu “An toàn - Đoàn kết - Phát triển - Hiệu quả”, công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp kỹ thuật, điều hành linh hoạt theo mùa vụ, tập trung khai thác cao điểm trong mùa khô, chủ động điện sản xuất dự phòng trong mùa mưa.

Theo đó, sản lượng than nguyên khai đạt 2,5 triệu tấn, bằng 100% kế hoạch; than tiêu thụ đạt 2,53 triệu tấn, bằng 105% kế hoạch. Tổng doanh thu đạt hơn 3.629 tỷ đồng; lợi nhuận sau quyết toán dự kiến đạt 129% kế hoạch năm. Thu nhập bình quân người lao động đạt gần 22 triệu đồng/người/tháng; riêng thợ lò đạt trên 27 triệu đồng/người/tháng.

Công tác kỹ thuật tiếp tục được đổi mới mạnh mẽ. Công nghệ chống giữ lò chợ bằng giá khung ZHF được áp dụng tại 9 lò chợ dài, tăng năng suất và độ an toàn. Mô hình cơ giới hóa đào lò mức -230 rút ngắn chu trình khoan - xúc; hệ thống cảnh báo cháy nội sinh tự động, trạm sinh khí Nitơ được duy trì ổn định. Đặc biệt, sản lượng than sạch từ sản phẩm ngoài than đạt hơn 113 nghìn tấn, gấp 4,5 lần kế hoạch giao.

Song song đó, công tác đầu tư - tài chính được điều hành chặt chẽ, bảo đảm nguồn vốn cho các dự án trọng điểm,



Với tinh thần “Kỷ luật - Đồng tâm”, thợ mỏ Mạo Khê quyết tâm sản xuất an toàn, hoàn thành kế hoạch, góp phần phát triển ngành than và tỉnh Quảng Ninh



Các giải pháp trọng tâm góm dẩy mạnh cơ giới hóa, hoàn thành xây dựng cơ bản

trong đó dự án khai thác hầm lò dưới mức -150 đạt trên 82% khối lượng đào lò. Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu duy trì trong ngưỡng an toàn.

Lấy người lao động làm trung tâm phát triển

Xác định con người là yếu tố quyết định thành công, Công ty Than Mạo Khê tiếp tục chăm lo toàn diện đời sống vật chất và tinh thần cho thợ mỏ.

Năm 2025, 100% người lao động được ký hợp đồng đầy

đủ, bảo đảm các chế độ về tiền lương, bảo hiểm và an toàn lao động. Công ty đã tổ chức hơn 12.000 lượt khám, chữa bệnh; duy trì chế độ ăn ca, bồi dưỡng với kinh phí khoảng 55 tỷ đồng; trích nộp các chế độ bảo hiểm hơn 144 tỷ đồng.

Hoạt động phúc lợi, tham quan nghỉ mát, hỗ trợ điều trị, nâng cấp nhà ở tập thể, xe đưa đón công nhân... được triển khai đồng bộ, tạo môi trường làm việc an toàn - ổn định - nhân văn. Công tác đào tạo tiếp

tục được chú trọng với kinh phí 8,6 tỷ đồng; tuyển dụng 177 lao động mới, vượt 162% chỉ tiêu giao. Trong lĩnh vực an toàn - vệ sinh lao động, công ty tổ chức 230 đoàn kiểm tra hiện trường, tăng cường huấn luyện nhận diện nguy cơ, siết chặt kỷ luật sản xuất, từng bước giảm thiểu rủi ro trong điều kiện khai thác hầm lò ngày càng sâu và phức tạp.

Bước sang năm 2026, công ty đặt mục tiêu sản xuất 2,65 triệu tấn than nguyên khai, doanh

Năm 2025, Công ty Than Mạo Khê đạt 2,5 triệu tấn than nguyên khai và 2,53 triệu tấn than tiêu thụ; doanh thu trên 3.629 tỷ đồng, lợi nhuận vượt 129% kế hoạch; thu nhập bình quân gần 22 triệu đồng/người/tháng. Năm 2026, công ty đặt mục tiêu 2,65 triệu tấn than nguyên khai, doanh thu 3.673 tỷ đồng, tiếp tục lấy an toàn và người lao động làm trung tâm phát triển.

thu 3.673 tỷ đồng, lợi nhuận hơn 40 tỷ đồng, nộp ngân sách gần 604 tỷ đồng. Các giải pháp trọng tâm gồm đẩy mạnh cơ giới hóa, hoàn thành xây dựng cơ bản mức -150, thúc đẩy chuyển đổi số, nâng cao chất lượng quản trị chi phí và tiếp tục giữ ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động. Phát huy truyền thống “Kỷ luật - Đồng tâm”, tập thể cán bộ, đảng viên và người lao động Công ty Than Mạo Khê quyết tâm hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm 2026, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia và chào mừng thành công Đại hội XIV của Đảng. ■



NUTRICARE
Kiến Tạo Dinh Dưỡng Y Học



MNi-USA
Nutricare Medical
Nutrition Institute-USA

NUTRICARE KIẾN TẠO DINH DƯỠNG Y HỌC



SCAN HERE!

www.nutricare.com.vn

Hotline: 1800 6011



HỖ TRỢ BỔ SUNG NĂNG LƯỢNG GIẢM MỆT MỎI

HỖ TRỢ BỔ SUNG L-CARNITINE, TAURINE, VITAMIN (B1, B5, B6),
KHOÁNG CHẤT (MAGNESI, KẼM) VÀ NĂNG LƯỢNG, HỖ TRỢ GIẢM MỆT MỎI

DÀNH CHO NGƯỜI LỚN, NGƯỜI TẬP LUYỆN THỂ DỤC THỂ THAO
CÓ NHU CẦU BỔ SUNG NĂNG LƯỢNG, VITAMIN, KHOÁNG CHẤT



*Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN LIÊN KẾT VIỆT NAM - VINALINK GROUP

TRỤ SỞ

Địa chỉ: Lô C16/D21 KĐT mới Cầu Giấy,
phố Dịch Vọng Hậu, phường Cầu Giấy,
Thành phố Hà Nội.
Điện thoại: 024 378 76 502
Email: cskhmb@vnl.com.vn
Website: www.vnl.com.vn

CHI NHÁNH HCM

Địa chỉ: 44-46 đường số 8 Khu dân cư Cityland,
phường Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 2220 9822 / 028 3862 6981
Email: cskhmn@vnl.com.vn
Website: www.vnl.com.vn

CHI NHÁNH HCM 2

Địa chỉ: 514 Cộng Hòa, phường
Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 3810 0929
Email: cskhmn@vnl.com.vn
Website: www.vnl.com.vn

Amway

Thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe



Trụ sở tập đoàn tại ADA, Michigan, Hoa Kỳ



14.000⁺
NHÂN VIÊN



1.000.000⁺
NHÀ PHÂN PHỐI



100⁺
QUỐC GIA VÀ VÙNG LÃNH THỔ



13

CỐ VẤN KHOA HỌC

Các chuyên gia hàng đầu thế giới trong lĩnh vực sức khỏe, dinh dưỡng và làm đẹp hợp tác với các chuyên gia nội bộ của Amway để tư vấn trong các hoạt động nghiên cứu, đưa ra khuyến nghị khoa học và thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác mới với các tổ chức hàng đầu.

750⁺

BẰNG SÁNG CHẾ VÀ ĐANG CHỜ CẤP

800⁺

NHÀ KHOA HỌC KỸ SƯ

Các nhà khoa học, kỹ sư và kỹ thuật viên làm việc với các trường đại học hàng đầu, viện nghiên cứu khoa học và hội đồng cố vấn để thực hiện nghiên cứu và phát triển sản phẩm đẳng cấp thế giới.

GẦN 2.500 HECTA

đất nông nghiệp hữu cơ được chứng nhận tại Mỹ, Mexico và Brazil, nơi Amway canh tác và thu hoạch cây trồng bằng cách phương pháp bền vững và tái tạo.



Báo Công Thương

■ Tòa soạn: 655 Phạm Văn Đồng, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội
ĐT: 024. 39366400 - Fax: 024. 39366402
Email: thukytoasoaibaoct@gmail.com

■ Tổng Biên tập: **NGUYỄN VĂN MINH** * Phó Tổng Biên tập: **NGUYỄN TIẾN CƯỜNG - NGUYỄN THỊ THUY LINH**

■ Văn phòng đại diện phía Nam: 12 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh * ĐT: 028.39144258

■ Văn phòng đại diện miền Trung: 7B Cách Mạng Tháng Tám, phường Hòa Cường, TP. Đà Nẵng * ĐT: 0236.3788859

■ Giấy phép xuất bản: Số 276/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 4/8/2023
■ Kỳ hạn xuất bản: 1 kỳ/tháng - Khổ: 29x41,5cm - Số trang: 40
■ In tại Công ty TNHH MTV In Báo Hà Nội mới

Giá: 18.000 đồng